

Mã đề: 701

Phần I: Trắc nghiệm (7 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Nội dung nào sau đây **không** phải là một trong những vai trò của rừng:

- A. Điều hòa không khí.
- B. Cung cấp gỗ cho con người.
- C. Là nơi sống của động, thực vật rừng.
- D. Cung cấp lương thực cho xuất khẩu.

Câu 2. Phần lỏng của đất trồng giúp:

- A. giúp cây đứng vững.
- B. cung cấp oxygen cho cây.
- C. cung cấp nước cho cây.
- D. cung cấp chất dinh dưỡng cho cây.

Câu 3. Trong kĩ thuật giâm cành, việc cắt bớt phiến lá của cành giâm nhằm mục đích:

- A. kích thích cành giâm hình thành lá mới.
- B. giúp cây tăng khả năng quang hợp.
- C. kích thích cành giâm nhanh ra rễ.
- D. giảm sự thoát hơi nước của cành giâm.

Câu 4. Việc bón phân định kì trong quá trình chăm sóc rừng có tác dụng nào sau đây?

- A. Kích thích sự phát triển của cỏ dại.
- B. Hạn chế sự phát triển của sâu, bệnh hại.
- C. Cung cấp chất dinh dưỡng cho cây rừng.
- D. Làm cho đất tơi xốp, tạo điều kiện cho rễ cây phát triển.

Câu 5. Các cây con được tạo ra bằng hình thức nhân giống vô tính có đặc điểm:

- A. mang các đặc điểm không tốt bằng cây mẹ.
- B. mang các đặc điểm giống với cây mẹ.
- C. mang các đặc điểm tốt hơn cây mẹ.
- D. mang một nửa đặc điểm của bố và một nửa đặc điểm của mẹ.

Câu 6. Một trong những công việc thường làm ngay sau khi trồng cây con là:

- A. Đào hố trồng cây.
- B. Bón phân cho cây.
- C. Làm cỏ dại.
- D. Tưới nước đầy đủ.

Câu 7. Trồng rừng đúng thời vụ có tác dụng:

- A. Giúp nâng cao chất lượng các sản phẩm của rừng.
- B. Giúp cây rừng có tỉ lệ sống cao, sinh trưởng và phát triển tốt.
- C. Giúp tiết kiệm phân bón và thuốc trừ sâu.
- D. Giúp tiết kiệm công lao động.

Câu 8. Để bảo vệ rừng, chúng ta **không** nên làm việc:

- A. Bảo vệ rừng đầu nguồn.
- B. Khai thác gỗ càng nhiều càng tốt.
- C. Chăm sóc rừng thường xuyên.
- D. Tích cực trồng rừng.

Câu 9. Cây nào sau đây thuộc nhóm cây gia vị?

- A. Cây tiêu.
- B. Cây ngô.
- C. Cây su hào.
- D. Cây vải thiều.

Câu 10. Nội dung nào sau đây là một trong những yêu cầu của thu hoạch sản phẩm trồng trọt:

- A. Thu hoạch càng muộn càng tốt. B. Thu hoạch càng sớm càng tốt.
C. Thu hoạch khi có nhu cầu sử dụng. D. Thu hoạch đúng thời điểm.
- Câu 11.** Phòng trừ sâu bệnh hại trên cây trồng bằng biện pháp hoá học có ưu điểm:
A. diệt trừ sâu bệnh nhanh chóng, triệt để và ít tốn công lao động.
B. tốn nhiều công lao động, diệt triệt để sâu bệnh hại.
C. ảnh hưởng sức khoẻ vật nuôi, con người, hệ sinh thái.
D. gây ô nhiễm môi trường, diệt trừ sâu bệnh nhanh chóng.
- Câu 12.** Tiêu chuẩn chọn cành giâm là:
A. cành non, khỏe mạnh, không bị sâu, bệnh.
B. cành bánh tẻ, khỏe mạnh, không bị sâu, bệnh.
C. cành già, khỏe mạnh, không bị sâu, bệnh.
D. cành non hoặc bánh tẻ, khỏe mạnh, không bị sâu, bệnh.
- Câu 13.** Thời vụ trồng rừng thích hợp nhất là khi thời tiết như thế nào?
A. Thời tiết lạnh và mưa.
B. Thời tiết ẩm và nóng.
C. Thời tiết nóng và có mưa rào.
D. Thời tiết ẩm, độ ẩm vừa phải, đủ nước tưới.
- Câu 14.** Câu nào sau đây mô tả vai trò của rừng là bảo vệ môi trường?
A. Rừng cho nhiều sản phẩm gỗ: Bàn gỗ, cửa gỗ.
B. Rừng là nơi ở của động vật.
C. Rừng cung cấp khí oxy, thu khí cacbonic.
D. Rừng cho ta mật ong, thuốc nam.
- Câu 15.** Máy gặt được sử dụng để thu hoạch sản phẩm nào sau đây?
A. Chè B. Cà phê C. Lạc D. Lúa
- Câu 16.** Con người thường thu hoạch nhãn, vải, chôm chôm bằng phương pháp
A. Đào. B. Đập. C. Nhổ. D. Hái.
- Câu 17.** Việc sử dụng thùng xốp đã qua sử dụng để trồng rau an toàn có ý nghĩa:
A. thuận lợi cho việc chăm sóc. B. giúp cây nhanh lớn.
C. bảo vệ môi trường. D. hạn chế nguồn sâu bệnh.
- Câu 18.** Sản phẩm nào sau đây được sản xuất từ rừng phục vụ con người?
A. Lược được làm từ nhựa.
B. Túi sách, giấy dép được làm từ da bò nhập khẩu.
C. Thước, bút được làm từ kim loại.
D. Vở, thước được làm từ gỗ.
- Câu 19.** Giâm cành là phương pháp:
A. Nuôi cấy mô. B. Nhân giống vô tính.
C. Nhân giống hữu tính. D. Nhân giống vô tính và hữu tính.
- Câu 20.** Bảo vệ di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh là vai trò của loại rừng nào sau đây?
A. Rừng sản xuất. B. Rừng đầu nguồn. C. Rừng đặc dụng. D. Rừng phòng hộ.
- Câu 21.** Cây nào sau đây thuộc nhóm cây ăn quả?
A. Cây ngô. B. Cây tiêu. C. Cây vải thiều. D. Cây su hào.
- Câu 22.** Thời vụ trồng rừng chính ở các tỉnh miền Bắc là mùa nào?
A. Mùa đông và mùa xuân. B. Mùa xuân và mùa thu.
C. Mùa đông và mùa hè. D. Mùa hè và mùa thu.
- Câu 23.** Vun xới giúp:

- A. tạo điều kiện cây sinh trưởng, phát triển.
- B. hạn chế nơi trú ẩn của bệnh.
- C. giảm sự cạnh tranh dinh dưỡng.
- D. hạn chế nơi trú ẩn của sâu.

Câu 24. Có các cách bón phân nào?

- A. Theo hàng, theo hốc.
- B. Rắc đều lên mặt luống, bón lên lá.
- C. Rắc đều lên mặt luống, theo hàng, theo hốc.
- D. Theo hốc, bón trên lá.

Câu 25. Dấu hiệu dễ nhận biết nhất khi cây bị thiếu nước là gì?

- A. Lá cây bị héo.
- B. Lá cây bị rụng.
- C. Lá cây bị đốm.
- D. Lá cây bị vàng úa.

Câu 26. Phương pháp nhỏ **không** áp dụng với cây trồng nào sau đây?

- A. Nhãn.
- B. Su hào.
- C. Lạc.
- D. Cà rốt.

Câu 27. Một trong những ưu điểm của biện pháp thủ công trong phòng trừ sâu hại cây trồng là:

- A. Có tác dụng lâu dài.
- B. Đơn giản, dễ thực hiện.
- C. Tiết kiệm công lao động.
- D. Hiệu quả nhanh kể cả khi sâu đã phát triển mạnh.

Câu 28. Cày đất có tác dụng gì?

- A. Giúp đất thoáng khí, chống ngập.
- B. Làm đất tơi, xốp.
- C. Làm đất tơi, xốp thoáng khí, chôn vùi cỏ dại.
- D. Chôn vùi cỏ dại, làm nhỏ đất.

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Câu 1 (1 điểm): Em hãy nêu vai trò của rừng phòng hộ và rừng sản xuất ?

Câu 2 (2 điểm): Thế nào là nhân giống vô tính cây trồng, em hãy nêu các bước nhân giống cây trồng bằng phương pháp giâm cành?

----- **HẾT** -----

Mã đề: 702

Phần I: Trắc nghiệm (7 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Trồng rừng đúng thời vụ có tác dụng:

- A. Giúp nâng cao chất lượng các sản phẩm của rừng.
- B. Giúp tiết kiệm phân bón và thuốc trừ sâu.
- C. Giúp tiết kiệm công lao động.
- D. Giúp cây rừng có tỉ lệ sống cao, sinh trưởng và phát triển tốt.

Câu 2. Con người thường thu hoạch nhãn, vải, chôm chôm bằng phương pháp

- A. Hái.
- B. Đập.
- C. Đào.
- D. Nhổ.

Câu 3. Các cây con được tạo ra bằng hình thức nhân giống vô tính có đặc điểm:

- A. mang một nửa đặc điểm của bố và một nửa đặc điểm của mẹ.
- B. mang các đặc điểm không tốt bằng cây mẹ.
- C. mang các đặc điểm tốt hơn cây mẹ.
- D. mang các đặc điểm giống với cây mẹ.

Câu 4. Bảo vệ di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh là vai trò của loại rừng nào sau đây?

- A. Rừng đặc dụng.
- B. Rừng phòng hộ.
- C. Rừng đầu nguồn.
- D. Rừng sản xuất.

Câu 5. Có các cách bón phân nào?

- A. Theo hàng, theo hốc.
- B. Rắc đều lên mặt luống, theo hàng, theo hốc.
- C. Theo hốc, bón trên lá.
- D. Rắc đều lên mặt luống, bón lên lá.

Câu 6. Nội dung nào sau đây **không** phải là một trong những vai trò của rừng:

- A. Là nơi sống của động, thực vật rừng.
- B. Cung cấp gỗ cho con người.
- C. Cung cấp lương thực cho xuất khẩu.
- D. Điều hòa không khí.

Câu 7. Việc sử dụng thùng xốp đã qua sử dụng để trồng rau an toàn có ý nghĩa:

- A. hạn chế nguồn sâu bệnh.
- B. bảo vệ môi trường.
- C. thuận lợi cho việc chăm sóc.
- D. giúp cây nhanh lớn.

Câu 8. Cày đất có tác dụng gì?

- A. Giúp đất thoáng khí, chống ngập.
- B. Chôn vùi cỏ dại, làm nhỏ đất.
- C. Làm đất tơi, xốp thoáng khí, chôn vùi cỏ dại.
- D. Làm đất tơi, xốp.

Câu 9. Máy gặt được sử dụng để thu hoạch sản phẩm nào sau đây?

- A. Lạc
- B. Chè
- C. Lúa
- D. Cà phê

Câu 10. Tiêu chuẩn chọn cành giâm là:

- A. cành non, khỏe mạnh, không bị sâu, bệnh.
- B. cành bánh tẻ, khỏe mạnh, không bị sâu, bệnh.

C. cành già, khỏe mạnh, không bị sâu, bệnh.

D. cành non hoặc bánh tẻ, khỏe mạnh, không bị sâu, bệnh.

Câu 11. Phương pháp nhổ **không** áp dụng với cây trồng nào sau đây?

A. Nhãn.

B. Lạc.

C. Su hào.

D. Cà rốt.

Câu 12. Thời vụ trồng rừng thích hợp nhất là khi thời tiết như thế nào?

A. Thời tiết nóng và có mưa rào.

B. Thời tiết ẩm, độ ẩm vừa phải, đủ nước tưới.

C. Thời tiết ẩm và nóng.

D. Thời tiết lạnh và mưa.

Câu 13. Giâm cành là phương pháp:

A. Nhân giống vô tính và hữu tính.

B. Nhân giống vô tính.

C. Nhân giống hữu tính.

D. Nuôi cấy mô.

Câu 14. Thời vụ trồng rừng chính ở các tỉnh miền Bắc là mùa nào?

A. Mùa đông và mùa hè.

B. Mùa xuân và mùa thu.

C. Mùa đông và mùa xuân.

D. Mùa hè và mùa thu.

Câu 15. Dấu hiệu dễ nhận biết nhất khi cây bị thiếu nước là gì?

A. Lá cây bị rụng.

B. Lá cây bị héo.

C. Lá cây bị đốm.

D. Lá cây bị vàng úa.

Câu 16. Trong kĩ thuật giâm cành, việc cắt bớt phần lá của cành giâm nhằm mục đích:

A. giảm sự thoát hơi nước của cành giâm.

B. giúp cây tăng khả năng quang hợp.

C. kích thích cành giâm hình thành lá mới.

D. kích thích cành giâm nhanh ra rễ.

Câu 17. Sản phẩm nào sau đây được sản xuất từ rừng phục vụ con người?

A. Túi sách, giấy dếp được làm từ da bò nhập khẩu.

B. Vở, thước được làm từ gỗ.

C. Thước, bút được làm từ kim loại.

D. Lược được làm từ nhựa.

Câu 18. Việc bón phân định kì trong quá trình chăm sóc rừng có tác dụng nào sau đây?

A. Hạn chế sự phát triển của sâu, bệnh hại.

B. Cung cấp chất dinh dưỡng cho cây rừng.

C. Kích thích sự phát triển của cỏ dại.

D. Làm cho đất tơi xốp, tạo điều kiện cho rễ cây phát triển.

Câu 19. Phần lỏng của đất trồng giúp:

A. cung cấp oxygen cho cây.

B. cung cấp nước cho cây.

C. cung cấp chất dinh dưỡng cho cây.

D. giúp cây đứng vững.

Câu 20. Cây nào sau đây thuộc nhóm cây ăn quả?

A. Cây tiêu.

B. Cây ngô.

C. Cây vải thiều.

D. Cây su hào.

Câu 21. Một trong những công việc thường làm ngay sau khi trồng cây con là:

A. Tưới nước đầy đủ.

B. Bón phân cho cây.

C. Làm cỏ dại.

D. Đào hố trồng cây.

Câu 22. Vun xới giúp:

A. tạo điều kiện cây sinh trưởng, phát triển.

B. giảm sự cạnh tranh dinh dưỡng.

C. hạn chế nơi trú ẩn của sâu.

D. hạn chế nơi trú ẩn của bệnh.

Câu 23. Nội dung nào sau đây là một trong những yêu cầu của thu hoạch sản phẩm trồng trọt:

- A. Thu hoạch đúng thời điểm.
- B. Thu hoạch càng sớm càng tốt.
- C. Thu hoạch càng muộn càng tốt.
- D. Thu hoạch khi có nhu cầu sử dụng.

Câu 24. Cây nào sau đây thuộc nhóm cây gia vị?

- A. Cây ngô.
- B. Cây su hào.
- C. Cây tiêu.
- D. Cây vải thiều.

Câu 25. Để bảo vệ rừng, chúng ta **không** nên làm việc:

- A. Chăm sóc rừng thường xuyên.
- B. Tích cực trồng rừng.
- C. Bảo vệ rừng đầu nguồn.
- D. Khai thác gỗ càng nhiều càng tốt.

Câu 26. Phòng trừ sâu bệnh hại trên cây trồng bằng biện pháp hoá học có ưu điểm:

- A. ảnh hưởng sức khoẻ vật nuôi, con người, hệ sinh thái.
- B. tốn nhiều công lao động, diệt triệt để sâu bệnh hại.
- C. gây ô nhiễm môi trường, diệt trừ sâu bệnh nhanh chóng.
- D. diệt trừ sâu bệnh nhanh chóng, triệt để và ít tốn công lao động.

Câu 27. Một trong những ưu điểm của biện pháp thủ công trong phòng trừ sâu hại cây trồng là:

- A. Có tác dụng lâu dài.
- B. Tiết kiệm công lao động.
- C. Đơn giản, dễ thực hiện.
- D. Hiệu quả nhanh kể cả khi sâu đã phát triển mạnh.

Câu 28. Câu nào sau đây mô tả vai trò của rừng là bảo vệ môi trường?

- A. Rừng cho nhiều sản phẩm gỗ: Bàn gỗ, cửa gỗ.
- B. Rừng là nơi ở của động vật.
- C. Rừng cho ta mật ong, thuốc nam.
- D. Rừng cung cấp khí oxy, thu khí cacbonic.

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Câu 1 (1 điểm): Em hãy nêu vai trò của rừng sản xuất và rừng đặc dụng ?

Câu 2 (2 điểm): Rừng là gì ? Rừng có vai trò như thế nào đối với môi trường và đời sống con người? Ở nước ta có những loại rừng phổ biến nào?

----- **HẾT** -----

Mã đề: 703

Phần I: Trắc nghiệm (7 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Giâm cành là phương pháp:

- A. Nuôi cấy mô.
- B. Nhân giống vô tính và hữu tính.
- C. Nhân giống hữu tính.
- D. Nhân giống vô tính.

Câu 2. Dấu hiệu dễ nhận biết nhất khi cây bị thiếu nước là gì?

- A. Lá cây bị héo.
- B. Lá cây bị rụng.
- C. Lá cây bị đốm.
- D. Lá cây bị vàng úa.

Câu 3. Cày đất có tác dụng gì?

- A. Làm đất tơi, xốp thoáng khí, chôn vùi cỏ dại.
- B. Giúp đất thoáng khí, chống ngập.
- C. Làm đất tơi, xốp.
- D. Chôn vùi cỏ dại, làm nhỏ đất.

Câu 4. Trong kĩ thuật giâm cành, việc cắt bớt phần lá của cành giâm nhằm mục đích:

- A. giảm sự thoát hơi nước của cành giâm.
- B. kích thích cành giâm hình thành lá mới.
- C. kích thích cành giâm nhanh ra rễ.
- D. giúp cây tăng khả năng quang hợp.

Câu 5. Cây nào sau đây thuộc nhóm cây gia vị?

- A. Cây su hào.
- B. Cây vải thiều.
- C. Cây tiêu.
- D. Cây ngô.

Câu 6. Phòng trừ sâu bệnh hại trên cây trồng bằng biện pháp hoá học có ưu điểm:

- A. ảnh hưởng sức khoẻ vật nuôi, con người, hệ sinh thái.
- B. gây ô nhiễm môi trường, diệt trừ sâu bệnh nhanh chóng.
- C. tốn nhiều công lao động, diệt triệt để sâu bệnh hại.
- D. diệt trừ sâu bệnh nhanh chóng, triệt để và ít tốn công lao động.

Câu 7. Có các cách bón phân nào?

- A. Rắc đều lên mặt luống, bón lên lá.
- B. Theo hốc, bón trên lá.
- C. Rắc đều lên mặt luống, theo hàng, theo hốc.
- D. Theo hàng, theo hốc.

Câu 8. Bảo vệ di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh là vai trò của loại rừng nào sau đây?

- A. Rừng phòng hộ.
- B. Rừng sản xuất.
- C. Rừng đầu nguồn.
- D. Rừng đặc dụng.

Câu 9. Nội dung nào sau đây là một trong những yêu cầu của thu hoạch sản phẩm trồng trọt:

- A. Thu hoạch càng sớm càng tốt.
- B. Thu hoạch càng muộn càng tốt.
- C. Thu hoạch đúng thời điểm.
- D. Thu hoạch khi có nhu cầu sử dụng.

Câu 10. Thời vụ trồng rừng thích hợp nhất là khi thời tiết như thế nào?

- A. Thời tiết nóng và có mưa rào.
- B. Thời tiết ẩm, độ ẩm vừa phải, đủ nước tưới.
- C. Thời tiết ẩm và nóng.

D. Thời tiết lạnh và mưa.

Câu 11. Tiêu chuẩn chọn cành giâm là:

- A. cành bánh tẻ, khỏe mạnh, không bị sâu, bệnh.
- B. cành non hoặc bánh tẻ, khỏe mạnh, không bị sâu, bệnh.
- C. cành non, khỏe mạnh, không bị sâu, bệnh.
- D. cành già, khỏe mạnh, không bị sâu, bệnh.

Câu 12. Phương pháp nhỏ **không** áp dụng với cây trồng nào sau đây?

- A. Cà rốt.
- B. Su hào.
- C. Lạc.
- D. Nhãn.

Câu 13. Các cây con được tạo ra bằng hình thức nhân giống vô tính có đặc điểm:

- A. mang các đặc điểm không tốt bằng cây mẹ.
- B. mang các đặc điểm tốt hơn cây mẹ.
- C. mang một nửa đặc điểm của bố và một nửa đặc điểm của mẹ.
- D. mang các đặc điểm giống với cây mẹ.

Câu 14. Câu nào sau đây mô tả vai trò của rừng là bảo vệ môi trường?

- A. Rừng là nơi ở của động vật.
- B. Rừng cho nhiều sản phẩm gỗ: Bàn gỗ, cửa gỗ.
- C. Rừng cung cấp khí oxy, thu khí cacbonic.
- D. Rừng cho ta mật ong, thuốc nam.

Câu 15. Một trong những công việc thường làm ngay sau khi trồng cây con là:

- A. Đào hố trồng cây.
- B. Bón phân cho cây.
- C. Tưới nước đầy đủ.
- D. Làm cỏ dại.

Câu 16. Việc bón phân định kì trong quá trình chăm sóc rừng có tác dụng nào sau đây?

- A. Cung cấp chất dinh dưỡng cho cây rừng.
- B. Hạn chế sự phát triển của sâu, bệnh hại.
- C. Làm cho đất tơi xốp, tạo điều kiện cho rễ cây phát triển.
- D. Kích thích sự phát triển của cỏ dại.

Câu 17. Sản phẩm nào sau đây được sản xuất từ rừng phục vụ con người?

- A. Túi sách, giấy dếp được làm từ da bò nhập khẩu.
- B. Thuốc, bút được làm từ kim loại.
- C. Lược được làm từ nhựa.
- D. Vở, thước được làm từ gỗ.

Câu 18. Để bảo vệ rừng, chúng ta **không** nên làm việc:

- A. Khai thác gỗ càng nhiều càng tốt.
- B. Tích cực trồng rừng.
- C. Bảo vệ rừng đầu nguồn.
- D. Chăm sóc rừng thường xuyên.

Câu 19. Trồng rừng đúng thời vụ có tác dụng:

- A. Giúp cây rừng có tỉ lệ sống cao, sinh trưởng và phát triển tốt.
- B. Giúp nâng cao chất lượng các sản phẩm của rừng.
- C. Giúp tiết kiệm phân bón và thuốc trừ sâu.
- D. Giúp tiết kiệm công lao động.

Câu 20. Phần lỏng của đất trồng giúp:

- A. cung cấp nước cho cây.
- B. giúp cây đứng vững.
- C. cung cấp chất dinh dưỡng cho cây.
- D. cung cấp oxygen cho cây.

Câu 21. Máy gặt được sử dụng để thu hoạch sản phẩm nào sau đây?

- A. Chè
- B. Lạc
- C. Lúa
- D. Cà phê

Câu 22. Thời vụ trồng rừng chính ở các tỉnh miền Bắc là mùa nào?

- A. Mùa hè và mùa thu.
- B. Mùa đông và mùa hè.

C. Mùa xuân và mùa thu.

D. Mùa đông và mùa xuân.

Câu 23. Nội dung nào sau đây **không** phải là một trong những vai trò của rừng:

A. Cung cấp gỗ cho con người.

B. Là nơi sống của động, thực vật rừng.

C. Điều hòa không khí.

D. Cung cấp lương thực cho xuất khẩu.

Câu 24. Một trong những ưu điểm của biện pháp thủ công trong phòng trừ sâu hại cây trồng là:

A. Có tác dụng lâu dài.

B. Đơn giản, dễ thực hiện.

C. Tiết kiệm công lao động.

D. Hiệu quả nhanh kể cả khi sâu đã phát triển mạnh.

Câu 25. Vun xới giúp:

A. tạo điều kiện cây sinh trưởng, phát triển.

B. giảm sự cạnh tranh dinh dưỡng.

C. hạn chế nơi trú ẩn của sâu.

D. hạn chế nơi trú ẩn của bệnh.

Câu 26. Việc sử dụng thùng xốp đã qua sử dụng để trồng rau an toàn có ý nghĩa:

A. bảo vệ môi trường.

B. giúp cây nhanh lớn.

C. hạn chế nguồn sâu bệnh.

D. thuận lợi cho việc chăm sóc.

Câu 27. Cây nào sau đây thuộc nhóm cây ăn quả?

A. Cây tiêu.

B. Cây ngô.

C. Cây vải thiều.

D. Cây su hào.

Câu 28. Con người thường thu hoạch nhãn, vải, chôm chôm bằng phương pháp

A. Hái.

B. Nhổ.

C. Đập.

D. Đào.

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Câu 1 (1 điểm): Em hãy nêu vai trò của rừng phòng hộ và rừng đặc dụng ?

Câu 2 (2 điểm): Thế nào là nhân giống vô tính cây trồng, em hãy nêu các bước nhân giống cây trồng bằng phương pháp giâm cành?

----- **HẾT** -----

Mã đề: 704

Phần I: Trắc nghiệm (7 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

- Câu 1.** Các cây con được tạo ra bằng hình thức nhân giống vô tính có đặc điểm:
- A. mang các đặc điểm giống với cây mẹ.
 - B. mang các đặc điểm không tốt bằng cây mẹ.
 - C. mang các đặc điểm tốt hơn cây mẹ.
 - D. mang một nửa đặc điểm của bố và một nửa đặc điểm của mẹ.
- Câu 2.** Dấu hiệu dễ nhận biết nhất khi cây bị thiếu nước là gì?
- A. Lá cây bị vàng úa.
 - B. Lá cây bị héo.
 - C. Lá cây bị rụng.
 - D. Lá cây bị đốm.
- Câu 3.** Một trong những ưu điểm của biện pháp thủ công trong phòng trừ sâu hại cây trồng là:
- A. Tiết kiệm công lao động.
 - B. Đơn giản, dễ thực hiện.
 - C. Có tác dụng lâu dài.
 - D. Hiệu quả nhanh kể cả khi sâu đã phát triển mạnh.
- Câu 4.** Bảo vệ di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh là vai trò của loại rừng nào sau đây?
- A. Rừng phòng hộ.
 - B. Rừng đầu nguồn.
 - C. Rừng đặc dụng.
 - D. Rừng sản xuất.
- Câu 5.** Để bảo vệ rừng, chúng ta **không** nên làm việc:
- A. Chăm sóc rừng thường xuyên.
 - B. Khai thác gỗ càng nhiều càng tốt.
 - C. Tích cực trồng rừng.
 - D. Bảo vệ rừng đầu nguồn.
- Câu 6.** Nội dung nào sau đây là một trong những yêu cầu của thu hoạch sản phẩm trồng trọt:
- A. Thu hoạch đúng thời điểm.
 - B. Thu hoạch càng muộn càng tốt.
 - C. Thu hoạch càng sớm càng tốt.
 - D. Thu hoạch khi có nhu cầu sử dụng.
- Câu 7.** Việc sử dụng thùng xốp đã qua sử dụng để trồng rau an toàn có ý nghĩa:
- A. bảo vệ môi trường.
 - B. hạn chế nguồn sâu bệnh.
 - C. giúp cây nhanh lớn.
 - D. thuận lợi cho việc chăm sóc.
- Câu 8.** Trong kĩ thuật giâm cành, việc cắt bớt phần lá của cành giâm nhằm mục đích:
- A. kích thích cành giâm nhanh ra rễ.
 - B. giảm sự thoát hơi nước của cành giâm.
 - C. giúp cây tăng khả năng quang hợp.
 - D. kích thích cành giâm hình thành lá mới.
- Câu 9.** Phần lỏng của đất trồng giúp:
- A. giúp cây đứng vững.
 - B. cung cấp nước cho cây.
 - C. cung cấp chất dinh dưỡng cho cây.
 - D. cung cấp oxygen cho cây.
- Câu 10.** Một trong những công việc thường làm ngay sau khi trồng cây con là:
- A. Tưới nước đầy đủ.
 - B. Bón phân cho cây.
 - C. Làm cỏ dại.
 - D. Đào hố trồng cây.
- Câu 11.** Cày đất có tác dụng gì?
- A. Làm đất tơi, xốp thoáng khí, chôn vùi cỏ dại.
 - B. Làm đất tơi, xốp.

- C. Chôn vùi cỏ dại, làm nhỏ đất.
- D. Giúp đất thoáng khí, chống ngập.

Câu 12. Vun xới giúp:

- A. tạo điều kiện cây sinh trưởng, phát triển.
- B. hạn chế nơi trú ẩn của sâu.
- C. hạn chế nơi trú ẩn của bệnh.
- D. giảm sự cạnh tranh dinh dưỡng.

Câu 13. Cây nào sau đây thuộc nhóm cây gia vị?

- A. Cây tiêu.
- B. Cây ngô.
- C. Cây vải thiều.
- D. Cây su hào.

Câu 14. Cây nào sau đây thuộc nhóm cây ăn quả?

- A. Cây tiêu.
- B. Cây su hào.
- C. Cây ngô.
- D. Cây vải thiều.

Câu 15. Phương pháp nhổ **không** áp dụng với cây trồng nào sau đây?

- A. Nhãn.
- B. Lạc.
- C. Cà rốt.
- D. Su hào.

Câu 16. Việc bón phân định kì trong quá trình chăm sóc rừng có tác dụng nào sau đây?

- A. Hạn chế sự phát triển của sâu, bệnh hại.
- B. Làm cho đất tơi xốp, tạo điều kiện cho rễ cây phát triển.
- C. Cung cấp chất dinh dưỡng cho cây rừng.
- D. Kích thích sự phát triển của cỏ dại.

Câu 17. Tiêu chuẩn chọn cành giâm là:

- A. cành già, khỏe mạnh, không bị sâu, bệnh.
- B. cành bánh tẻ, khỏe mạnh, không bị sâu, bệnh.
- C. cành non hoặc bánh tẻ, khỏe mạnh, không bị sâu, bệnh.
- D. cành non, khỏe mạnh, không bị sâu, bệnh.

Câu 18. Sản phẩm nào sau đây được sản xuất từ rừng phục vụ con người?

- A. Vở, thuốc được làm từ gỗ.
- B. Lược được làm từ nhựa.
- C. Thuốc, bút được làm từ kim loại.
- D. Túi sách, giấy dép được làm từ da bò nhập khẩu.

Câu 19. Trồng rừng đúng thời vụ có tác dụng:

- A. Giúp tiết kiệm phân bón và thuốc trừ sâu.
- B. Giúp cây rừng có tỉ lệ sống cao, sinh trưởng và phát triển tốt.
- C. Giúp tiết kiệm công lao động.
- D. Giúp nâng cao chất lượng các sản phẩm của rừng.

Câu 20. Câu nào sau đây mô tả vai trò của rừng là bảo vệ môi trường?

- A. Rừng cung cấp khí oxy, thu khí cacbonic.
- B. Rừng cho ta mật ong, thuốc nam.
- C. Rừng cho nhiều sản phẩm gỗ: Bàn gỗ, cửa gỗ.
- D. Rừng là nơi ở của động vật.

Câu 21. Máy gặt được sử dụng để thu hoạch sản phẩm nào sau đây?

- A. Lúa
- B. Cà phê
- C. Chè
- D. Lạc

Câu 22. Phòng trừ sâu bệnh hại trên cây trồng bằng biện pháp hoá học có ưu điểm:

- A. tốn nhiều công lao động, diệt triệt để sâu bệnh hại.
- B. gây ô nhiễm môi trường, diệt trừ sâu bệnh nhanh chóng.
- C. ảnh hưởng sức khoẻ vật nuôi, con người, hệ sinh thái.
- D. diệt trừ sâu bệnh nhanh chóng, triệt để và ít tốn công lao động.

Câu 23. Có các cách bón phân nào?

- A. Rắc đều lên mặt luống, bón lên lá.
- B. Theo hàng, theo hốc.
- C. Rắc đều lên mặt luống, theo hàng, theo hốc.
- D. Theo hốc, bón trên lá.

Câu 24. Thời vụ trồng rừng thích hợp nhất là khi thời tiết như thế nào?

- A. Thời tiết nóng và có mưa rào.
- B. Thời tiết ẩm, độ ẩm vừa phải, đủ nước tưới.
- C. Thời tiết ẩm và nóng.
- D. Thời tiết lạnh và mưa.

Câu 25. Thời vụ trồng rừng chính ở các tỉnh miền Bắc là mùa nào?

- A. Mùa xuân và mùa thu.
- B. Mùa hè và mùa thu.
- C. Mùa đông và mùa hè.
- D. Mùa đông và mùa xuân.

Câu 26. Con người thường thu hoạch nhãn, vải, chôm chôm bằng phương pháp

- A. Nhổ.
- B. Đập.
- C. Hái.
- D. Đào.

Câu 27. Giâm cành là phương pháp:

- A. Nhân giống vô tính và hữu tính.
- B. Nhân giống vô tính.
- C. Nuôi cấy mô.
- D. Nhân giống hữu tính.

Câu 28. Nội dung nào sau đây **không** phải là một trong những vai trò của rừng:

- A. Là nơi sống của động, thực vật rừng.
- B. Cung cấp lương thực cho xuất khẩu.
- C. Điều hòa không khí.
- D. Cung cấp gỗ cho con người.

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Câu 1 (1 điểm): Em hãy nêu vai trò của rừng sản xuất và rừng đặc dụng ?

Câu 2 (2 điểm): Rừng là gì ? Rừng có vai trò như thế nào đối với môi trường và đời sống con người? Ở nước ta có những loại rừng phổ biến nào?

----- **HẾT** -----

I: PHẦN TRẮC NGHIỆM: (7 điểm)

*Ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng cho các câu hỏi sau :
Trắc nghiệm lựa chọn đáp án đúng nhất*

Đọc thông tin và trả lời câu hỏi.

Bà X mở cửa hàng bán thực phẩm sạch. Mặc dù lợi nhuận thấp nhưng bà vẫn vui vì đã góp phần bảo vệ sức khỏe cho mọi người. Có người khuyên bà nhập thực phẩm không rõ nguồn gốc về bán với danh nghĩa thực phẩm sạch, lợi nhuận sẽ cao hơn rất nhiều nhưng bà nhất quyết không làm theo.

Câu 1. Việc giữ chữ tín đem lại lợi ích gì sau đây cho bà X?

- | | |
|---|--|
| A. Tăng khả năng nổi tiếng trên thị trường. | B. Tăng lợi nhuận nhanh chóng. |
| C. Giảm thiểu chi phí đầu tư. | D. Chiếm được lòng tin của khách hàng. |

Câu 2. Hành động của bà X cho thấy bà là người

- | | |
|--------------------------|--------------------------|
| A. siêng năng, kiên trì. | B. khoan dung, độ lượng. |
| C. sống có lý tưởng. | D. giữ chữ tín. |

Câu 3. Người biết giữ chữ tín sẽ

- | | |
|--------------------------------|------------------------------|
| A. phải chịu nhiều thiệt thòi. | B. được mọi người tin tưởng. |
| C. bị người khác lợi dụng. | D. bị người khác coi thường. |

Câu 4. Di sản nào dưới đây của nhân dân Việt Nam được tổ chức UNESCO công nhận là Di sản văn hóa thế giới vào năm 1999?

- | | |
|--------------------------------|---|
| A. Nghi lễ Then của người Tày. | B. Nghi lễ thờ cúng Hùng Vương (Phú Thọ). |
| C. Phố cổ Hội An (Quảng Nam). | D. Thành nhà Hồ (Thanh Hóa). |

Câu 5. Câu tục ngữ “nói một đằng, làm một nẻo” mang hàm ý phê phán sự

- | | | | |
|--------------|-----------|-------------|--------------|
| A. thất tín. | B. đổ kị. | C. kém cỏi. | D. keo kiệt. |
|--------------|-----------|-------------|--------------|

Câu 6. Di sản văn hóa phi vật thể không bao gồm nội dung nào dưới đây?

- | | |
|----------------------------------|------------------------------|
| A. Làn điệu dân ca truyền thống. | B. Lễ hội truyền thống. |
| C. Trò chơi dân gian. | D. Di vật, bảo vật quốc gia. |

Câu 7. Vịnh Hạ Long là di sản văn hóa thuộc loại:

- | | |
|-------------------------------|------------------------|
| A. Di sản văn hóa phi vật thể | B. Danh lam thắng cảnh |
| C. Di tích lịch sử | D. Di sản văn hóa |

Câu 8. Di sản văn hóa có giá trị ?

- | | |
|----------------------|--------------------------------------|
| A. Văn hóa, Khoa học | B. <u>Lịch</u> sử, Văn hóa, Khoa học |
| C. Lịch sử, Khoa học | D. Lịch sử, Văn hóa |

Câu 9. Hát quan họ Bắc Ninh là di sản văn hóa :

- | | |
|--|---------------------------|
| A. Di sản văn hóa vật thể và phi vật thể | B. Di sản văn hóa vật thể |
| C. Di sản văn hóa phi vật thể | D. Nghệ thuật |

Câu 10. Một trong những biểu hiện của học tập tự giác, tích cực là:

A. không bao giờ giờ tay phát biểu.

B. trốn học để đi chơi game.

C. có bài tập khó thì chép sách giải.

D. luôn cố gắng, kiên trì trong học tập.

Câu 11. Sự tin tưởng, niềm tin giữa người với người được hiểu là

A. lòng tự trọng.

B. Quan hệ.

C. lòng trung thực.

D. chữ tín.

Câu 12. Di sản nào dưới đây gắn liền với khu vực Kinh Bắc của Việt Nam?

A. Dân ca Quan họ.

B. Hát Xoan.

C. Đờn ca tài tử.

D. Dân ca Ví, Dặm.

Câu 13. Biểu hiện nào sau đây không thể hiện thái độ học tập tích cực?

A. Học trước chơi sau.

B. Nghe nhạc tiếng anh để học từ mới.

C. Chuẩn bị bài trước khi đến lớp.

D. Chơi điện tử trong giờ học.

Câu 14. Luật nào của Việt Nam có những quy định cơ bản về quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân đối với việc bảo vệ di sản văn hóa?

A. Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

B. Luật Doanh nghiệp năm 2020.

C. Luật An ninh mạng năm 2018.

D. Luật Di sản văn hóa năm 2001.

Câu 15. Di sản văn hóa có mấy loại?

A. 1 loại

B. 4 loại

C. 3 loại

D. 2 loại

Câu 16. Câu nói nào sau đây thể hiện tích cực, tự giác trong học tập?

A. Học học nữa, học mãi.

B. Việc hôm nay cứ để ngày mai.

C. Cái khó bó cái khôn.

D. Dễ làm khó bỏ

Câu 17. Câu ca dao “Nói lời phải giữ lấy lời/ Đừng như con bướm đậu rồi lại bay” khuyên chúng ta nên?

A. Dũng cảm.

B. Giữ chữ tín.

C. Tích cực học tập.

D. Tiết kiệm.

Câu 18. Khi tự giác, tích cực học tập, chúng ta sẽ được rèn luyện những đức tính nào?

A. Tự lập, tự chủ, kiên trì.

B. Quan tâm, cảm thông.

C. Tương thân tương ái.

D. Kiên cường, bất khuất.

Câu 19. Câu tục ngữ nào dưới đây phản ánh về việc giữ chữ tín?

A. Thương người như thể thương thân.

B. Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo.

C. Một con ngựa đau, cả tàu bỏ cỏ.

D. Một lần thất tín, vạn lần bất tin.

Câu 20. Lễ hội nào dưới đây được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại?

A. Lễ hội chùa Hương.

B. Lễ hội đèn Gióng.

C. Lễ hội chọi trâu Đồ Sơn.

D. Tết Nguyên đán.

Câu 21. Đờn ca tài tử thuộc loại di sản văn hóa:

A. Truyền thống.

B. Phi vật thể.

C. Cải lương

D. Vật thể.

Câu 22. Hành vi nào không phải là biểu hiện của quan tâm, cảm thông, chia sẻ?

A. Khích lệ.

B. Mỉa mai.

C. Hỏi thăm.

D. An ủi.

Câu 23. Câu tục ngữ nào dưới đây thể hiện sự chia sẻ?

A. Tích tiểu, thành đại.

B. Nhường cơm, sẻ áo

C. Góp gió thành bão.

D. Vắt cổ chày ra nước.

Câu 24. Câu tục ngữ nào sau đây thể hiện học tập tự giác, tích cực?

A. Kính thầy yêu bạn.

B. Học bài nào, xào bài ấy.

C. Nước đổ đầu vịt.

D. Học trước quên sau.

Trắc nghiệm đúng – sai

(Trong mỗi câu hỏi, thí sinh trả lời đúng hoặc sai cho mỗi ý (mệnh đề))

Câu 25: Phát biểu sau đây đúng hay sai?

Trong thời gian Bác Hồ ở Pác Bó, Bác sống rất gần gũi với mọi người. Một lần, khi Bác chuẩn bị đi công tác, một em bé thường xuyên quần quýt bên Bác chạy đến xin Bác mua cho chiếc vòng bạc. Bác âu yếm bảo em ngoan ngoãn và hứa sẽ mua cho khi trở về. Hơn hai năm sau, khi Bác trở về, mọi người vui mừng đón Bác, nhưng không ai nhớ đến chiếc vòng bạc. Tuy nhiên, Bác vẫn giữ lời hứa, lấy ra chiếc vòng bạc và trao tận tay cô bé giờ đã trưởng thành.

(Theo "Những mẩu chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh")

- a) Bác Hồ đã giữ đúng lời hứa với em bé sau hơn hai năm.
- b) Việc giữ chữ tín không quan trọng, vì đôi khi hoàn cảnh thay đổi và lời hứa không thể thực hiện được.
- c) Giữ chữ tín giúp xây dựng mối quan hệ vững chắc và được mọi người tôn trọng.
- d) Bác Hồ không cần giữ lời hứa, vì em bé trong câu chuyện không nhớ chuyện bác hứa khi lúc nhỏ.

II/ TỰ LUẬN: (3 Điểm)

Câu 1. (1 điểm) Di sản văn hóa là gì? Cho ví dụ?

Câu 2. (2 điểm) H và N là bạn học cùng lớp và ở gần nhà nhau. H bị ốm và phải nghỉ học nhiều ngày. Để giúp đỡ H, buổi chiều N thường sang nhà đưa vở cho H chép bài và giải thích những chỗ khó hiểu cho bạn. M cùng lớp thấy vậy cho rằng N làm vậy là không đúng, vì học là nhiệm vụ của học sinh nên H phải tự học tập để hoàn thành nhiệm vụ thầy cô giao.

a/ Em nhận xét gì về việc làm của N?

b/ Theo em ý kiến của M như vậy có đúng không? Tại sao?

I: PHẦN TRẮC NGHIỆM: (7 điểm)

*Ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng cho các câu hỏi sau :
Trắc nghiệm lựa chọn đáp án đúng nhất*

Câu 1. Di sản văn hóa có mấy loại?

- A. 1 loại B. 3 loại C. 4 loại D. 2 loại

Câu 2. Hành động của bà X cho thấy bà là người

- A. sống có lý tưởng. B. siêng năng, kiên trì.
C. khoan dung, độ lượng. D. giữ chữ tín.

Câu 3. Một trong những biểu hiện của học tập tự giác, tích cực là:

- A. luôn cố gắng, kiên trì trong học tập. B. có bài tập khó thì chép sách giải.
C. trốn học để đi chơi game. D. không bao giờ giơ tay phát biểu.

Câu 4. Di sản văn hóa phi vật thể không bao gồm nội dung nào dưới đây?

- A. Trò chơi dân gian. B. Lễ hội truyền thống.
C. Di vật, bảo vật quốc gia. D. Làn điệu dân ca truyền thống.

Câu 5. Hát quan họ Bắc Ninh là di sản văn hóa :

- A. Di sản văn hóa vật thể và phi vật thể B. Di sản văn hóa phi vật thể
C. Di sản văn hóa vật thể D. Nghệ thuật

Câu 6. Lễ hội nào dưới đây được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại?

- A. Lễ hội chùa Hương. B. Tết Nguyên đán.
C. Lễ hội chọi trâu Đồ Sơn. D. Lễ hội đèn Gióng.

Câu 7. Câu tục ngữ nào dưới đây thể hiện sự chia sẻ?

- A. Vắt cổ chày ra nước. B. Góp gió thành bão.
C. Tích tiểu, thành đại. D. Nhường cơm, sẻ áo

Câu 8. Câu ca dao “Nói lời phải giữ lấy lời/ Đừng như con bướm đậu rồi lại bay” khuyên chúng ta nên?

- A. Giữ chữ tín. B. Tiết kiệm. C. Tích cực học tập. D. Dũng cảm.

Câu 9. Di sản nào dưới đây của nhân dân Việt Nam được tổ chức UNESCO công nhận là Di sản văn hóa thế giới vào năm 1999?

- A. Phố cổ Hội An (Quảng Nam). B. Thành nhà Hồ (Thanh Hóa).
C. Nghi lễ Then của người Tày. D. Nghi lễ thờ cúng Hùng Vương (Phú Thọ).

Câu 10. Khi tự giác, tích cực học tập, chúng ta sẽ được rèn luyện những đức tính nào?

- A. Tương thân tương ái. B. Kiên cường, bất khuất.
C. Quan tâm, cảm thông. D. Tự lập, tự chủ, kiên trì.

Câu 11. Biểu hiện nào sau đây không thể hiện thái độ học tập giác tích cực?

A. Học trước chơi sau.

C. Chuẩn bị bài trước khi đến lớp.

Câu 12. Di sản văn hóa có giá trị ?

A. Lịch sử, Văn hóa

C. Văn hóa, Khoa học

B. Nghe nhạc tiếng anh để học từ mới.

D. Chơi điện tử trong giờ học.

B. Lịch sử, Khoa học

D. Lịch sử, Văn hóa, Khoa học

Câu 13. Câu tục ngữ nào sau đây thể hiện học tập tự giác, tích cực?

A. Học trước quên sau.

C. Học bài nào, xào bài ấy.

B. Nước đổ đầu vịt.

D. Kính thầy yêu bạn.

Câu 14. Luật nào của Việt Nam có những quy định cơ bản về quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân đối với việc bảo vệ di sản văn hóa?

A. Luật Doanh nghiệp năm 2020.

C. Luật Di sản văn hóa năm 2001.

B. Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

D. Luật An ninh mạng năm 2018.

Câu 15. Đờn ca tài tử thuộc loại di sản văn hóa:

A. Cải lương

B. Phi vật thể.

C. Vật thể.

D. Truyền thống.

Câu 16. Câu tục ngữ “nói một đằng, làm một nẻo” mang hàm ý phê phán sự

A. đồ kị.

B. keo kiệt.

C. kém cỏi.

D. thất tín.

Đọc thông tin và trả lời câu hỏi 2 và 17.

Bà X mở cửa hàng bán thực phẩm sạch. Mặc dù lợi nhuận thấp nhưng bà vẫn vui vì đã góp phần bảo vệ sức khỏe cho mọi người. Có người khuyên bà nhập thực phẩm không rõ nguồn gốc về bán với danh nghĩa thực phẩm sạch, lợi nhuận sẽ cao hơn rất nhiều nhưng bà nhất quyết không làm theo.

Câu 17. Việc giữ chữ tín đem lại lợi ích gì sau đây cho bà X?

A. Tăng khả năng nổi tiếng trên thị trường.

C. Giảm thiểu chi phí đầu tư.

B. Chiếm được lòng tin của khách hàng.

D. Tăng lợi nhuận nhanh chóng.

Câu 18. Vịnh Hạ Long là di sản văn hóa thuộc loại:

A. Di sản văn hóa phi vật thể

C. Di sản văn hóa

B. Di tích lịch sử

D. Danh lam thắng cảnh

Câu 19. Sự tin tưởng, niềm tin giữa người với người được hiểu là

A. lòng tự trọng.

B. chữ tín.

C. Quan hệ.

D. lòng trung thực.

Câu 20. Di sản nào dưới đây gắn liền với khu vực Kinh Bắc của Việt Nam?

A. Dân ca Ví, Dặm.

B. Hát Xoan.

C. Dân ca Quan họ.

D. Đờn ca tài tử.

Câu 21. Hành vi nào không phải là biểu hiện của quan tâm, cảm thông, chia sẻ?

A. An ủi.

B. Mỉa mai.

C. Khích lệ.

D. Hỏi thăm.

Câu 22. Câu tục ngữ nào dưới đây phản ánh về việc giữ chữ tín?

A. Một con ngựa đau, cả tàu bỏ cỏ.

C. Thương người như thể thương thân.

B. Một lần thất tín, vạn lần bất tín.

D. Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo.

Câu 23. Người biết giữ chữ tín sẽ

A. bị người khác lợi dụng.

C. bị người khác coi thường.

B. được mọi người tin tưởng.

D. phải chịu nhiều thiệt thòi.

Câu 24. Câu tục ngữ, thành ngữ, danh ngôn nào sau đây thể hiện tích cực, tự giác trong học tập?

A. Việc hôm nay cứ để ngày mai.

B. Học học nữa, học mãi.

C. Dễ làm khó bỏ

D. Cái khó bó cái khôn.

Trắc nghiệm đúng – sai

(Trong mỗi câu hỏi, thí sinh trả lời đúng hoặc sai cho mỗi ý (mệnh đề))

Trong thời gian Bác Hồ ở Pác Bó, Bác sống rất gần gũi với mọi người. Một lần, khi Bác chuẩn bị đi công tác, một em bé thường xuyên quần quýt bên Bác chạy đến xin Bác mua cho chiếc vòng bạc. Bác âu yếm bảo em ngoan ngoãn và hứa sẽ mua cho khi trở về. Hơn hai năm sau, khi Bác trở về, mọi người vui mừng đón Bác, nhưng không ai nhớ đến chiếc vòng bạc. Tuy nhiên, Bác vẫn giữ lời hứa, lấy ra chiếc vòng bạc và trao tận tay cô bé giờ đã trưởng thành.

(Theo "Những mẩu chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh")

- a) Bác Hồ đã giữ đúng lời hứa với em bé sau hơn hai năm.
- b) Việc giữ chữ tín không quan trọng, vì đôi khi hoàn cảnh thay đổi và lời hứa không thể thực hiện được.
- c) Giữ chữ tín giúp xây dựng mối quan hệ vững chắc và được mọi người tôn trọng.
- d) Bác Hồ không cần giữ lời hứa, vì em bé trong câu chuyện không nhớ chuyện bác hứa khi lúc nhỏ.

II/ TỰ LUẬN: (3 Điểm)

Câu 1. (3 điểm) Cho tình huống sau:

Nhiều bạn khi đi thăm quan di tích Văn Miếu thường khắc tên mình lên đá, lên bức tượng, lên cây để đánh dấu nơi mình đã đến.

a/ Em hãy nhận xét về các hành vi đó?

b/ Em hiểu thế nào là di sản văn hóa? Văn Miếu Quốc tử giám thuộc loại di sản văn hóa nào?

c/ Nếu em ở đó em sẽ làm gì?

Câu 11. Lễ hội nào dưới đây được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại?

A. Lễ hội chọi trâu Đồ Sơn.

B. Lễ hội đèn Gióng.

C. Tết Nguyên đán.

D. Lễ hội chùa Hương.

Câu 12. Di sản văn hóa có mấy loại?

A. 3 loại

B. 4 loại

C. 1 loại

D. 2 loại

Câu 13. Di sản nào dưới đây gắn liền với khu vực Kinh Bắc của Việt Nam?

A. Dân ca Quan họ.

B. Dân ca Ví, Dặm.

C. Hát Xoan.

D. Đờn ca tài tử.

Câu 14. Câu tục ngữ nào dưới đây thể hiện sự chia sẻ?

A. Góp gió thành bão.

B. Vắt cổ chày ra nước.

C. Nhường cơm, sẻ áo

D. Tích tiểu, thành đại.

Đọc thông tin và trả lời câu hỏi 15,16.

Bà X mở cửa hàng bán thực phẩm sạch. Mặc dù lợi nhuận thấp nhưng bà vẫn vui vì đã góp phần bảo vệ sức khỏe cho mọi người. Có người khuyên bà nhập thực phẩm không rõ nguồn gốc về bán với danh nghĩa thực phẩm sạch, lợi nhuận sẽ cao hơn rất nhiều nhưng bà nhất quyết không làm theo.

Câu 15. Hành động của bà X cho thấy bà là người

A. giữ chữ tín.

B. khoan dung, độ lượng.

C. siêng năng, kiên trì.

D. sống có lý tưởng.

Câu 16. Việc giữ chữ tín đem lại lợi ích gì sau đây cho bà X?

A. Tăng khả năng nổi tiếng trên thị trường.

B. Tăng lợi nhuận nhanh chóng.

C. Chiếm được lòng tin của khách hàng.

D. Giảm thiểu chi phí đầu tư.

Câu 17. Đờn ca tài tử thuộc loại di sản văn hóa:

A. Cải lương

B. Vật thể.

C. Truyền thống.

D. Phi vật thể.

Câu 18. Câu tục ngữ nào dưới đây phản ánh về việc giữ chữ tín?

A. Một con ngựa đau, cả tàu bỏ cỏ.

B. Một lần thất tín, vạn lần bất tin.

C. Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo.

D. Thương người như thể thương thân.

Câu 19. Câu tục ngữ, thành ngữ, danh ngôn nào sau đây thể hiện tích cực, tự giác trong học tập?

A. Học học nữa, học mãi.

B. Dễ làm khó bỏ

C. Cái khó bó cái khôn.

D. Việc hôm nay cứ để ngày mai.

Câu 20. Di sản văn hóa phi vật thể không bao gồm nội dung nào dưới đây?

A. Di vật, bảo vật quốc gia.

B. Trò chơi dân gian.

C. Làn điệu dân ca truyền thống.

D. Lễ hội truyền thống.

Câu 21. Biểu hiện nào sau đây không thể hiện thái độ học tập tích cực?

A. Nghe nhạc tiếng anh để học từ mới.

B. Chơi điện tử trong giờ học.

C. Chuẩn bị bài trước khi đến lớp.

D. Học trước chơi sau.

Câu 22. Sự tin tưởng, niềm tin giữa người với người được hiểu là

A. chữ tín.

B. lòng trung thực.

C. Quan hệ.

D. lòng tự trọng.

Câu 23. Một trong những biểu hiện của học tập tự giác, tích cực là:

A. trốn học để đi chơi game.

B. luôn cố gắng, kiên trì trong học tập.

C. có bài tập khó thì chép sách giải.

D. không bao giờ giơ tay phát biểu.

Câu 24. Di sản nào dưới đây của nhân dân Việt Nam được tổ chức UNESCO công nhận là Di sản văn hóa thế giới vào năm 1999?

A. Phố cổ Hội An (Quảng Nam).

B. Thành nhà Hồ (Thanh Hóa).

C. Nghi lễ Then của người Tày.

D. Nghi lễ thờ cúng Hùng Vương (Phú Thọ).

Trắc nghiệm đúng – sai

(Trong mỗi câu hỏi, thí sinh trả lời đúng hoặc sai cho mỗi ý (mệnh đề))

Câu 25: Phát biểu sau đây đúng hay sai?

Trong thời gian Bác Hồ ở Pác Bó, Bác sống rất gần gũi với mọi người. Một lần, khi Bác chuẩn bị đi công tác, một em bé thường xuyên quần quýt bên Bác chạy đến xin Bác mua cho chiếc vòng bạc. Bác âu yếm bảo em ngoan ngoãn và hứa sẽ mua cho khi trở về. Hơn hai năm sau, khi Bác trở về, mọi người vui mừng đón Bác, nhưng không ai nhớ đến chiếc vòng bạc. Tuy nhiên, Bác vẫn giữ lời hứa, lấy ra chiếc vòng bạc và trao tận tay cô bé giờ đã trưởng thành.

(Theo "Những mẩu chuyện về tám gương đạo đức Hồ Chí Minh")

- a) Bác Hồ đã giữ đúng lời hứa với em bé sau hơn hai năm.
- b) Việc giữ chữ tín không quan trọng, vì đôi khi hoàn cảnh thay đổi và lời hứa không thể thực hiện được.
- c) Giữ chữ tín giúp xây dựng mối quan hệ vững chắc và được mọi người tôn trọng.
- d) Bác Hồ không cần giữ lời hứa, vì em bé trong câu chuyện không nhớ chuyện bác hứa khilúc nhỏ.

II/ TỰ LUẬN: (3 Điểm)

Câu 1. (3 điểm)

H và N là bạn học cùng lớp và ở gần nhà nhau. H bị ốm và phải nghỉ học nhiều ngày. Để giúp đỡ H, buổi chiều N thường sang nhà đưa vở cho H chép bài và giải thích những chỗ khó hiểu cho bạn. M cùng lớp thấy vậy cho rằng N làm vậy là không đúng, vì học là nhiệm vụ của học sinh nên H phải tự học tập để hoàn thành nhiệm vụ thầy cô giao.

a/ Em nhận xét gì về việc làm của N?

b/ Thế nào là giữ chữ tín?

c/ Theo em ý kiến của M như vậy có đúng không? Tại sao?

I: PHẦN TRẮC NGHIỆM: (7 điểm)

Ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng cho các câu hỏi sau :

Trắc nghiệm lựa chọn đáp án đúng nhất

Câu 1. Hành vi nào không phải là biểu hiện của quan tâm, cảm thông, chia sẻ?

- A. Mía mai. B. Hỏi thăm. C. Khích lệ. D. An ủi.

Câu 2. Đờn ca tài tử thuộc loại di sản văn hóa:

- A. Vật thể. B. Phi vật thể. C. Truyền thống. D. Cải lương

Câu 3. Câu tục ngữ “nói một đằng, làm một nẻo” mang hàm ý phê phán sự

- A. đồ kị. B. keo kiệt. C. kém cỏi. D. thất tín.

Câu 4. Người biết giữ chữ tín sẽ

- A. phải chịu nhiều thiệt thòi. B. bị người khác coi thường.
C. được mọi người tin tưởng. D. bị người khác lợi dụng.

Câu 5. Sự tin tưởng, niềm tin giữa người với người được hiểu là

- A. lòng trung thực. B. chữ tín. C. lòng tự trọng. D. Quan hệ.

Câu 6. Câu ca dao “Nói lời phải giữ lấy lời/ Đừng như con bướm đậu rồi lại bay” khuyên chúng ta nên?

- A. Dững cảm. B. Tiết kiệm. C. Giữ chữ tín. D. Tích cực học tập.

Câu 7. Di sản văn hóa phi vật thể không bao gồm nội dung nào dưới đây?

- A. Lễ hội truyền thống. B. Làn điệu dân ca truyền thống.
C. Di vật, bảo vật quốc gia. D. Trò chơi dân gian.

Câu 8. Luật nào của Việt Nam có những quy định cơ bản về quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân đối với việc bảo vệ di sản văn hóa?

- A. Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. B. Luật Di sản văn hóa năm 2001.
C. Luật Doanh nghiệp năm 2020. D. Luật An ninh mạng năm 2018.

Câu 9. Biểu hiện nào sau đây không thể hiện thái độ học tập tích cực?

- A. Học trước chơi sau. B. Chuẩn bị bài trước khi đến lớp.
C. Chơi điện tử trong giờ học. D. Nghe nhạc tiếng anh để học từ mới.

Câu 10. Câu tục ngữ nào dưới đây thể hiện sự chia sẻ?

- A. Tích tiểu, thành đại. B. Góp gió thành bão.
C. Nhường cơm, sẻ áo D. Vắt cổ chày ra nước.

Câu 11. Hành động của bà X cho thấy bà là người

- A. siêng năng, kiên trì. B. khoan dung, độ lượng.
C. giữ chữ tín. D. sống có lý tưởng.

Câu 12. Di sản nào dưới đây của nhân dân Việt Nam được tổ chức UNESCO công nhận là Di sản văn hóa thế giới vào năm 1999?

A. Nghi lễ Then của người Tày.

B. Phố cổ Hội An (Quảng Nam).

C. Nghi lễ thờ cúng Hùng Vương (Phú Thọ)

D. Thành nhà Hồ (Thanh Hóa).

Câu 13. Khi tự giác, tích cực học tập, chúng ta sẽ được rèn luyện những đức tính nào?

A. Quan tâm, cảm thông.

B. Tự lập, tự chủ, kiên trì.

C. Tương thân tương ái.

D. Kiên cường, bất khuất.

Câu 14. Vịnh Hạ Long là di sản văn hóa thuộc loại:

A. Di sản văn hóa

B. Danh lam thắng cảnh

C. Di sản văn hóa phi vật thể

D. Di tích lịch sử

Đọc thông tin và trả lời câu hỏi 16.

Bà X mở cửa hàng bán thực phẩm sạch. Mặc dù lợi nhuận thấp nhưng bà vẫn vui vì đã góp phần bảo vệ sức khỏe cho mọi người. Có người khuyên bà nhập thực phẩm không rõ nguồn gốc về bán với danh nghĩa thực phẩm sạch, lợi nhuận sẽ cao hơn rất nhiều nhưng bà nhất quyết không làm theo.

Câu 15. Việc giữ chữ tín đem lại lợi ích gì sau đây cho bà X?

A. Tăng lợi nhuận nhanh chóng.

B. Tăng khả năng nổi tiếng trên thị trường.

C. Chiếm được lòng tin của khách hàng.

D. Giảm thiểu chi phí đầu tư.

Câu 16. Lễ hội nào dưới đây được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại?

A. Lễ hội đèn Gióng.

B. Tết Nguyên đán.

C. Lễ hội chọi trâu Đồ Sơn.

D. Lễ hội chùa Hương.

Câu 17. Di sản nào dưới đây gắn liền với khu vực Kinh Bắc của Việt Nam?

A. Đờn ca tài tử.

B. Dân ca Quan họ.

C. Hát Xoan.

D. Dân ca, Dặm.

Câu 18. Di sản văn hóa có giá trị ?

A. Lịch sử, Văn hóa

B. Lịch sử, Khoa học

C. Văn hóa, Khoa học

D. Lịch sử, Văn hóa, Khoa học

Câu 19. Hát quan họ Bắc Ninh là di sản văn hóa :

A. Nghệ thuật

B. Di sản văn hóa vật thể

C. Di sản văn hóa vật thể và phi vật thể

D. Di sản văn hóa phi vật thể

Câu 20. Một trong những biểu hiện của học tập tự giác, tích cực là:

A. không bao giờ giơ tay phát biểu.

B. luôn cố gắng, kiên trì trong học tập.

C. có bài tập khó thì chép sách giải.

D. trốn học để đi chơi game.

Câu 21. Câu tục ngữ nào sau đây thể hiện học tập tự giác, tích cực?

A. Kính thầy yêu bạn.

B. Nước đổ đầu vịt.

C. Học bài nào, xào bài ấy.

D. Học trước quên sau.

Câu 22. Di sản văn hóa có mấy loại?

A. 3 loại

B. 1 loại

C. 2 loại

D. 4 loại

Câu 23. Câu tục ngữ, thành ngữ, danh ngôn nào sau đây thể hiện tích cực, tự giác trong học tập?

A. Cái khó bó cái khôn.

B. Việc hôm nay cứ để ngày mai.

C. Học học nữa, học mãi.

D. Dễ làm khó bỏ

Câu 24. Câu tục ngữ nào dưới đây phản ánh về việc giữ chữ tín?

A. Thương người như thể thương thân.

B. Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo.

C. Một lần thất tín, vạn lần bất tín.

D. Một con ngựa đau, cả tàu bỏ cỏ.

Trắc nghiệm đúng – sai

(Trong mỗi câu hỏi, thí sinh trả lời đúng hoặc sai cho mỗi ý (mệnh đề))

Câu 25: Phát biểu sau đây đúng hay sai?

Trong thời gian Bác Hồ ở Pác Bó, Bác sống rất gần gũi với mọi người. Một lần, khi Bác chuẩn bị đi công tác, một em bé thường xuyên quần quýt bên Bác chạy đến xin Bác mua cho chiếc vòng bạc. Bác âu yếm bảo em ngoan ngoãn và hứa sẽ mua cho khi trở về. Hơn hai năm sau, khi Bác trở về, mọi người vui mừng đón Bác, nhưng không ai nhớ đến chiếc vòng bạc. Tuy nhiên, Bác vẫn giữ lời hứa, lấy ra chiếc vòng bạc và trao tận tay cô bé giờ đã trưởng thành.

(Theo "Những mẩu chuyện về tám gương đạo đức Hồ Chí Minh")

- a) Bác Hồ đã giữ đúng lời hứa với em bé sau hơn hai năm.
- b) Việc giữ chữ tín không quan trọng, vì đôi khi hoàn cảnh thay đổi và lời hứa không thể thực hiện được.
- c) Giữ chữ tín giúp xây dựng mối quan hệ vững chắc và được mọi người tôn trọng.
- d) Bác Hồ không cần giữ lời hứa, vì em bé trong câu chuyện không nhớ chuyện bác hứa khi lúc nhỏ.

II/ TỰ LUẬN: (3 Điểm)

Câu 1. (3 điểm) Cho tình huống:

Nhiều bạn khi đi thăm quan di tích Động Phong Nha thường khắc tên mình lên đá, lên bức tượng, lên cây để đánh dấu nơi mình đã đến.

a/ Em hãy nhận xét về các hành vi đó?

b/ Em hiểu thế nào là di sản văn hóa? Động Phong Nha thuộc di sản văn hóa nào?

c/ Nếu em ở đó em sẽ làm gì?

Mã đề 701

I. Phần trắc nghiệm (7 điểm):

1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: Ưu điểm của thẻ nhớ, USB khi lưu giữ dữ liệu là:

- A. Dễ bị thất lạc. B. Nhỏ gọn, tiện sử dụng, khá bền.
C. Dễ lây lan virus. D. Khó vệ nhiễm virus.

Câu 2: Không nên dùng mạng xã hội cho mục đích nào sau đây?

- A. Giao lưu với bạn bè. B. Học hỏi kiến thức.
C. Bình luận xấu về người khác. D. Chia sẻ các hình ảnh phù hợp của mình.

Câu 3: Cách tốt nhất em nên làm khi bị ai đó bắt nạt trên mạng là gì?

- A. Nói lời xúc phạm người đó. B. Cố gắng quên đi và tiếp tục chịu đựng.
C. Nhờ bố mẹ, thầy cô giáo giúp đỡ, tư vấn. D. Đe dọa người bắt nạt mình.

Câu 4: Ô N10 là giao của hàng nào và cột nào?

- A. Hàng N, cột 10. B. Cột N10. C. Hàng 10, cột N. D. Hàng N10.

Câu 5: Khẳng định nào sau đây là đúng?

- A. Máy Scan là thiết bị ra.
B. Thiết bị vào được dùng để nhập thông tin vào máy tính.
C. Thiết bị vào dùng để xuất thông tin từ máy tính ra để con người nhận biết được.
D. Loa máy tính là thiết bị vào.

Câu 6: Trong các công thức dưới đây công thức viết đúng trong Excel là?

- A. $= (5^2 + 10) * 5$ B. $= (25 - 10) : 3 * 7$ C. $= 22 + 16 : 3$ D. $= (13 + 2^3) / 3 \times 5$

Câu 7: Để tính trung bình của 2 số 7 và 9 thì công thức nào dưới đây là đúng?

- A. $= 7 + 9 : 2$ B. $= (7 + 9) : 2$ C. $= 7 + 9 / 2$ D. $= (7 + 9) / 2$

Câu 8: Khi giao tiếp qua mạng, em nên tránh điều gì?

- A. Truy cập bất cứ liên kết nào nhận được.
B. Chỉ kết bạn với những người quen biết.
C. Tôn trọng người đang giao tiếp với mình.
D. Bảo vệ thông tin cá nhân của mình.

Câu 9: Đưa thông tin sai sự thật lên mạng, sử dụng thông tin vào mục đích sai trái là

- A. hành vi được phép làm.
B. hành vi không bị cấm và không bị phạt.
C. bị phạt theo quy định của Pháp luật.
D. hành vi bị nghiêm cấm và có thể bị phạt theo quy định của Pháp luật.

Câu 10: Phương án nào sau đây chỉ gồm các thiết bị vào?

- A. Micro, máy in. B. Máy quét, màn hình.
C. Máy ảnh kỹ thuật số, loa. D. Bàn phím, chuột.

Câu 11: Phương án nào sau đây là những ví dụ về hệ điều hành?

- A. Microsoft Word, Microsoft Excel, Microsoft PowerPoint.
B. Google Docs, Google Sheets, Google Slides.
C. Writer, Calc, Impress.
D. Windows, Linux, iOS.

Câu 12: Phương án nào sau đây là phần mở rộng của tệp chương trình máy tính?

- A. .pptx, .ppt, .odp. B. .docx, .rtf, .odt.
C. .com, .exe, .msi. D. .xlsx, .csv, .ods

Câu 13: Phương án nào sau đây là phần mở rộng của tệp dữ liệu âm thanh?

- A. .sb3 B. .mp3 C. .avi D. .com

Câu 14: Trong các dịch vụ dưới đây, dịch vụ nào không phải là mạng xã hội?

- A. Facebook B. Zalo C. YouTube D. Google Drive

Câu 15: Mạng xã hội là gì?

- A. Là nơi chỉ dùng để xem video giải trí.
B. Là một cộng đồng trực tuyến để mọi người có thể tương tác với nhau.
C. Là phần mềm giúp quét virus cho máy tính.
D. Là nơi lưu trữ tệp tin trực tuyến.

Câu 16: Phần mềm bảng tính dùng để làm gì?

- A. Lưu trữ và xử lý dữ liệu dạng bảng. B. Soạn thảo văn bản.
C. Thiết kế bài trình chiếu. D. Vẽ hình minh họa.

Câu 17: Ký hiệu nào sau đây là tên ô?

- A. 2024 B. A5 C. 5A D. Data01

Câu 18: Để nhập dữ liệu vào một ô trong trang tính, em cần:

- A. Chọn ô rồi bắt đầu gõ dữ liệu. B. Nhấp chuột phải vào ô và chọn "Insert".
C. Bôi đen cả hàng rồi gõ dữ liệu. D. Nhấn phím Enter trước khi gõ dữ liệu.

Câu 19: Để chỉnh sửa nội dung trong một ô, cách làm đúng là:

- A. Nhấn phím Delete để mở chế độ sửa.
B. Nháy đúp chuột vào ô hoặc chọn ô rồi sửa trên thanh công thức.
C. Nhấn chuột phải và chọn "Format Cells".
D. Chọn ô rồi kéo để thay đổi nội dung.

Câu 20: Mục đích quan trọng nhất của việc sao lưu dữ liệu là gì?

- A. Giải phóng bộ nhớ máy tính. B. Giảm kích thước tệp tin.
C. Phục hồi dữ liệu khi bị mất hoặc hỏng. D. Chia sẻ dữ liệu nhanh hơn.

2. Câu trắc nghiệm đúng sai. Học sinh trả lời từ câu 21 đến câu 22. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 21. Biện pháp nào sau đây giúp bảo vệ dữ liệu an toàn hơn?

- a) Sao lưu dữ liệu quan trọng sang USB hoặc đám mây.
b) Chia sẻ mật khẩu đăng nhập máy tính cho bạn bè để tiện sử dụng.
c) Cài đặt mật khẩu mạnh cho tài khoản máy tính.
d) Không cần cập nhật phần mềm vì dễ làm máy chậm.

Câu 22. Trong khi thực hành sử dụng mạng xã hội, học sinh cần thực hiện điều nào sau đây?

- a) Báo cho người lớn khi gặp nội dung độc hại hoặc tin nhắn lạ.
b) Sử dụng mạng xã hội để trao đổi học tập với bạn cùng lớp.
c) Bình luận xúc phạm người khác khi không đồng ý quan điểm.
d) Tự ý đăng ảnh của bạn bè lên mạng xã hội mà không xin phép.

II. Phần tự luận (3 điểm):

Bài 1 (1đ): Nêu một số tác hại ảnh hưởng tới người nghiện Internet.

Bài 2 (1đ): Nêu chức năng chính của phần mềm bảng tính.

Bài 3 (1đ): Nếu một người bạn thân của em có biểu hiện nghiện trò chơi trực tuyến. Em sẽ làm gì để giúp bạn?

----- Giáo viên coi thi không giải thích gì thêm -----

Mã đề 702

I. Phần trắc nghiệm (7 điểm):

1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: Cách tốt nhất em nên làm khi bị ai đó bắt nạt trên mạng là gì?

- A. Nói lời xúc phạm người đó. B. Cố gắng quên đi và tiếp tục chịu đựng.
C. Nhờ bố mẹ, thầy cô giáo giúp đỡ, tư vấn. D. Đe dọa người bắt nạt mình.

Câu 2: Ô N10 là giao của hàng nào và cột nào?

- A. Hàng N, cột 10. B. Cột N10. C. Hàng 10, cột N. D. Hàng N10.

Câu 3: Khẳng định nào sau đây là đúng?

- A. Máy Scan là thiết bị ra.
B. Thiết bị vào được dùng để nhập thông tin vào máy tính.
C. Thiết bị vào được dùng để xuất thông tin từ máy tính ra để con người nhận biết được.
D. Loa máy tính là thiết bị vào.

Câu 4: Trong các công thức dưới đây công thức viết đúng trong Excel là?

- A. $= (5^2 + 10) * 5$ B. $= (25 - 10) : 3 * 7$ C. $= 22 + 16 : 3$ D. $= (13 + 2^3) / 3 * 5$

Câu 5: Để tính trung bình của 2 số 7 và 9 thì công thức nào dưới đây là đúng?

- A. $= 7 + 9 : 2$ B. $= (7 + 9) : 2$ C. $= 7 + 9 / 2$ D. $= (7 + 9) / 2$

Câu 6: Khi giao tiếp qua mạng, em nên tránh điều gì?

- A. Truy cập bất cứ liên kết nào nhận được.
B. Chỉ kết bạn với những người quen biết.
C. Tôn trọng người đang giao tiếp với mình.
D. Bảo vệ thông tin cá nhân của mình.

Câu 7: Phương án nào sau đây là những ví dụ về hệ điều hành?

- A. Microsoft Word, Microsoft Excel, Microsoft PowerPoint.
B. Google Docs, Google Sheets, Google Slides.
C. Writer, Calc, Impress.
D. Windows, Linux, iOS.

Câu 8: Phương án nào sau đây là phần mở rộng của tệp chương trình máy tính?

- A. .pptx, .ppt, .odp. B. .docx, .rtf, .odt.
C. .com, .exe, .msi. D. .xlsx, .csv, .ods

Câu 9: Phương án nào sau đây là phần mở rộng của tệp dữ liệu âm thanh?

- A. .sb3 B. .mp3 C. .avi D. .com

Câu 10: Trong các dịch vụ dưới đây, dịch vụ nào không phải là mạng xã hội?

- A. Facebook B. Zalo C. YouTube D. Google Drive

Câu 11: Mạng xã hội là gì?

- A. Là nơi chỉ dùng để xem video giải trí.
B. Là một cộng đồng trực tuyến để mọi người có thể tương tác với nhau.
C. Là phần mềm giúp quét virus cho máy tính.
D. Là nơi lưu trữ tệp tin trực tuyến.

Câu 12: Đưa thông tin sai sự thật lên mạng, sử dụng thông tin vào mục đích sai trái là

- A. hành vi được phép làm.
B. hành vi không bị cấm và không bị phạt.
C. bị phạt theo quy định của Pháp luật.
D. hành vi bị nghiêm cấm và có thể bị phạt theo quy định của Pháp luật.

Câu 13: Phương án nào sau đây chỉ gồm các thiết bị vào?

- A. Micro, máy in. B. Máy quét, màn hình.
C. Máy ảnh kỹ thuật số, loa. D. Bàn phím, chuột.

Câu 14: Phần mềm bảng tính dùng để làm gì?

- A. Lưu trữ và xử lý dữ liệu dạng bảng.
- B. Soạn thảo văn bản.
- C. Thiết kế bài trình chiếu.
- D. Vẽ hình minh họa.

Câu 15: Ký hiệu nào sau đây là tên ô?

- A. 2024
- B. A5
- C. 5A
- D. Data01

Câu 16: Để nhập dữ liệu vào một ô trong trang tính, em cần:

- A. Chọn ô rồi bắt đầu gõ dữ liệu.
- B. Nhấp chuột phải vào ô và chọn "Insert".
- C. Bôi đen cả hàng rồi gõ dữ liệu.
- D. Nhấn phím Enter trước khi gõ dữ liệu.

Câu 17: Để chỉnh sửa nội dung trong một ô, cách làm đúng là:

- A. Nhấn phím Delete để mở chế độ sửa.
- B. Nháy đúp chuột vào ô hoặc chọn ô rồi sửa trên thanh công thức.
- C. Nhấn chuột phải và chọn "Format Cells".
- D. Chọn ô rồi kéo để thay đổi nội dung.

Câu 18: Mục đích quan trọng nhất của việc sao lưu dữ liệu là gì?

- A. Giải phóng bộ nhớ máy tính.
- B. Giảm kích thước tệp tin.
- C. Phục hồi dữ liệu khi bị mất hoặc hỏng.
- D. Chia sẻ dữ liệu nhanh hơn.

Câu 19: Ưu điểm của thẻ nhớ, USB khi lưu giữ dữ liệu là:

- A. Dễ bị thất lạc.
- B. Nhỏ gọn, tiện sử dụng, khá bền.
- C. Dễ lây lan virus.
- D. Khó bị nhiễm virus.

Câu 20: Không nên dùng mạng xã hội cho mục đích nào sau đây?

- A. Giao lưu với bạn bè.
- B. Học hỏi kiến thức.
- C. Bình luận xấu về người khác.
- D. Chia sẻ các hình ảnh phù hợp của mình.

2. Câu trắc nghiệm đúng sai. Học sinh trả lời từ câu 21 đến câu 22. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 21. Biện pháp nào sau đây giúp bảo vệ dữ liệu an toàn hơn?

- a) Sao lưu dữ liệu quan trọng sang USB hoặc đám mây.
- b) Chia sẻ mật khẩu đăng nhập máy tính cho bạn bè để tiện sử dụng.
- c) Cài đặt mật khẩu mạnh cho tài khoản máy tính.
- d) Không cần cập nhật phần mềm vì dễ làm máy chậm.

Câu 22. Trong khi thực hành sử dụng mạng xã hội, học sinh cần thực hiện điều nào sau đây?

- a) Báo cho người lớn khi gặp nội dung độc hại hoặc tin nhắn lạ.
- b) Sử dụng mạng xã hội để trao đổi học tập với bạn cùng lớp.
- c) Bình luận xúc phạm người khác khi không đồng ý quan điểm.
- d) Tự ý đăng ảnh của bạn bè lên mạng xã hội mà không xin phép.

II. Phần tự luận (3 điểm):

Bài 1 (1đ): Nêu các bước để định dạng dữ liệu trên phần mềm bảng tính

Bài 2 (1đ): Nêu một số tác hại ảnh hưởng tới người nghiện Internet.

Bài 3 (1đ): Nếu một người bạn thân của em có biểu hiện nghiện trò chơi trực tuyến. Em sẽ làm gì để giúp bạn?

----- Giáo viên coi thi không giải thích gì thêm -----

Mã đề 703

I. Phần trắc nghiệm (7 điểm):

1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: Phương án nào sau đây là những ví dụ về hệ điều hành?

- A. Microsoft Word, Microsoft Excel, Microsoft PowerPoint.
- B. Google Docs, Google Sheets, Google Slides.
- C. Writer, Calc, Impress.
- D. Windows, Linux, iOS.

Câu 2: Phương án nào sau đây là phần mở rộng của tệp chương trình máy tính?

- A. .pptx, .ppt, .odp.
- B. .docx, .rtf, .odt.
- C. .com, .exe, .msi.
- D. .xlsx, .csv, .ods

Câu 3: Phương án nào sau đây là phần mở rộng của tệp dữ liệu âm thanh?

- A. .sb3
- B. .mp3
- C. .avi
- D. .com

Câu 4: Trong các dịch vụ dưới đây, dịch vụ nào không phải là mạng xã hội?

- A. Facebook
- B. Zalo
- C. YouTube
- D. Google Drive

Câu 5: Mạng xã hội là gì?

- A. Là nơi chỉ dùng để xem video giải trí.
- B. Là một cộng đồng trực tuyến để mọi người có thể tương tác với nhau.
- C. Là phần mềm giúp quét virus cho máy tính.
- D. Là nơi lưu trữ tệp tin trực tuyến.

Câu 6: Phần mềm bảng tính dùng để làm gì?

- A. Lưu trữ và xử lý dữ liệu dạng bảng.
- B. Soạn thảo văn bản.
- C. Thiết kế bài trình chiếu.
- D. Vẽ hình minh họa.

Câu 7: Ký hiệu nào sau đây là tên ô?

- A. 2024
- B. A5
- C. 5A
- D. Data01

Câu 8: Để nhập dữ liệu vào một ô trong trang tính, em cần:

- A. Chọn ô rồi bắt đầu gõ dữ liệu.
- B. Nhấp chuột phải vào ô và chọn "Insert".
- C. Bôi đen cả hàng rồi gõ dữ liệu.
- D. Nhấn phím Enter trước khi gõ dữ liệu.

Câu 9: Để chỉnh sửa nội dung trong một ô, cách làm đúng là:

- A. Nhấn phím Delete để mở chế độ sửa.
- B. Nháy đúp chuột vào ô hoặc chọn ô rồi sửa trên thanh công thức.
- C. Nhấn chuột phải và chọn "Format Cells".
- D. Chọn ô rồi kéo để thay đổi nội dung.

Câu 10: Mục đích quan trọng nhất của việc sao lưu dữ liệu là gì?

- A. Giải phóng bộ nhớ máy tính.
- B. Giảm kích thước tệp tin.
- C. Phục hồi dữ liệu khi bị mất hoặc hỏng.
- D. Chia sẻ dữ liệu nhanh hơn.

Câu 11: Ưu điểm của thẻ nhớ, USB khi lưu giữ dữ liệu là:

- A. Dễ bị thất lạc.
- B. Nhỏ gọn, tiện sử dụng, khá bền.
- C. Dễ lây lan virus.
- D. Khó vệ sinh nhiễm virus.

Câu 12: Không nên dùng mạng xã hội cho mục đích nào sau đây?

- A. Giao lưu với bạn bè.
- B. Học hỏi kiến thức.
- C. Bình luận xấu về người khác.
- D. Chia sẻ các hình ảnh phù hợp của mình.

Câu 13: Cách tốt nhất em nên làm khi bị ai đó bắt nạt trên mạng là gì?

- A. Nói lời xúc phạm người đó.
- B. Cố gắng quên đi và tiếp tục chịu đựng.
- C. Nhờ bố mẹ, thầy cô giáo giúp đỡ, tư vấn.
- D. Đe dọa người bắt nạt mình.

Câu 14: Ô N10 là giao của hàng nào và cột nào?

- A. Hàng N, cột 10.
- B. Cột N10.
- C. Hàng 10, cột N.
- D. Hàng N10.

Câu 15: Khẳng định nào sau đây là đúng?

- A. Máy Scan là thiết bị ra.

- B. Thiết bị vào được dùng để nhập thông tin vào máy tính.
- C. Thiết bị vào dùng để xuất thông tin từ máy tính ra để con người nhận biết được.
- D. Loa máy tính là thiết bị vào.

Câu 16: Trong các công thức dưới đây công thức viết đúng trong Excel là?

- A. $= (5^2 + 10) * 5$
- B. $= (25 - 10) : 3 * 7$
- C. $= 22 + 16 : 3$
- D. $= (13 + 2^3) / 3 \times 5$

Câu 17: Để tính trung bình của 2 số 7 và 9 thì công thức nào dưới đây là đúng?

- A. $= 7 + 9 : 2$
- B. $= (7 + 9) : 2$
- C. $= 7 + 9 / 2$
- D. $= (7 + 9) / 2$

Câu 18: Khi giao tiếp qua mạng, em nên tránh điều gì?

- A. Truy cập bất cứ liên kết nào nhận được.
- B. Chỉ kết bạn với những người quen biết.
- C. Tôn trọng người đang giao tiếp với mình.
- D. Bảo vệ thông tin cá nhân của mình.

Câu 19: Đưa thông tin sai sự thật lên mạng, sử dụng thông tin vào mục đích sai trái là

- A. hành vi được phép làm.
- B. hành vi không bị cấm và không bị phạt.
- C. bị phạt theo quy định của Pháp luật.
- D. hành vi bị nghiêm cấm và có thể bị phạt theo quy định của Pháp luật.

Câu 20: Phương án nào sau đây chỉ gồm các thiết bị vào?

- A. Micro, máy in.
- B. Máy quét, màn hình.
- C. Máy ảnh kỹ thuật số, loa.
- D. Bàn phím, chuột.

2. Câu trắc nghiệm đúng sai. Học sinh trả lời từ câu 21 đến câu 22. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 21. Biện pháp nào sau đây giúp bảo vệ dữ liệu an toàn hơn?

- a) Sao lưu dữ liệu quan trọng sang USB hoặc đám mây.
- b) Chia sẻ mật khẩu đăng nhập máy tính cho bạn bè để tiện sử dụng.
- c) Cài đặt mật khẩu mạnh cho tài khoản máy tính.
- d) Không cần cập nhật phần mềm vì dễ làm máy chậm.

Câu 22. Trong khi thực hành sử dụng mạng xã hội, học sinh cần thực hiện điều nào sau đây?

- a) Báo cho người lớn khi gặp nội dung độc hại hoặc tin nhắn lạ.
- b) Sử dụng mạng xã hội để trao đổi học tập với bạn cùng lớp.
- c) Bình luận xúc phạm người khác khi không đồng ý quan điểm.
- d) Tự ý đăng ảnh của bạn bè lên mạng xã hội mà không xin phép.

II. Phần tự luận (3 điểm):

Bài 1 (1đ): Nêu các bước chỉnh sửa dữ liệu trên phần mềm bảng tính.

Bài 2 (1đ): Nêu một số việc nên làm khi sử dụng máy tính.

Bài 3 (1đ): Nếu một người bạn thân của em có biểu hiện nghiện trò chơi trực tuyến. Em sẽ làm gì để giúp bạn?

----- Giáo viên coi thi không giải thích gì thêm -----

Mã đề 704

I. Phần trắc nghiệm (7 điểm):

1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: Mạng xã hội là gì?

- A. Là nơi chỉ dùng để xem video giải trí.
- B. Là một cộng đồng trực tuyến để mọi người có thể tương tác với nhau.
- C. Là phần mềm giúp quét virus cho máy tính.
- D. Là nơi lưu trữ tệp tin trực tuyến.

Câu 2: Đưa thông tin sai sự thật lên mạng, sử dụng thông tin vào mục đích sai trái là

- A. hành vi được phép làm.
- B. hành vi không bị cấm và không bị phạt.
- C. bị phạt theo quy định của Pháp luật.
- D. hành vi bị nghiêm cấm và có thể bị phạt theo quy định của Pháp luật.

Câu 3: Phương án nào sau đây chỉ gồm các thiết bị vào?

- A. Micro, máy in.
- B. Máy quét, màn hình.
- C. Máy ảnh kỹ thuật số, loa.
- D. Bàn phím, chuột.

Câu 4: Phần mềm bảng tính dùng để làm gì?

- A. Lưu trữ và xử lý dữ liệu dạng bảng.
- B. Soạn thảo văn bản.
- C. Thiết kế bài trình chiếu.
- D. Vẽ hình minh họa.

Câu 5: Ký hiệu nào sau đây là tên ô?

- A. 2024
- B. A5
- C. 5A
- D. Data01

Câu 6: Để nhập dữ liệu vào một ô trong trang tính, em cần:

- A. Chọn ô rồi bắt đầu gõ dữ liệu.
- B. Nhấp chuột phải vào ô và chọn "Insert".
- C. Bôi đen cả hàng rồi gõ dữ liệu.
- D. Nhấn phím Enter trước khi gõ dữ liệu.

Câu 7: Để chỉnh sửa nội dung trong một ô, cách làm đúng là:

- A. Nhấn phím Delete để mở chế độ sửa.
- B. Nháy đúp chuột vào ô hoặc chọn ô rồi sửa trên thanh công thức.
- C. Nhấn chuột phải và chọn "Format Cells".
- D. Chọn ô rồi kéo để thay đổi nội dung.

Câu 8: Mục đích quan trọng nhất của việc sao lưu dữ liệu là gì?

- A. Giải phóng bộ nhớ máy tính.
- B. Giảm kích thước tệp tin.
- C. Phục hồi dữ liệu khi bị mất hoặc hỏng.
- D. Chia sẻ dữ liệu nhanh hơn.

Câu 9: Ưu điểm của thẻ nhớ, USB khi lưu giữ dữ liệu là:

- A. Dễ bị thất lạc.
- B. Nhỏ gọn, tiện sử dụng, khá bền.
- C. Dễ lây lan virus.
- D. Khó bị nhiễm virus.

Câu 10: Không nên dùng mạng xã hội cho mục đích nào sau đây?

- A. Giao lưu với bạn bè.
- B. Học hỏi kiến thức.
- C. Bình luận xấu về người khác.
- D. Chia sẻ các hình ảnh phù hợp của mình.

Câu 11: Cách tốt nhất em nên làm khi bị ai đó bắt nạt trên mạng là gì?

- A. Nói lời xúc phạm người đó.
- B. Cố gắng quên đi và tiếp tục chịu đựng.
- C. Nhờ bố mẹ, thầy cô giáo giúp đỡ, tư vấn.
- D. Đe dọa người bắt nạt mình.

Câu 12: Ô N10 là giao của hàng nào và cột nào?

- A. Hàng N, cột 10.
- B. Cột N10.
- C. Hàng 10, cột N.
- D. Hàng N10.

Câu 13: Khẳng định nào sau đây là đúng?

- A. Máy Scan là thiết bị ra.
- B. Thiết bị vào được dùng để nhập thông tin vào máy tính.
- C. Thiết bị vào dùng để xuất thông tin từ máy tính ra để con người nhận biết được.
- D. Loa máy tính là thiết bị vào.

Câu 14: Trong các công thức dưới đây công thức viết đúng trong Excel là?

A. $=(5^2+10)*5$ B. $=(25-10):3*7$ C. $=22+16:3$ D. $=(13+2^3)/3 \times 5$

Câu 15: Để tính trung bình của 2 số 7 và 9 thì công thức nào dưới đây là đúng?

A. $=7+9:2$ B. $=(7+9):2$ C. $=7+9/2$ D. $=(7+9)/2$

Câu 16: Khi giao tiếp qua mạng, em nên tránh điều gì?

- A. Truy cập bất cứ liên kết nào nhận được.
- B. Chỉ kết bạn với những người quen biết.
- C. Tôn trọng người đang giao tiếp với mình.
- D. Bảo vệ thông tin cá nhân của mình.

Câu 17: Phương án nào sau đây là những ví dụ về hệ điều hành?

- A. Microsoft Word, Microsoft Excel, Microsoft PowerPoint.
- B. Google Docs, Google Sheets, Google Slides.
- C. Writer, Calc, Impress.
- D. Windows, Linux, iOS.

Câu 18: Phương án nào sau đây là phần mở rộng của tệp chương trình máy tính?

- A. .pptx, .ppt, .odp.
- B. .docx, .rtf, .odt.
- C. .com, .exe, .msi.
- D. .xlsx, .csv, .ods

Câu 19: Phương án nào sau đây là phần mở rộng của tệp dữ liệu âm thanh?

- A. .sb3 B. .mp3 C. .avi D. .com

Câu 20: Trong các dịch vụ dưới đây, dịch vụ nào không phải là mạng xã hội?

- A. Facebook B. Zalo C. YouTube D. Google Drive

2. Câu trắc nghiệm đúng sai. Học sinh trả lời từ câu 21 đến câu 22. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 21. Biện pháp nào sau đây giúp bảo vệ dữ liệu an toàn hơn?

- a) Sao lưu dữ liệu quan trọng sang USB hoặc đám mây.
- b) Chia sẻ mật khẩu đăng nhập máy tính cho bạn bè để tiện sử dụng.
- c) Cài đặt mật khẩu mạnh cho tài khoản máy tính.
- d) Không cần cập nhật phần mềm vì dễ làm máy chậm.

Câu 22. Trong khi thực hành sử dụng mạng xã hội, học sinh cần thực hiện điều nào sau đây?

- a) Báo cho người lớn khi gặp nội dung độc hại hoặc tin nhắn lạ.
- b) Sử dụng mạng xã hội để trao đổi học tập với bạn cùng lớp.
- c) Bình luận xúc phạm người khác khi không đồng ý quan điểm.
- d) Tự ý đăng ảnh của bạn bè lên mạng xã hội mà không xin phép.

II. Phần tự luận (3 điểm):

Bài 1 (1đ): Nêu các bước nhập dữ liệu trên phần mềm bảng tính.

Bài 2 (1đ): Nêu chức năng chính của phần mềm bảng tính.

Bài 3 (1đ): Nếu một người bạn thân của em có biểu hiện nghiện trò chơi trực tuyến. Em sẽ làm gì để giúp bạn?

----- Giáo viên coi thi không giải thích gì thêm -----

Ghi chữ cái đặt trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra

I. Trắc nghiệm (5,0 điểm)

Câu 1. Lời khuyên nào dưới đây dành cho kỹ năng ứng xử trong cuộc sống?

- A. Tự tin vào bản thân, không cần nghe ai.
- B. Sống tự lập, tự chủ, chỉ cần nghĩ cho bản thân mình, không nên quan tâm đến bất kì ai.
- C. Học cách lắng nghe, quan tâm, tôn trọng những người xung quanh.
- D. Không gặp gỡ, giao lưu với hàng xóm để tránh bị lừa gạt.

Câu 2. Chúng ta nên có thái độ như thế nào với những hành vi thiếu văn minh?

- A. Phớt lờ, thờ ơ, không quan tâm.
- B. Trực tiếp lên án các hành vi đó.
- C. Cười, nói lớn tiếng
- D. Giả vờ không nhìn thấy.

Câu 3. Năm 1010, để thuận lợi cho sự phát triển kinh tế, Lý Thái Tổ quyết định dời đô từ Hoa Lư (Ninh Bình) đến đâu?

- A. Đại La.
- B. Huế.
- C. Hội An.
- D. Quảng Trị.

Câu 4. Nếu phát hiện trong vườn nhà có vật cổ không rõ nguồn gốc từ đâu bạn sẽ làm gì?

- A. Báo cho chính quyền địa phương.
- B. Giấu không cho ai biết.
- C. Lờ đi coi như không biết.
- D. Mang đi bán.

Câu 5. Mỗi khi An gặp bài toán khó, An thường nói: “Em thưa thầy, thưa cô cho em làm phiền một chút...” với thầy cô giáo trước khi hỏi bài tập. Theo em, An là người như thế nào?

- A. An là người không chân thành.
- B. An là người có thái độ văn minh, tế nhị.
- C. An là người vô duyên.
- D. An là người phiền phức.

Câu 6. Di sản nào dưới đây là di sản văn hóa phi vật thể?

- A. Ngã ba Đồng Lộc.
- B. Hoàng Thành Thăng Long.
- C. Thành cổ Quảng Trị.
- D. Nghi lễ kéo co ngôi đình làng Trần Vũ.

Câu 7. Thời Lê sơ, kinh đô Thăng Long có bao nhiêu phố phường?

- A. 63.
- B. 16.
- C. 36.
- D. 61.

Câu 8. Năm 1430, kinh thành Đông Đô được đổi tên là gì?

- A. Đông Kinh.
- B. Thăng Long.
- C. Trung Kinh.
- D. Đại La.

Câu 9. Lễ hội nào dưới đây diễn ra với ý nghĩa tưởng nhớ Phù Đổng Thiên vương?

- A. Lễ chùa bà Tấm.
- B. Lễ hội Đền Hùng.
- C. Lễ hội kéo co ngôi làng Trần Vũ.
- D. Hội Gióng.

Câu 10. Khoa thi Hội đầu tiên được nhà Lê sơ tổ chức ở Kinh thành vào năm bao nhiêu?

- A. Năm 1442.
- B. Năm 1400.
- C. Năm 1010.
- D. Năm 1430.

Câu 11. Di sản văn hoá phi vật thể bao gồm

A. tiếng nói, chữ viết, tác phẩm văn học, nghệ thuật, danh lam thắng cảnh, lễ hội, trang phục,...

B. tiếng nói, chữ viết, tác phẩm văn học, nghệ thuật, lễ hội, nghề thủ công truyền thống...

C. di tích lịch sử văn hoá, tiếng nói, chữ viết, tác phẩm văn học, nghệ thuật, lễ hội,...

D. tiếng nói, chữ viết, tác phẩm văn học, nghệ thuật, lễ hội, trang phục, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia,...

Câu 12. Loại trang phục nào dưới đây phù hợp để đi lễ chùa?

A. Các bộ đồ hợp một.

B. Áo hai dây, váy dài qua gối.

C. Áo sơ mi có cổ kết hợp cùng chân váy ngắn.

D. Quần áo dài, kín đáo.

Câu 13. Văn hóa ứng xử nơi công cộng là gì?

A. là hệ thống nguyên tắc về lời nói của mỗi cá nhân khi giao tiếp chốn đông người.

B. là hệ thống nguyên tắc về hành vi của mỗi cá nhân khi giao tiếp chốn đông người.

C. là hệ thống nguyên tắc bao gồm hành vi, thái độ, lời nói chuẩn mực với đạo đức của mỗi cá nhân khi giao tiếp chốn đông người.

D. là hệ thống nguyên tắc về thái độ của mỗi cá nhân khi giao tiếp chốn đông người

Câu 14. Hành vi nào dưới đây phù hợp với việc giữ gìn và phát huy di sản văn hóa?

A. Chị C không nghe nhạc quan họ vì cho rằng cổ hủ.

B. Anh B tham gia lớp học để rèn luyện hát ca trù.

C. Anh A có hành vi vứt rác tại khu di tích đền thờ.

D. Anh D phát tán thông tin sai lệch về di sản văn hóa quê mình.

Câu 15. Hành động nào sau đây thể hiện cách ứng xử văn minh khi nói, cười nơi công cộng?

A. Kể chuyện với bạn khi ngồi trên xe bus và phá lên cười rất to.

B. Cãi nhau to tiếng khi mẹ gọi điện hỏi bao giờ đi chơi về.

C. Tranh luận gay gắt trong thư viện.

D. Giữ trật tự khi xem phim trong rạp.

Câu 16. Theo em, chúng ta sẽ nhận được gì khi có cách ứng xử đúng đắn nơi công cộng?

A. Sự khó chịu của mọi người.

B. Sự tôn trọng, quý mến của mọi người xung quanh.

C. Sự dè bủ, xa lánh của mọi người.

D. Không nhận được gì vì nơi công cộng toàn những người chúng ta không quen biết.

Câu 17. Sau khi học xong cao đẳng, anh T có ý định về quê phát triển nghề truyền thống dệt vải của quê hương, biết chuyện ông M và bà N là bố mẹ của T đã ra sức ngăn cản và khuyên T nên học lên để làm kinh doanh, không theo nghề truyền thống vì thu nhập thấp. Chị gái của anh T là P không đồng ý với bố mẹ và khuyên em trai nên về tiếp tục phát triển nghề truyền thống của quê hương. trong trường hợp này, chủ thể nào dưới đây chưa có ý thức giữ gìn và phát huy truyền thống quê hương?

A. Chị P.

B. Ông M và bà N.

C. Anh T và chị P.

D. Anh T.

Câu 18. Học sinh có trách nhiệm gì trong việc bảo tồn di sản văn hóa?

A. Học sinh không có trách nhiệm trong việc bảo tồn di sản văn hóa.

B. Chỉ bảo vệ di tích lịch sử – văn hóa đã được Nhà nước xếp hạng.

C. Chỉ có nhà nước mới có thẩm quyền trong việc bảo tồn di sản văn hóa.

D. Đấu tranh ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về bảo tồn di sản văn hoá.

Câu 19. Múa rối nước – làng Đào Thục nằm tại khu vực nào Hà Nội?

A. Xã Đông Hội – Đông Anh.

B. Xã Thụy Lâm – Đông Anh.

C. Xã Bát Tràng – Gia Lâm.

D. Xã Bắc Phú – Sóc Sơn.

Câu 20. Những sản phẩm tinh thần có giá trị về lịch sử, văn hóa, khoa học được lưu giữ bằng trí nhớ, chữ viết, truyền miệng, truyền nghề, trình diễn và các hình thức khác được gọi là gì?

A. Di sản văn hóa.

B. Di sản.

C. Di sản văn hóa vật thể.

D. Di sản văn hóa phi vật thể.

II. Tự luận (5,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm): Trình bày về tình hình chính trị của Kinh thành Thăng Long thời Lý – Trần.

Câu 2 (3,0 điểm):

a. Trình bày khái niệm nơi công cộng.

b. Chia sẻ cách ứng xử của em trong những trường hợp sau đây:

- Trong phòng đọc của thư viện nhà trường, một số em học sinh lớp 6 đang trêu đùa, xô đẩy nhau.

- Trong thang máy, em gặp cô A đang mang bầu, tay xách nhiều túi đồ.

“Chúc các em thi tốt”

UBND PHƯỜNG BỒ ĐỀ
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2025 - 2026

Mã đề: 702

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I
MÔN: GDĐP 7
Ngày thi: 18/12/2025
Thời gian: 45 phút

Ghi chữ cái đặt trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra

I. Trắc nghiệm (5,0 điểm)

Câu 1. Văn hóa ứng xử nơi công cộng là gì?

- A. là hệ thống nguyên tắc về lời nói của mỗi cá nhân khi giao tiếp chốn đông người.
- B. là hệ thống nguyên tắc bao gồm hành vi, thái độ, lời nói chuẩn mực với đạo đức của mỗi cá nhân khi giao tiếp chốn đông người.
- C. là hệ thống nguyên tắc về thái độ của mỗi cá nhân khi giao tiếp chốn đông người
- D. là hệ thống nguyên tắc về hành vi của mỗi cá nhân khi giao tiếp chốn đông người.

Câu 2. Sau khi học xong cao đẳng, anh T có ý định về quê phát triển nghề truyền thống dệt vải của quê hương, biết chuyện ông M và bà N là bố mẹ của T đã ra sức ngăn cản và khuyên T nên học lên để làm kinh doanh, không theo nghề truyền thống vì thu nhập thấp. Chị gái của anh T là P không đồng ý với bố mẹ và khuyên em trai nên về tiếp tục phát triển nghề truyền thống của quê hương. trong trường hợp này, chủ thể nào dưới đây chưa có ý thức giữ gìn và phát huy truyền thống quê hương?

- A. Chị P.
- B. Ông M và bà N.
- C. Anh T và chị P.
- D. Anh T.

Câu 3. Những sản phẩm tinh thần có giá trị về lịch sử, văn hóa, khoa học được lưu giữ bằng trí nhớ, chữ viết, truyền miệng, truyền nghề, trình diễn và các hình thức khác được gọi là gì?

- A. Di sản.
- B. Di sản văn hóa vật thể.
- C. Di sản văn hóa phi vật thể.
- D. Di sản văn hóa.

Câu 4. Múa rối nước – làng Đào Thục nằm tại khu vực nào Hà Nội?

- A. Xã Đông Hội – Đông Anh.
- B. Xã Thụy Lâm – Đông Anh.
- C. Xã Bát Tràng – Gia Lâm.
- D. Xã Bắc Phú – Sóc Sơn.

Câu 5. Loại trang phục nào dưới đây phù hợp để đi lễ chùa?

- A. Quần áo dài, kín đáo.
- B. Các bộ đồ hợp mốt.
- C. Áo hai dây, váy dài qua gối.
- D. Áo sơ mi có cổ kết hợp cùng chân váy ngắn.

Câu 6. Nếu phát hiện trong vườn nhà có vật cổ không rõ nguồn gốc từ đâu bạn sẽ làm gì?

- A. Lờ đi coi như không biết.
- B. Giấu không cho ai biết.
- C. Báo cho chính quyền địa phương.
- D. Mang đi bán.

Câu 7. Theo em, chúng ta sẽ nhận được gì khi có cách ứng xử đúng đắn nơi công cộng?

- A. Sự tôn trọng, quý mến của mọi người xung quanh.
- B. Sự dè bủ, xa lánh của mọi người.
- C. Sự khó chịu của mọi người.

D. Không nhận được gì vì nơi công cộng toàn những người chúng ta không quen biết.

Câu 8. Hành vi nào dưới đây phù hợp với việc giữ gìn và phát huy di sản văn hóa?

A. Anh B tham gia lớp học để rèn luyện hát ca trù.

B. Anh A có hành vi vứt rác tại khu di tích đền thờ.

C. Chị C không nghe nhạc quan họ vì cho rằng cổ hủ.

D. Anh D phát tán thông tin sai lệch về di sản văn hóa quê mình.

Câu 9. Chúng ta nên có thái độ như thế nào với những hành vi thiếu văn minh?

A. Trực tiếp lên án các hành vi đó.

B. Phớt lờ, thờ ơ, không quan tâm.

C. Cười, nói lớn tiếng

D. Giả vờ không nhìn thấy.

Câu 10. Di sản văn hoá phi vật thể bao gồm

A. di tích lịch sử văn hoá, tiếng nói, chữ viết, tác phẩm văn học, nghệ thuật, lễ hội,...

B. tiếng nói, chữ viết, tác phẩm văn học, nghệ thuật, danh lam thắng cảnh, lễ hội, trang phục,...

C. tiếng nói, chữ viết, tác phẩm văn học, nghệ thuật, lễ hội, nghề thủ công truyền thống...

D. tiếng nói, chữ viết, tác phẩm văn học, nghệ thuật, lễ hội, trang phục, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia,...

Câu 11. Học sinh có trách nhiệm gì trong việc bảo tồn di sản văn hóa?

A. Chỉ có nhà nước mới có thẩm quyền trong việc bảo tồn di sản văn hóa.

B. Học sinh không có trách nhiệm trong việc bảo tồn di sản văn hóa.

C. Chỉ bảo vệ di tích lịch sử – văn hóa đã được Nhà nước xếp hạng.

D. Đấu tranh ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về bảo tồn di sản văn hoá.

Câu 12. Năm 1430, kinh thành Đông Đô được đổi tên là gì?

A. Đại La.

B. Trung Kinh.

C. Thăng Long.

D. Đông Kinh.

Câu 13. Lễ hội nào dưới đây diễn ra với ý nghĩa tưởng nhớ Phù Đổng Thiên vương?

A. Lễ hội Đền Hùng.

B. Lễ chùa bà Tấm.

C. Lễ hội kéo co ngôi làng Trần Vũ.

D. Hội Gióng.

Câu 14. Khoa thi Hội đầu tiên được nhà Lê sơ tổ chức ở Kinh thành vào năm bao nhiêu?

A. Năm 1400.

B. Năm 1442.

C. Năm 1430.

D. Năm 1010.

Câu 15. Thời Lê sơ, kinh đô Thăng Long có bao nhiêu phố phường?

A. 36.

B. 61.

C. 16.

D. 63.

Câu 16. Mỗi khi An gặp bài toán khó, An thường nói: “Em thừa thầy, thừa cô cho em làm phiền một chút...” với thầy cô giáo trước khi hỏi bài tập. Theo em, An là người như thế nào?

A. An là người không chân thành.

B. An là người phiền phức.

C. An là người vô duyên.

D. An là người có thái độ văn minh, tế nhị.

Câu 17. Năm 1010, để thuận lợi cho sự phát triển kinh tế, Lý Thái Tổ quyết định dời đô từ Hoa Lư (Ninh Bình) đến đâu?

A. Đại La.

B. Quảng Trị.

C. Huế.

D. Hội An.

Câu 18. Hành động nào sau đây thể hiện cách ứng xử văn minh khi nói, cười nơi công cộng?

A. Cãi nhau to tiếng khi mẹ gọi điện hỏi bao giờ đi chơi về.

B. Giữ trật tự khi xem phim trong rạp.

C. Tranh luận gay gắt trong thư viện.

D. Kể chuyện với bạn khi ngồi trên xe bus và phá lên cười rất to.

Câu 19. Di sản nào dưới đây là di sản văn hóa phi vật thể?

A. Ngã ba Đồng Lộc.

B. Nghi lễ kéo co ngôi đình làng Trần Vũ.

C. Thành cổ Quảng Trị.

D. Hoàng Thành Thăng Long.

Câu 20. Lời khuyên nào dưới đây dành cho kỹ năng ứng xử trong cuộc sống?

A. Sống tự lập, tự chủ, chỉ cần nghĩ cho bản thân mình, không nên quan tâm đến bất kì ai.

B. Không gặp gỡ, giao lưu với hàng xóm để tránh bị lừa gạt.

C. Học cách lắng nghe, quan tâm, tôn trọng những người xung quanh.

D. Tự tin vào bản thân, không cần nghe ai.

II. Tự luận (5,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm): Trình bày về tình hình chính trị của Kinh thành Đông Kinh thời Lê.

Câu 2 (3,0 điểm):

a. Trình bày khái niệm nơi công cộng.

b. Chia sẻ cách ứng xử của em trong những trường hợp sau đây:

- Em thường xuyên bắt gặp Nam vứt rác bừa bãi ra lớp học.

- Bác hàng xóm thường xuyên không đội mũ bảo hiểm khi đi xe máy.

“Chúc các em thi tốt”

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Câu 1. Câu ca dao, tục ngữ nào dưới đây nói về lợi ích của sự gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ?

A. Ăn trông nồi, ngồi trông hướng.

B. Thua keo này bày keo khác.

C. Cần cù bù thông minh.

D. Nhà sạch thì mát, bát sạch ngon cơm.

Câu 2. Khi xuất hiện cảm xúc tiêu cực, em đã giải tỏa cảm xúc đó bằng cách nào?

A. Hít thở sâu hoặc đi dạo.

B. Quát hoặc nói thật to với người đối diện cho hả giận.

C. Để cảm xúc tiêu cực bộc lộ một cách tự nhiên, không cần giải tỏa.

D. Đập phá đồ đạc xung quanh.

Câu 3. Em đã kiểm soát việc chi tiêu và tiết kiệm tiền như thế nào?

A. Em chưa biết cách kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền.

B. Lập và thực hiện kế hoạch chi tiêu cá nhân.

C. Không cần tiết kiệm vì bố mẹ có thu nhập cao.

D. Gặp những thứ mình thích, nếu có tiền là em mua luôn, không cần cân nhắc.

Câu 4. Khi chứng kiến hành động bạo lực hoặc xâm hại cơ thể, em cần làm gì?

A. Không nên xen vào chuyện người khác.

B. Quay video clip để tố cáo hành động đó trên mạng.

C. Báo ngay sự việc với người có trách nhiệm (thầy cô, cảnh sát, bảo vệ,...).

D. Gọi ngay đến số 115.

Câu 5. Em đã rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong lao động và cuộc sống hằng ngày như thế nào?

A. Luôn cố gắng, kiên trì để hoàn thành mọi công việc đã nhận.

B. Chỉ làm những việc nhẹ nhàng khi có thời gian.

C. Làm những công việc hơi nặng nhọc, vất vả một chút.

D. Thường xuyên tham gia tập thể dục giữa giờ.

Câu 6. Việc làm nào sau đây thể hiện rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng sạch sẽ khi ở trường?

A. Ăn quà vặt xả rác ra lớp.

B. Vệ sinh lớp học hàng ngày.

C. Uống nước làm đổ ra lớp nhưng không lau.

D. Thùng rác và chổi vứt bừa bãi.

Câu 7. Trường THCS Ngọc Lâm có tổng số lượng lớp đang học hiện nay là bao nhiêu?

A. 28.

B. 29.

C. 26.

D. 27.

Câu 8. Em sẽ làm gì nếu được giao một bài tập/dự án trong học tập thuộc vào điểm yếu của mình:

A. Thử tiếp cận đề bài/ đề tài của dự án theo nhiều cách khác mà trước đây chưa từng thử qua, cố gắng tìm cách để cải thiện tốt nhất hiệu quả làm bài.

B. Xin cô giáo/ thầy giáo đổi cho mình một đề bài/ dự án khác đúng theo sở trường của bản thân.

C. Tìm cách tránh né bài tập/ dự án hoặc đẩy sang cho bạn khác trong nhóm, trong lớp làm.

D. Nhờ các bạn làm hộ bài tập/ dự án đó.

Câu 9. Khi có một người bạn mới quen qua mạng xã hội nghĩ cho em một số tiền lớn để làm một việc trái với nội quy nhà trường và quy định của pháp luật, em sẽ làm gì?

A. Từ chối ngay và cắt đứt liên hệ với người này. Cảnh báo với các bạn khác trong lớp, trong trường về người bạn này, cách thức tiếp cận của người bạn này để các bạn khác đề phòng. Tìm cách báo cho ba mẹ, thầy cô hoặc cơ quan công an để được giúp đỡ.

B. Nhận lời làm một lần duy nhất để có được số tiền, sau đó không làm nữa và cắt đứt liên lạc với người này.

C. Không nhận lời nhưng giới thiệu cho một bạn khác trong lớp làm để kiếm tiền.

D. Suy nghĩ về lời đề nghị và chưa vội từ chối, vì có thể nhận lời sau.

Câu 10. Bạn A là một học sinh mới chuyển trường đến lớp 7C nên còn rất rụt rè và nhút nhát. Em sẽ giúp bạn A như thế nào để bạn tự tin hòa nhập với lớp hơn?

A. Chê bai bạn, kể xấu bạn.

B. Quan tâm, rủ bạn tham gia các hoạt động của lớp.

C. Lôi kéo bạn khác cùng trêu bạn.

D. Mặc kệ bạn, không quan tâm.

Câu 11. Nếu em vô tình phát hiện một bạn nữ trong lớp bị một anh lớp trên quấy rối (điện thoại, nhắn tin gạ gẫm, đe dọa, đờn bạn nữ trên đường đi học về để chọc ghẹo...), em sẽ làm gì?

A. Tìm cách báo cho thầy cô hoặc phụ huynh để can thiệp.

B. Né tránh, coi như chưa từng biết việc này để giữ an toàn cho bản thân.

C. Tìm cách xa lánh bạn nữ để tránh việc bị quấy rối cùng.

D. Động viên bạn nữ không nên sợ hãi dẫn đến giấu diếm việc bị quấy rối, nhanh chóng báo với ba mẹ, thầy cô về mức độ bị quấy rối để được giúp đỡ.

Câu 12. Để góc học tập luôn gọn gàng, sạch sẽ em cần làm gì?

A. Để vật dụng khắp mọi nơi để dễ dàng lấy bất cứ lúc nào.

B. Khi nào ba mẹ kiểm tra hoặc có khách đến nhà thì mới dọn dẹp cho ngăn nắp, sạch sẽ.

C. Để những vật dụng hay được dùng ở vị trí dễ nhìn thấy, dễ lấy. Còn những thứ ít được dùng có thể sắp xếp ở vị trí nào cũng được.

D. Thường xuyên sắp xếp sách vở, đồ dùng cá nhân ngăn nắp, gọn gàng, đúng chỗ quy định.

Câu 13. Khi gặp khó khăn trong học tập hoặc trong cuộc sống, em sẽ làm gì?

A. Bỏ qua khó khăn đó, tìm việc khác dễ hơn để làm.

B. Cân nhắc xem có nên tiếp tục làm không vì sợ mất thời gian.

C. Tìm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè hoặc người thân để vượt qua khó khăn.

D. Nhờ bố mẹ tìm cách khắc phục nguyên nhân đó.

Câu 14. Nếu nhận được một đơn hàng đồ ăn, thức uống không rõ từ người nào gửi đến trường cho mình em sẽ làm gì?

A. Nhận đồ ăn, thức uống nhưng không dùng ở trường mà mang về nhà để dùng.

B. Nhận đồ ăn, thức uống nhưng không dùng mà mời các bạn khác trong lớp dùng.

C. Tuyệt đối không nhận đồ ăn, thức uống này và có thể báo cho thầy cô về những điều bất thường.

D. Vui vẻ nhận và chia sẻ đồ ăn, thức uống cho các bạn khác trong lớp.

Câu 15. Khi có người đóng góp ý kiến về điểm yếu của mình, cách cư xử đúng là?

A. Tự ái trước lời góp ý thiện chí của họ.

B. Trở nên tức giận.

C. Cho rằng họ là người xấu.

D. Lắng nghe để tự thay đổi.

Câu 16. Khi một bạn trong lớp em không hiểu vô tình hay cố ý làm hỏng compa mà em yêu thích nhất, em sẽ xử lý như thế nào?

A. Bực tức ra mặt, quát to vào mặt bạn cho hả giận.

B. Kể cho các bạn khác nghe về việc bạn làm hỏng hộp bút của em với thái độ hằn học, bực dọc.

C. Ngay lập tức đòi bạn phải sửa hoặc đền lại cho mình hộp bút khác.

D. Hỏi lí do vì sao bạn lại làm như vậy và nhẹ nhàng nói cho bạn này biết suy nghĩ của bản thân lúc này. Có thể đi dạo, hít thở sâu để giải tỏa cảm xúc tiêu cực lúc đó.

Câu 17. Đây là điểm hạn chế trong học tập và cuộc sống?

A. Ngại giao tiếp.

B. Có kĩ năng thuyết trình.

C. Thành thạo công nghệ thông tin.

D. Có tính kỉ luật cao.

Câu 18. Khi biết điểm yếu của một bạn trong lớp, em sẽ làm gì?

A. Em sẽ tránh né, không chơi với bạn và chỉ chơi với những bạn có nhiều điểm mạnh.

- B. Tìm và nhờ, hoặc giao cho bạn những việc liên quan đến điểm yếu này.
- C. Động viên, giúp đỡ bạn không tự ti, không né tránh mà từng bước khắc phục điểm yếu của bản thân.
- D. Che giấu, dựa cột điểm yếu của bạn trước các bạn khác.

Câu 19. Những nguy hiểm tiềm ẩn khi sử dụng mạng xã hội là:

- A. Lộ thông tin cá nhân; lừa đảo; vu khống, bôi nhọ danh dự, nhân phẩm.
- B. Lộ thông tin cá nhân.
- C. Vu khống, bôi nhọ danh dự, nhân phẩm.
- D. Lừa đảo.

Câu 20. Chỉ ra đâu là ảnh hưởng tốt của thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ đến học tập và cuộc sống.

- A. Mất thời gian cho việc tìm kiếm đồ đạc, ảnh hưởng đến thời gian làm việc hữu ích.
- B. Không gian sống và học tập bừa bộn, gây mất thiện cảm với những người xung quanh.
- C. Gây phiền hà đến người khác
- D. Tiết kiệm được thời gian, tạo cảm hứng tốt trong quá trình học tập và làm việc.

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (3,0 điểm)

a, Em hãy nêu những việc làm để giúp không gian sống và học tập luôn gọn gàng, sạch sẽ, ngăn nắp.

b, Hãy nêu cách em sẽ thực hiện để kiểm soát cảm xúc tiêu cực trong tình huống sau:
“Kết quả bài thi môn Toán không tốt như mong đợi”.

Câu 2 (2,0 điểm)

a, Giới thiệu những nét nổi bật, tự hào về trường THCS Ngọc Lâm nơi em đang học (tên trường, cảnh quan, các hoạt động mà trường tổ chức,...).

b, Em hãy nêu một số việc mà mình đã làm để góp phần phát huy truyền thống nhà trường?

----- **HẾT** -----

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I
MÔN: HĐTN – HN 7
Thời gian làm bài: 45 phút

Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

C. Đập phá đồ đặc xung quanh.

D. Hít thở sâu hoặc đi dạo.

Câu 8. Khi biết điểm yếu của một bạn trong lớp, em sẽ làm gì?

A. Tìm và nhờ, hoặc giao cho bạn những việc liên quan đến điểm yếu này.

B. Chế giễu, đùa cợt điểm yếu của bạn trước các bạn khác.

C. Động viên, giúp đỡ bạn không tự ti, không né tránh mà từng bước khắc phục điểm yếu của bản thân.

D. Em sẽ tránh né, không chơi với bạn và chỉ chơi với những bạn có nhiều điểm mạnh.

Câu 9. Khi chứng kiến hành động bạo lực hoặc xâm hại cơ thể, em cần làm gì?

A. Quay video clip để tố cáo hành động đó trên mạng.

B. Gọi ngay đến số 115.

C. Không nên xen vào chuyện người khác.

D. Báo ngay sự việc với người có trách nhiệm (thầy cô, cảnh sát, bảo vệ,...).

Câu 10. Khi có một người bạn mới quen qua mạng xã hội ngỏ ý cho em một số tiền lớn để làm một việc trái với nội quy nhà trường và quy định của pháp luật, em sẽ làm gì?

A. Nhận lời làm một lần duy nhất để có được số tiền, sau đó không làm nữa và cắt đứt liên lạc với người này.

B. Từ chối ngay và cắt đứt liên hệ với người này. Cảnh báo với các bạn khác trong lớp, trong trường về người bạn này, cách thức tiếp cận của người bạn này để các bạn khác đề phòng. Tìm cách báo cho ba mẹ, thầy cô hoặc cơ quan công an để được giúp đỡ.

C. Không nhận lời nhưng giới thiệu cho một bạn khác trong lớp làm để kiếm tiền.

D. Suy nghĩ về lời đề nghị và chưa vội từ chối, vì có thể nhận lời sau.

Câu 11. Bạn A là một học sinh mới chuyển trường đến lớp 7B nên còn rất rụt rè và nhút nhát. Em sẽ giúp bạn A như thế nào để bạn tự tin hòa nhập với lớp hơn?

A. Lôi kéo bạn khác cùng trêu bạn.

B. Mặc kệ bạn, không quan tâm.

C. Chê bai bạn, kể xấu bạn.

D. Quan tâm, rủ bạn tham gia các hoạt động của lớp.

Câu 12. Câu ca dao, tục ngữ nào dưới đây nói về lợi ích của sự gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ?

A. Nhà sạch thì mát, bát sạch ngon cơm.

B. Thua keo này bày keo khác.

C. Càn cù bù thông minh.

D. Ăn trông nồi, ngồi trông hướng.

Câu 13. Nếu nhận được một đơn hàng đồ ăn, thức uống không rõ từ người nào gửi đến trường cho mình em sẽ làm gì?

A. Tuyệt đối không nhận đồ ăn, thức uống này và có thể báo cho thầy cô về những điều bất thường.

B. Vui vẻ nhận và chia sẻ đồ ăn, thức uống cho các bạn khác trong lớp.

C. Nhận đồ ăn, thức uống nhưng không dùng mà mời các bạn khác trong lớp dùng.

D. Nhận đồ ăn, thức uống nhưng không dùng ở trường mà mang về nhà để dùng.

Câu 14. Khi có người đóng góp ý kiến về điểm yếu của mình, cách cư xử đúng là?

A. Lắng nghe để tự thay đổi.

B. Trở nên tức giận.

C. Cho rằng họ là người xấu.

D. Tự ái trước lời góp ý thiện chí của họ.

Câu 15. Nếu em vô tình phát hiện một bạn nữ trong lớp bị một anh lớp trên quấy rối (điện thoại, nhắn tin gạ gẫm, đe dọa, đờn bạn nữ trên đường đi học về để chọc ghẹo...), em sẽ làm gì?

A. Tìm cách xa lánh bạn nữ để tránh việc bị quấy rối cùng.

B. Né tránh, coi như chưa từng biết việc này để giữ an toàn cho bản thân.

C. Tìm cách báo cho thầy cô hoặc phụ huynh để can thiệp.

D. Động viên bạn nữ không nên sợ hãi dẫn đến giấu diếm việc bị quấy rối, nhanh chóng báo với ba mẹ, thầy cô về mức độ bị quấy rối để được giúp đỡ.

Câu 16. Khi xây dựng “Lớp học hạnh phúc”, tiêu chí yêu thương được hiểu là:

A. tôn trọng ý kiến của mọi thành viên trong lớp.

B. tôn trọng sự khác biệt của các thành viên trong lớp.

C. chia sẻ, hỗ trợ, động viên những bạn có hoàn cảnh khó khăn.

D. cùng nhau bàn bạc kế hoạch và thực hiện kế hoạch của lớp.

Câu 17. Những việc làm nào sau đây thể hiện mối quan hệ hoà đồng với thầy cô và bạn bè?

A. Chỉ xin ý kiến hoặc nhờ thầy cô chỉ bảo thêm về những vấn đề liên quan tới việc học tập ở trường lớp.

B. Chỉ tham gia hoạt động với các bạn khi được thầy cô yêu cầu.

C. Chỉ chia sẻ, nói chuyện với những bạn chơi thân trong lớp.

D. Giúp đỡ những bạn có hoàn cảnh khó khăn cả trong và ngoài lớp tùy theo khả năng của mình.

Câu 18. Những nguy hiểm tiềm ẩn khi sử dụng mạng xã hội là:

A. Lộ thông tin cá nhân.

B. Lộ thông tin cá nhân; lừa đảo; vu khống, bôi nhọ danh dự, nhân phẩm.

C. Vu khống, bôi nhọ danh dự, nhân phẩm.

D. Lừa đảo.

Câu 19. Khi gặp khó khăn trong học tập hoặc trong cuộc sống, em sẽ làm gì?

A. Cân nhắc xem có nên tiếp tục làm không vì sợ mất thời gian.

B. Nhờ bố mẹ tìm cách khắc phục nguyên nhân đó.

C. Bỏ qua khó khăn đó, tìm việc khác dễ hơn để làm.

D. Tìm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè hoặc người thân để vượt qua khó khăn.

Câu 20. Khi cả nhóm em được giao một bài tập khó thì em sẽ làm gì để cùng giải quyết với các bạn khác trong nhóm?

A. Không quan tâm vì đây là bài tập nhóm, có những bạn khác sẽ làm.

B. Làm sơ sài, qua loa cho xong phần việc của mình.

C. Chỉ chọn nhiệm vụ, phần việc dễ dàng so với năng lực của bản thân.

D. Thảo luận với các bạn, lên kế hoạch và phân công nhiệm vụ rõ ràng để mỗi bạn đảm nhận mỗi việc, tránh việc đùn đẩy để hoàn thành tốt bài tập được giao.

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

a, Giới thiệu vài nét nổi bật, tự hào về trường mình (tên trường, cảnh quan, các hoạt động mà trường tổ chức,...).

b, Kể tên 1 số việc em đã làm để góp phần phát huy truyền thống nhà trường?

Câu 2 (3,0 điểm)

a, Trình bày cách thức em đã thực hiện để vượt qua 1 khó khăn cụ thể trong học tập hoặc cuộc sống. Nêu cảm xúc của em khi vượt qua được khó khăn đó.

b, Hãy nêu cách em sẽ thực hiện để kiểm soát cảm xúc tiêu cực trong tình huống sau:

“Em và bạn tranh luận, xảy ra bất đồng quan điểm”.

----- **HẾT** -----

D. phèn hóa, mặn hóa ven biển.

Câu 12. Dãy Hi-ma-lay-a ở Nam Á chạy theo hướng nào?

A. Hướng Bắc Nam

B. Hướng Tây Đông

C. Tây Bắc - Đông Nam

D. Tây Nam- Đông Bắc

Câu 13. Cuộc sống của người dân châu Phi ngày càng được cải thiện nhờ vào

A. khai thác nguồn tài nguyên thiên nhiên hiệu quả hơn.

B. các chương trình hỗ trợ lương thực, y tế, giáo dục.

C. sự phát triển nhanh chóng của internet và công nghệ.

D. giải quyết được các xung đột nội bộ, ổn định chính trị

Câu 14. Đồng bằng Tây Xi-bia thuộc khu vực nào của Châu Á?

A. Bắc Á.

B. Trung Á.

C. Tây Nam Á.

D. Nam Á.

Câu 15. Với diện tích là 30,3 triệu km², châu Phi là châu lục

A. lớn thứ hai thế giới.

B. lớn thứ ba thế giới.

C. lớn nhất thế giới

D. nhỏ nhất thế giới.

Câu 16. Khu vực nào của châu Á không giáp đại dương?

A. Bắc Á.

B. Trung Á.

C. Nam Á.

D. Đông Nam Á

Câu 17. Xích đạo chạy qua khu vực nào của châu Phi?

A. Lãnh thổ phía bắc.

B. Lãnh thổ phía Nam

C. Gần chính giữa châu Phi.

D. Gần cực Nam châu Phi

Câu 18. Đường bờ biển của châu Phi có đặc điểm nào dưới đây?

A. Bị chia cắt mạnh, nhiều cửa sông, vịnh kín.

B. Ít bị chia cắt, ít bán đảo và vịnh lớn.

C. Bị chia cắt mạnh, nhiều vịnh và bán đảo.

D. Ít bị chia cắt, ít cửa sông, nhiều bán đảo lớn.

Câu 19. Phần hải đảo của khu vực Đông Nam Á có dạng địa hình nào là chủ yếu?

A. Đồng bằng

B. Cao nguyên

C. Bồn địa

D. Đồi núi

Câu 20. Sơn nguyên Đê-can thuộc khu vực nào của châu Á?

A. Bắc Á.

B. Trung Á.

C. Nam Á.

D. Đông Nam Á

2. Trắc nghiệm đúng/ sai: Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn và ghi đáp án đúng hoặc sai

Câu 1. Trong các đặc điểm sau, đâu là ý đúng, đâu là ý sai khi nói về sự hình thành và phát triển của Vương quốc Cam-pu-chia:

a) Vua Giay-a-vác-man II thống nhất lãnh thổ vào năm 802 và đặt tên nước là Cam-pu-chia.

b) Thời kỳ Ăng-co kéo dài từ thế kỷ VIII đến thế kỷ XV.

c) Vương quốc Cam-pu-chia bị suy yếu từ thế kỷ XV và phải chuyển kinh đô về phía Nam Biển Hồ.

d) Năm 802, Cam-pu-chia trở thành trung tâm văn hóa lớn của Trung Quốc.

Câu 2. Cho đoạn thông tin sau:

“...Châu Phi có nguồn tài nguyên khoáng sản vô cùng phong phú, bao gồm nhiều trữ lượng lớn hàng đầu thế giới về nhiên liệu hoá thạch, quặng kim loại, đá quý và kim loại quý. Sự giàu có này còn đi kèm với sự đa dạng sinh học rất lớn, từ rừng mưa xích đạo rậm rạp ở Trung Phi đến các quần thể động vật hoang dã nổi tiếng ở Đông Phi và Nam Phi...”

(Nguồn: <https://www.britannica.com/>)

a) Châu Phi có tài nguyên khoáng sản phong phú.

b) Thiên nhiên châu Phi rất đơn điệu, cảnh quan nghèo nàn.

c) Châu Phi có trữ lượng nhiên liệu hóa thạch, quặng kim loại hàng đầu thế giới nhưng những kim loại quý (vàng) lại rất hiếm

d) Khai thác khoáng sản hợp lý sẽ giúp các nước châu Phi tăng thu nhập và cải thiện đời sống.

II. PHẦN TỰ LUẬN: 3 ĐIỂM

Câu 1 (1.5đ) Trình bày sự hình thành và phát triển của Vương quốc Lào thời phong kiến?

Câu 2. (1.5đ) Trình bày đặc điểm địa hình, khoáng sản châu Phi?

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: 7 ĐIỂM

1. Trắc nghiệm lựa chọn đáp án đúng nhất: Ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng cho các câu hỏi sau:

*** Phần Lịch sử**

Câu 1. Ý nào không phản ánh đúng sự phát triển của Vương quốc Cam-pu-chia thời kì Ang-co?

- A. Vương triều tăng cường củng cố quyền lực.
- B. Nhiều hồ, kênh mương được xây dựng tạo cơ sở cho nông nghiệp phát triển
- C. Người Khơ-me đã giành chiến thắng trước sự tấn công của người Thái vào thế kỉ XV.
- D. Nhà vua quan tâm đến đời sống nhân dân, thực hiện nhiều hoạt động công ích như lập cơ sở khám, chữa bệnh; mở đường giao thông;...

Câu 2. Một trong những công trình kiến trúc tiêu biểu của cư dân Campuchia thời phong kiến là

- A. Đại bảo tháp San-chi. B. Thạt Luồng. C. Đền Ăng-co Vát. D. Thánh địa Mỹ Sơn.

Câu 3. Đây là công trình kiến trúc Phật giáo biểu tượng của Lào, được công nhận là Di sản văn hoá thế giới vào năm 1992?

- A. Chùa Vàng. B. Chùa hang A-gian-ta. C. Thạt Luồng. D. Đền Ăng-co-vát.

Câu 4. Về đối ngoại, Vương quốc lan Xang luôn

- A. giữ quan hệ hoà hiếu với các quốc gia láng giềng.
- B. gây chiến tranh, xâm lấn lãnh thổ của Đại Việt.
- C. gây chiến tranh xâm lược với các nước láng giềng.
- D. thần phục và cống nạp sản vật quý cho Miến Điện.

Câu 5. Thời kì phát triển huy hoàng của Vương quốc Cam-pu-chia là thời kì nào?

- A. Thời kì Chân Lạp. B. Thời kì huy hoàng.
- C. Thời kì hoàng kim. D. Thời kì Ăng-co.

Câu 6. So với các nước Đông Nam Á khác, điều kiện địa lí của Lào có điểm gì khác biệt?

- A. Đất nước có nhiều đồi núi. B. Đồng bằng nhỏ hẹp, đất cằn cỗi.
- C. Không tiếp giáp với biển. D. Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.

Câu 7. Cam-pu-chia sáng tạo ra chữ viết riêng của mình trên cơ sở nào?

- A. Chữ quốc ngữ của Việt Nam B. Chữ viết của Mi-an-ma
- C. Chữ Phạn của Ấn Độ. D. Chữ tượng hình của Trung Quốc

Câu 8. Một trong những tác phẩm văn học tiêu biểu của cư dân Campuchia thời phong kiến là

- A. Sử thi Riêm Kê. B. Sử thi Đăm-săn. C. Sử thi Ra-ma-ya-na. D. Sử thi Ra-ma Kiền.

Câu 9. Từ thế kỉ XV, tôn giáo nào trở thành quốc giáo ở Campuchia?

- A. Phật giáo. B. Hin-đu giáo. C. Hồi giáo. D. Ki-tô giáo.

Câu 10. Chữ viết của Lào dựa trên cơ sở những nét cong của chữ viết nước nào?

- A. Cam-pu-chia và Việt Nam B. Thái Lan và Mi-an-ma
- C. Ấn Độ và Trung Quốc D. Cam-pu-chia và Mi-an-ma.

*** Phần Địa lí**

Câu 11. Đồng bằng Tây Xi-bia thuộc khu vực nào của Châu Á?

- A. Bắc Á. B. Trung Á. C. Tây Nam Á. D. Nam Á.

Câu 12. Với diện tích là 30,3 triệu km², châu Phi là châu lục

- A. lớn thứ hai thế giới. B. lớn thứ ba thế giới.
- C. lớn nhất thế giới D. nhỏ nhất thế giới.

Câu 13. Khu vực nào của châu Á không giáp đại dương?

- A. Bắc Á. B. Trung Á. C. Nam Á. D. Đông Nam Á

Câu 14. Xích đạo chạy qua khu vực nào của châu Phi?

- A. Lãnh thổ phía bắc. B. Lãnh thổ phía Nam
C. Gần chính giữa châu Phi. D. Gần cực Nam châu Phi

Câu 15. Vấn đề môi trường được các nước châu Phi quan tâm hàng đầu là

- A. lũ quét, sạt lở và mất lớp phủ thực vật. B. khô hạn và hoang mạc hóa.
C. nạn săn bắt và buôn bán động vật hoang dã. D. phen hóa, mặn hóa ven biển.

Câu 16. Dãy Hi-ma-lay-a ở Nam Á chạy theo hướng nào?

- A. Hướng Bắc Nam B. Hướng Tây Đông
C. Tây Bắc - Đông Nam D. Tây Nam- Đông Bắc

Câu 17. Cuộc sống của người dân châu Phi ngày càng được cải thiện nhờ vào

- A. khai thác nguồn tài nguyên thiên nhiên hiệu quả hơn.
B. các chương trình hỗ trợ lương thực, y tế, giáo dục.
C. sự phát triển nhanh chóng của internet và công nghệ.
D. giải quyết được các xung đột nội bộ, ổn định chính trị

Câu 18. Đường bờ biển của châu Phi có đặc điểm nào dưới đây?

- A. Bị chia cắt mạnh, nhiều cửa sông, vịnh kín. B. Ít bị chia cắt, ít bán đảo và vịnh lớn.
C. Bị chia cắt mạnh, nhiều vịnh và bán đảo. D. Ít bị chia cắt, ít cửa sông, nhiều bán đảo lớn.

Câu 19. Sông Ô-bi ở Bắc Á chảy theo hướng nào?

- A. Từ Bắc xuống Nam B. Từ Nam lên Bắc
C. Tây Bắc - Đông Nam D. Từ Tây sang Đông

Câu 20. Khoáng sản nào có trữ lượng lớn nhất ở Tây Á?

- A. Sắt B. Crôm C. Khí đốt D. Dầu mỏ

2. Trắc nghiệm đúng/ sai: Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn và ghi đáp án đúng hoặc sai

Câu 1: Trong các đặc điểm sau, đâu là ý đúng, đâu là ý sai khi nói về sự hình thành và phát triển của Vương quốc Cam-pu-chia:

- a) Vua Giay-a-vác-man II thống nhất lãnh thổ vào năm 802 và đặt tên nước là Cam-pu-chia.
b) Thời kỳ Ăng-co kéo dài từ thế kỷ VIII đến thế kỷ XV.
c) Vương quốc Cam-pu-chia bị suy yếu từ thế kỷ XV và phải chuyển kinh đô về phía Nam Biển Hồ.
d) Năm 802, Cam-pu-chia trở thành trung tâm văn hóa lớn của Trung Quốc.

Câu 2. Cho thông tin sau:

“...Châu Phi có nguồn tài nguyên khoáng sản vô cùng phong phú, bao gồm nhiều trữ lượng lớn hàng đầu thế giới về nhiên liệu hoá thạch, quặng kim loại, đá quý và kim loại quý. Sự giàu có này còn đi kèm với sự đa dạng sinh học rất lớn, từ rừng mưa xích đạo rậm rạp ở Trung Phi đến các quần thể động vật hoang dã nổi tiếng ở Đông Phi và Nam Phi...”

(Nguồn: <https://www.britannica.com/>)

- a) Châu Phi có tài nguyên khoáng sản phong phú.
b) Thiên nhiên châu Phi rất đơn điệu, cảnh quan nghèo nàn.
c) Châu Phi có trữ lượng nhiên liệu hóa thạch, quặng kim loại hàng đầu thế giới nhưng những kim loại quý (vàng) lại rất hiếm
d) Khai thác khoáng sản hợp lý sẽ giúp các nước châu Phi tăng thu nhập và cải thiện đời sống.

II. PHẦN TỰ LUẬN: 3 ĐIỂM

Câu 1 (1.5đ) Trình bày những thành tựu văn hóa tiêu biểu của Vương quốc Lào thời phong kiến?

Câu 2. (1.5đ) Trình bày đặc điểm nổi bật của khí hậu châu Phi?

LS- DL.703

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: 7 ĐIỂM

1. Trắc nghiệm lựa chọn đáp án đúng nhất: Ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng cho các câu hỏi sau:

* Phần Lịch sử

Câu 1. Một trong những tác phẩm văn học tiêu biểu của cư dân Campuchia thời phong kiến là

- A. Sử thi Ra-ma Kiên.
B. Sử thi Riêm Kê.
C. Sử thi Ra-ma-ya-na.
D. Sử thi Đăm-săn.

Câu 2. Chữ viết của Lào dựa trên cơ sở những nét cong của chữ viết nước nào?

- A. Ấn Độ và Trung Quốc
B. Thái Lan và Mi-an-ma
C. Cam-pu-chia và Mi-an-ma.
D. Cam-pu-chia và Việt Nam

Câu 3. Đây là công trình kiến trúc Phật giáo biểu tượng của Lào, được công nhận là Di sản văn hoá thế giới vào năm 1992?

- A. That Luồng. B. Đền Ăng-co-vát. C. Chùa hang A-gian-ta. D. Chùa Vàng.

Câu 4. Từ thế kỉ XV, tôn giáo nào trở thành quốc giáo ở Campuchia?

- A. Hồi giáo. B. Phật giáo. C. Hin-đu giáo. D. Ki-tô giáo.**

Câu 5. Về đối ngoại, Vương quốc lan Xang luôn

- A. thần phục và cống nạp sản vật quý cho Miến Điện.
B. gây chiến tranh xâm lược với các nước láng giềng.
C. giữ quan hệ hoà hiếu với các quốc gia láng giềng.
D. gây chiến tranh, xâm lấn lãnh thổ của Đại Việt.

Câu 6. So với các nước Đông Nam Á khác, điều kiện địa lí của Lào có điểm gì khác biệt?

- A. Đồng bằng nhỏ hẹp, đất cằn cỗi.
B. Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.
C. Không tiếp giáp với biển.
D. Đất nước có nhiều đồi núi.

Câu 7. Một trong những công trình kiến trúc tiêu biểu của cư dân Campuchia thời phong kiến là

- A. Đèn Āng-co Vát. B. Đài bảo tháp San-chi. C. Thánh địa Mỹ Sơn. D. Thất Luồng.

Câu 8. Thời kì phát triển huy hoàng của Vương quốc Cam-pu-chia là thời kì nào?

- A. Thời kì Ăng-co. B. Thời kì hoàng kim. C. Thời kì huy hoàng. D. Thời kì Chân Lạp.

Câu 9. Cam-pu-chia sáng tạo ra chữ viết riêng của mình trên cơ sở nào?

- A. Chữ quốc ngữ của Việt Nam
B. Chữ Phạn của Ấn Độ.
C. Chữ viết của Mi-an-ma
D. Chữ tượng hình của Trung Quốc

Câu 10. Ý nào *không* phản ánh đúng sự phát triển của Vương quốc Cam-pu-chia thời kì Ang-co?

- A. Nhiều hồ, kênh mương được xây dựng tạo cơ sở cho nông nghiệp phát triển
B. Vương triều tăng cường củng cố quyền lực.
C. Nhà vua quan tâm đến đời sống nhân dân, thực hiện nhiều hoạt động công ích như lập cơ sở khám, chữa bệnh; mở đường giao thông;...
D. Người Kho-me đã giành chiến thắng trước sự tấn công của người Thái vào thế kỉ XV.

* Phần Địa lí

Câu 11. Khoáng sản nào có trữ lượng lớn nhất ở Tây Á?

- A. Sắt B. Crôm C. Khí đốt D. Dầu mỏ

Câu 12. Phần hải đảo của khu vực Đông Nam Á có dạng địa hình nào là chủ yếu?

- A. Đồng bằng B. Cao nguyên C. Bồn địa D. Đồi núi

Câu 13. Sơn nguyên Đê-can thuộc khu vực nào của châu Á?

- A. Bắc Á. B. Trung Á. C. Nam Á. D. Đông Nam Á

Câu 14. Hoang mạc nào phân bố ở bắc Phi?

- A. Ca-la-ha-ri B. Xa-ha-ra C. Na-mip D. Gô bi.

Câu 15. Sông nào lớn nhất khu vực Đông nam Á?

- A. Sông Hồng B. Sông Mê Công C. Sông I-ra-oa-đi D. Sông Mê Nam

Câu 16. Đồng bằng Tây Xi-bia thuộc khu vực nào của Châu Á?

- A. Bắc Á. B. Trung Á. C. Tây Nam Á. D. Nam Á.

Câu 17. Với diện tích là 30,3 triệu km², châu Phi là châu lục

- A. lớn thứ hai thế giới. B. lớn thứ ba thế giới. C. lớn nhất thế giới D. nhỏ nhất thế giới.

Câu 18. Vấn đề môi trường được các nước châu Phi quan tâm hàng đầu là

- A. lũ quét, sạt lở và mất lớp phủ thực vật. B. khô hạn và hoang mạc hóa.
C. nạn săn bắt và buôn bán động vật hoang dã. D. phen hóa, mặn hóa ven biển.

Câu 19. Dãy Hi-ma-lay-a ở Nam Á chạy theo hướng nào?

- A. Hướng Bắc Nam B. Hướng Tây Đông C. Tây Bắc - Đông Nam D. Tây Nam- Đông Bắc

Câu 20. Đường bờ biển của châu Phi có đặc điểm nào dưới đây?

- A. Bị chia cắt mạnh, nhiều cửa sông, vịnh kín. B. Ít bị chia cắt, ít bán đảo và vịnh lớn.
C. Bị chia cắt mạnh, nhiều vịnh và bán đảo. D. Ít bị chia cắt, ít cửa sông, nhiều bán đảo lớn.

2. Trắc nghiệm đúng/ sai: Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn và ghi đáp án đúng hoặc sai

Câu 1: Trong các đặc điểm sau, đâu là ý đúng, đâu là ý sai khi nói về sự hình thành và phát triển của Vương quốc Cam-pu-chia:

- a) Vua Giay-a-vác-man II thống nhất lãnh thổ vào năm 802 và đặt tên nước là Cam-pu-chia.
b) Thời kỳ Ăng-co kéo dài từ thế kỷ VIII đến thế kỷ XV.
c) Vương quốc Cam-pu-chia bị suy yếu từ thế kỷ XV và phải chuyển kinh đô về phía Nam Biển Hồ.
d) Năm 802, Cam-pu-chia trở thành trung tâm văn hóa lớn của Trung Quốc.

Câu 2. Cho đoạn thông tin sau:

“...Châu Phi có nguồn tài nguyên khoáng sản vô cùng phong phú, bao gồm nhiều trữ lượng lớn hàng đầu thế giới về nhiên liệu hoá thạch, quặng kim loại, đá quý và kim loại quý. Sự giàu có này còn đi kèm với sự đa dạng sinh học rất lớn, từ rừng mưa xích đạo rậm rạp ở Trung Phi đến các quần thể động vật hoang dã nổi tiếng ở Đông Phi và Nam Phi...”

(Nguồn: <https://www.britannica.com/>)

- a) Châu Phi có tài nguyên khoáng sản phong phú.
b) Thiên nhiên châu Phi rất đơn điệu, cảnh quan nghèo nàn.
c) Châu Phi có trữ lượng nhiên liệu hóa thạch, quặng kim loại hàng đầu thế giới nhưng những kim loại quý (vàng) lại rất hiếm
d) Khai thác khoáng sản hợp lý sẽ giúp các nước châu Phi tăng thu nhập và cải thiện đời sống.

II. PHẦN TỰ LUẬN: 3 ĐIỂM

Câu 1 (1.5đ) Trình bày quá trình hình thành, phát triển của Vương quốc Lào thời phong kiến?

Câu 2 (1.5đ) Trình bày đặc điểm địa hình, khoáng sản châu Phi?

LS- ĐL.704

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: 7 ĐIỂM

1. Trắc nghiệm lựa chọn đáp án đúng nhất: Ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng cho các câu hỏi sau:

*** Phần Lịch sử**

Câu 1. Thời kì phát triển huy hoàng của Vương quốc Cam-pu-chia là thời kì nào?

- A. Thời kì hoàng kim. B. Thời kì Chân Lạp.
C. Thời kì huy hoàng. D. Thời kì Ăng-co.

Câu 2. So với các nước Đông Nam Á khác, điều kiện địa lí của Lào có điểm gì khác biệt?

- A. Không tiếp giáp với biển. B. Đồng bằng nhỏ hẹp, đất cằn cỗi.
C. Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa. D. Đất nước có nhiều đồi núi.

Câu 3. Chữ viết của Lào dựa trên cơ sở những nét cong của chữ viết nước nào?

- A. Ấn Độ và Trung Quốc B. Cam-pu-chia và Việt Nam
C. Thái Lan và Mi-an-ma D. Cam-pu-chia và Mi-an-ma.

Câu 4. Cam-pu-chia sáng tạo ra chữ viết riêng của mình trên cơ sở nào?

- A. Chữ tượng hình của Trung Quốc B. Chữ Phạn của Ấn Độ.
C. Chữ viết của Mi-an-ma D. Chữ quốc ngữ của Việt Nam

Câu 5. Ý nào không phản ánh đúng sự phát triển của Vương quốc Cam-pu-chia thời kì Ăng-co?

- A. Người Khơ-me đã giành chiến thắng trước sự tấn công của người Thái vào thế kỉ XV.
B. Vương triều tăng cường củng cố quyền lực.
C. Nhà vua quan tâm đến đời sống nhân dân, thực hiện nhiều hoạt động công ích như lập cơ sở khám, chữa bệnh; mở đường giao thông;...
D. Nhiều hồ, kênh mương được xây dựng tạo cơ sở cho nông nghiệp phát triển

Câu 6. Từ thế kỉ XV, tôn giáo nào trở thành quốc giáo ở Campuchia?

- A. Ki-tô giáo. B. Phật giáo. C. Hồi giáo. D. Hin-đu giáo.

Câu 7. Một trong những tác phẩm văn học tiêu biểu của cư dân Campuchia thời phong kiến là

- A. Sử thi Đăm-săn. B. Sử thi Riêm Kê. C. Sử thi Ra-ma Kiên. D. Sử thi Ra-ma-ya-na.

Câu 8. Đầu là công trình kiến trúc Phật giáo biểu tượng của Lào, được công nhận là Di sản văn hoá thế giới vào năm 1992?

- A. Chùa Vàng. B. Chùa hang A-gian-ta. C. Đền Ăng-co-vát. D. Thạt Luổng.

Câu 9. Về đối ngoại, Vương quốc lan Xang luôn

- A. gây chiến tranh, xâm lấn lãnh thổ của Đại Việt.
B. thần phục và cống nạp sản vật quý cho Miến Điện.
C. gây chiến tranh xâm lược với các nước láng giềng.
D. giữ quan hệ hoà hiếu với các quốc gia láng giềng.

Câu 10. Một trong những công trình kiến trúc tiêu biểu của cư dân Campuchia thời phong kiến là

- A. Đền Ăng-co Vát. B. Thạt Luổng.
C. Thánh địa Mỹ Sơn. D. Đại bảo tháp San-chi.

*** Phần Địa lí**

Câu 11. Phần hải đảo của khu vực Đông Nam Á có dạng địa hình nào là chủ yếu?

- A. Đồng bằng B. Cao nguyên C. Bồn địa D. Đồi núi

Câu 12. Sơn nguyên Đê-can thuộc khu vực nào của châu Á?

- A. Bắc Á. B. Trung Á. C. Nam Á. D. Đông Nam Á

Câu 13. Sông nào lớn nhất khu vực Đông nam Á?

- A. Sông Hồng B. Sông Mê Công C. Sông I-ra-oa-đi D. Sông Mê Nam

Câu 14. Khoáng sản nào có trữ lượng lớn nhất ở Tây Á?

- A. Sắt B. Crôm C. Khí đốt D. Dầu mỏ

Câu 15. Đồng bằng Tây Xi-bia thuộc khu vực nào của Châu Á?

- A. Bắc Á. B. Trung Á. C. Tây Nam Á. D. Nam Á.

Câu 16. Với diện tích là 30,3 triệu km², châu Phi là châu lục

- A. lớn thứ hai thế giới. B. lớn thứ ba thế giới.
C. lớn nhất thế giới D. nhỏ nhất thế giới.

Câu 17. Đường bờ biển của châu Phi có đặc điểm nào dưới đây?

- A. Bị chia cắt mạnh, nhiều cửa sông, vịnh kín.
B. Ít bị chia cắt, ít bán đảo và vịnh lớn.
C. Bị chia cắt mạnh, nhiều vịnh và bán đảo.
D. Ít bị chia cắt, ít cửa sông, nhiều bán đảo lớn.

Câu 18. Cuộc sống của người dân châu Phi ngày càng được cải thiện nhờ vào

- A. khai thác nguồn tài nguyên thiên nhiên hiệu quả hơn.
B. các chương trình hỗ trợ lương thực, y tế, giáo dục.
C. sự phát triển nhanh chóng của internet và công nghệ.
D. giải quyết được các xung đột nội bộ, ổn định chính trị

Câu 19. Vấn đề môi trường được các nước châu Phi quan tâm hàng đầu là

- A. lũ quét, sạt lở và mất lớp phủ thực vật. B. khô hạn và hoang mạc hóa.
C. nạn săn bắt và buôn bán động vật hoang dã. D. phen hóa, mặn hóa ven biển.

Câu 20. Dãy Hi-ma-lay-a ở Nam Á chạy theo hướng nào?

- A. Hướng Bắc Nam B. Hướng Tây Đông
C. Tây Bắc - Đông Nam D. Tây Nam- Đông Bắc

2. Trắc nghiệm đúng/ sai: Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn và ghi đáp án đúng hoặc sai

Câu 1: Trong các đặc điểm sau, đâu là ý đúng, đâu là ý sai khi nói về sự hình thành và phát triển của Vương quốc Cam-pu-chia:

- a) Vua Giay-a-vác-man II thống nhất lãnh thổ vào năm 802 và đặt tên nước là Cam-pu-chia.
b) Thời kỳ Ăng-co kéo dài từ thế kỷ VIII đến thế kỷ XV.
c) Vương quốc Cam-pu-chia bị suy yếu từ thế kỷ XV và phải chuyển kinh đô về phía Nam Biển Hồ.
d) Năm 802, Cam-pu-chia trở thành trung tâm văn hóa lớn của Trung Quốc.

Câu 2. Cho đoạn thông tin sau:

“...Châu Phi có nguồn tài nguyên khoáng sản vô cùng phong phú, bao gồm nhiều trữ lượng lớn hàng đầu thế giới về nhiên liệu hoá thạch, quặng kim loại, đá quý và kim loại quý. Sự giàu có này còn đi kèm với sự đa dạng sinh học rất lớn, từ rừng mưa xích đạo rậm rạp ở Trung Phi đến các quần thể động vật hoang dã nổi tiếng ở Đông Phi và Nam Phi...”

(Nguồn: <https://www.britannica.com/>)

- a) Châu Phi có tài nguyên khoáng sản phong phú.
b) Thiên nhiên châu Phi rất đơn điệu, cảnh quan nghèo nàn.
c) Châu Phi có trữ lượng nhiên liệu hóa thạch, quặng kim loại hàng đầu thế giới nhưng những kim loại quý (vàng) lại rất hiếm
d) Khai thác khoáng sản hợp lý sẽ giúp các nước châu Phi tăng thu nhập và cải thiện đời sống.

II. PHẦN TỰ LUẬN: 3 ĐIỂM

Câu 1 (1.5đ) Trình bày những thành tựu văn hóa tiêu biểu của Vương quốc Lào thời phong kiến?

Câu 2 (1.5đ) Trình bày đặc điểm nổi bật của khí hậu Châu Phi?

Code 701

Listen to the recording and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 1. Where do artists paint pavement pictures?

- A. On sidewalks, roads, or squares
B. Inside art galleries
C. On the walls of buildings
D. In art rooms at school

Question 2. Why are people often surprised by pavement paintings?

- A. They are very small
B. They are very old
C. They look real and colorful
D. They are difficult to understand

Question 3. Why do pavement paintings not last long?

- A. People buy them
B. They are inside buildings
C. People walk on them
D. Artists remove them

Question 4. What can people do at street art festivals?

- A. Learn how to paint from artists
B. Buy paintings from museums
C. Learn art history in class
D. Watch artists paint and take photos

Listen to the recording and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 5. Pho is considered as _____ of Viet Nam.

- A. a traditional breakfast
B. a street food
C. the national dish
D. a comfort food

Question 6. According to some people, Pho was prepared in _____ before it became popular in Ha Noi.

- A. the South
B. the North
C. Nam Dinh
D. Hai Phong

Question 7. There are _____ main types of Pho.

- A. two
B. three
C. five
D. four

Question 8. Pho of the North is _____ Pho of the South.

- A. the same as
B. not really like
C. partially different from
D. totally different from

Read the following announcement and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 9 to 11

STAYING HEALTHY AT WORK

To stay healthy while working, try these easy tips:

- ❖ Take breaks to stand up and move (9) _____
- ❖ Drink enough water all day to stay healthy.
- ❖ Keep your desk (10) _____ and tidy to feel better.
- ❖ If you feel tired, (11) _____ some deep breaths to feel relaxed

- Question 9. A. around
B. on
C. to
D. in
Question 10. A. clean
B. cleaned
C. cleaning
D. to clean
Question 11. A. wait
B. stop
C. take
D. run

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 12. My brother's taste in art is quite _____ mine.

- A. same as
B. different to
C. the same
D. different from

Question 13. Anna went to the shopping mall to buy a dress to give her mother on her birthday.

Anna: "How much does this dress cost?"

Shopping assistant: "_____."

A. Forty-five dollars

B. Yes. I need some lemonade

C. Here you are

D. A dozen, please

Question 14. Eggs and cooking oil are the main _____ to cook an omelette.

A. menu

B. recipes

C. ingredients

D. materials

Question 15. There is _____ bread left . Not much but just enough for our breakfast.

A. a little

B. lots of

C. a few

D. little

Question 16. _____ from various organizations are working to save the lives of the earthquake victims.

A. Volunteers

B. Volunteering

C. Voluntary

D. Voluntarily

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is closest in meaning to the original sentence in each of the following questions

Question 17. I think action films are more interesting than comedies.

A. I think comedies are not as interesting as action films.

B. I think action films are not as interesting as comedies.

C. I think comedies is not more interesting as action films.

D. I think action films are as interesting as comedies.

Question 18. It's not good for us to eat junk food every day.

A. We should eat junk food every day.

B. We shouldn't eat junk food every day.

C. We shouldn't to eat junk food every day.

D. We should eating junk food every day.

Four phrases/sentences have been removed from the text below. For each question, mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks.

Yesterday, I went to the park with my friends. We played soccer for a while, and then we sat by the lake to relax. (19)_____. It was so funny because the dog looked like it wanted to play soccer too! We

all laughed a lot. Now, my friends and I are (20)_____. We are thinking about (21)_____.

I am really excited because every time we visit the park, something new happens. It's always fun when we are together. I hope the dog will be there again, and we can play with it. (22)_____.

A. I can't wait to see what will happen next time

B. bringing snacks, playing more games, and maybe walking around the park

C. planning to go to the park again this weekend

D. While we were talking, a dog ran over to us and started barking

Question 19. _____ **Question 20.** _____ **Question 21.** _____ **Question 22.** _____

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

Question 23. A. perform

B. pork

C. order

D. forget

Question 24. A. donation

B. condition

C. exhibition

D. question

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

Question 25. A. pepper

B. compose

C. exchange

D. control

Question 26. A. ingredient

B. orphanage

C. tablespoon

D. puppetry

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is made from the given cues in each of the following questions

Question 27. Your school/ have/ community service/ last summer?

A. Did your school have any community service last summer?

- B. Does your school have any community service last summer?
- C. Did your school have some community service last summer?
- D. Do your school have some community service last summer?

Question 28. How/ teaspoons/ sugar/ he/ add/ his coffee?

- A. How much teaspoon of sugar does he add to coffee?
- B. How much teaspoon of sugar did he add his coffee?
- C. How many teaspoons of sugar do he add his coffee?
- D. How many teaspoons of sugar did he add to his coffee?

Read the following sign or notice and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 29. What does the notice say?

"Lift out of order.
Please use the stairs."

- A. The lift is being repaired.
- B. The stairs are broken.
- C. The lift is working.
- D. You cannot use the stairs.

Question 30. What does the sign say?



- A. You can't park your car here when it is on fire.
- B. This area prevents your cars from fire.
- C. You can't park your car here because this area is for fire trucks.
- D. If there is a fire, park your vehicle in this area.

Read the following passage and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Vietnamese water puppetry is a special folk art. People say, "If you don't see a water puppet show, you haven't really visited Vietnam." This is why water puppetry is very popular for tourists in Vietnam. Watching this show can help you relax and refresh your minds with unforgettable moments.

During the shows, you can only see the puppets and a small folk band of about 7 people; the puppeteers, or people who move the puppets, stand behind a curtain in a pool. All puppets are made of fig wood which works well with water. The themes of the shows are very **familiar** to Vietnamese people. They focus on the daily life of farmers and other important parts of Vietnamese culture.

Many people who don't speak Vietnamese still enjoy water puppetry because the puppets show Vietnamese life and culture through their actions. The most popular place to see water puppetry in Vietnam is Thang Long Water Puppet Theatre, near Hoan Kiem Lake in Hanoi.

Question 31. According to the passage, which of the following is NOT TRUE about Vietnamese water puppetry?

- A. Thang Long Water Puppet Theatre is in Hanoi
- B. The themes of the shows are about Vietnamese daily life and culture
- C. Tourists who don't speak Vietnamese can still enjoy it
- D. You can see the puppeteers during the shows

Question 32. Where do the puppeteers stand during a water puppet show?

- A. Behind a curtain in a pool
- B. Alongside the folk band
- C. Above the pool
- D. In front of the curtain in a pool

Question 33. The word "familiar**" in the passage is CLOSEST in meaning to:**

- A. strange
- B. popular
- C. boring
- D. funny

Question 34. What is the main idea of the passage?

- A. How to relax your minds
- B. Materials to make puppets
- C. The location of the Thang Long Water Puppet Theatre
- D. The art of Vietnamese water puppetry

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 35 to 36

Question 35. Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text.

Our school is having a community service project next week. Here's some information. _____.

- a. Students will help clean up local parks and plant trees.
- b. The project will improve our environment and supports our community.
- c. Then, volunteers visit nursing home to spend time with the elderly and help with small tasks.

- A. b - c - a
- B. c - a - b
- C. b - a - c
- D. a - b - c

Question 36. Choose the sentence that most appropriately ends the text (in Question 35).

- A. We are all in the parks next week.
- B. The school cafeteria also need our help.
- C. We hope more students will join and make a difference in the community.
- D. Many students also like spending time in the school library.

Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbered blanks.

Many people find community service a rewarding way to (37) _____ in their communities. There are (38) _____ valuable activities, from helping the elderly to tutoring children. Volunteering at an animal shelter is also a great way to spend time. It allows people (39) _____ animals in need. Another common example is organizing a community cleanup, which helps to keep neighborhoods clean and beautiful. Community service can be done alone or with a group, and it often brings people together. By volunteering, people can develop (40) _____ and create lasting memories.

Question 37. A. make different B. make a different C. make a difference D. make difference

Question 38. A. many B. lot of C. a lots of D. much

Question 39. A. taking care of B. take care for C. to take care for D. to take care of

Question 40. A. plans B. friends C. skills D. health

----- **THE END** -----

Code 702

Listen to the recording and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 1. Where do artists paint pavement pictures?

- | | |
|------------------------------|------------------------------------|
| A. On the walls of buildings | B. In art rooms at school |
| C. Inside art galleries | D. On sidewalks, roads, or squares |

Question 2. Why are people often surprised by pavement paintings?

- | | |
|--------------------------------|-------------------------------------|
| A. They look real and colorful | B. They are very small |
| C. They are very old | D. They are difficult to understand |

Question 3. Why do pavement paintings not last long?

- | | |
|------------------------------|------------------------|
| A. People walk on them | B. People buy them |
| C. They are inside buildings | D. Artists remove them |

Question 4. What can people do at street art festivals?

- | | |
|--|-------------------------------|
| A. Watch artists paint and take photos | B. Learn art history in class |
| C. Learn how to paint from artists | D. Buy paintings from museums |

Listen to the recording and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 5. Pho is considered as _____ of Viet Nam.

- | | |
|-------------------|----------------------------|
| A. a street food | B. the national dish |
| C. a comfort food | D. a traditional breakfast |

Question 6. According to some people, Pho was prepared in _____ before it became popular in Ha Noi.

- | | | | |
|--------------|-------------|--------------|--------------|
| A. the South | B. Nam Dinh | C. the North | D. Hai Phong |
|--------------|-------------|--------------|--------------|

Question 7. There are _____ main types of Pho.

- | | | | |
|---------|---------|----------|--------|
| A. four | B. five | C. three | D. two |
|---------|---------|----------|--------|

Question 8. Pho of the North is _____ Pho of the South.

- | | |
|-----------------------------|---------------------------|
| A. the same as | B. totally different from |
| C. partially different from | D. not really like |

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 9 to 10

Question 9. Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text.

Our school is having a community service project next week. Here's some information. _____.

- a. Students will help clean up local parks and plant trees.
b. The project will improve our environment and supports our community.
c. Then, volunteers visit nursing home to spend time with the elderly and help with small tasks.

- | | | | |
|--------------|--------------|--------------|--------------|
| A. a - b - c | B. c - a - b | C. b - c - a | D. b - a - c |
|--------------|--------------|--------------|--------------|

Question 10. Choose the sentence that most appropriately ends the text (in Question 9).

- A. We are all in the parks next week.
B. We hope more students will join and make a difference in the community.
C. Many students also like spending time in the school library.
D. The school cafeteria also need our help.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is made from the given cues in each of the following questions

Question 11. How/ teaspoons/ sugar/ he/ add/ his coffee?

- A. How many teaspoons of sugar did he add to his coffee?

- B. How many teaspoons of sugar do he add his coffee?
- C. How much teaspoon of sugar did he add his coffee?
- D. How much teaspoon of sugar does he add to coffee?

Question 12. Your school/ have/ community service/ last summer?

- A. Do your school have some community service last summer?
- B. Did your school have any community service last summer?
- C. Did your school have some community service last summer?
- D. Does your school have any community service last summer?

Read the following announcement and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 13 to 15

STAYING HEALTHY AT WORK

To stay healthy while working, try these easy tips:

- ❖ Take breaks to stand up and move (13) _____
- ❖ Drink enough water all day to stay healthy.
- ❖ Keep your desk (14) _____ and tidy to feel better.
- ❖ If you feel tired, (15) _____ some deep breaths to feel relaxed

- Question 13.** A. around B. in C. to D. on
Question 14. A. cleaned B. to clean C. cleaning D. clean
Question 15. A. stop B. wait C. run D. take

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

- Question 16.** A. donation B. condition C. question D. exhibition
Question 17. A. order B. perform C. forget D. pork

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

- Question 18.** My brother's taste in art is quite _____ mine.
 A. different from B. same as C. the same D. different to
Question 19. There is _____ bread left . Not much but just enough for our breakfast.
 A. little B. a little C. lots of D. a few
Question 20. Eggs and cooking oil are the main _____ to cook an omelette.
 A. menu B. materials C. recipes D. ingredients
Question 21. _____ from various organizations are working to save the lives of the earthquake victims.
 A. Voluntary B. Volunteers C. Volunteering D. Voluntarily
Question 22. Anna went to the shopping mall to buy a dress to give her mother on her birthday.
 Anna: "How much does this dress cost?"
 Shopping assistant: " _____."
 A. Here you are B. A dozen, please
 C. Yes. I need some lemonade D. Forty-five dollars

Read the following sign or notice and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 23. What does the notice say?

"Lift out of order.
Please use the stairs."

- A. The lift is working.
- B. The stairs are broken.
- C. The lift is being repaired.
- D. You cannot use the stairs.

Question 24. What does the sign say?



- A. If there is a fire, park your vehicle in this area.
- B. This area prevents your cars from fire.
- C. You can't park your car here because this area is for fire trucks.
- D. You can't park your car here when it is on fire.

Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbered blanks.

Many people find community service a rewarding way to (25) _____ in their communities. There are (26) _____ valuable activities, from helping the elderly to tutoring children. Volunteering at an animal shelter is also a great way to spend time. It allows people (27) _____ animals in need. Another common example is organizing a community cleanup, which helps to keep neighborhoods clean and beautiful. Community service can be done alone or with a group, and it often brings people together. By volunteering, people can develop (28) _____ and create lasting memories.

- Question 25.** A. make a difference B. make a different C. make different D. make difference
Question 26. A. a lots of B. many C. much D. lot of
Question 27. A. to take care for B. take care for C. taking care of D. to take care of
Question 28. A. friends B. skills C. health D. plans

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is closest in meaning to the original sentence in each of the following questions

Question 29. It's not good for us to eat junk food every day.

- A. We shouldn't to eat junk food every day.
- B. We shouldn't eat junk food every day.
- C. We should eating junk food every day.
- D. We should eat junk food every day.

Question 30. I think action films are more interesting than comedies.

- A. I think action films are not as interesting as comedies.
- B. I think action films are as interesting as comedies.
- C. I think comedies is not more interesting as action films.
- D. I think comedies are not as interesting as action films.

Read the following passage and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Vietnamese water puppetry is a special folk art. People say, "If you don't see a water puppet show, you haven't really visited Vietnam." This is why water puppetry is very popular for tourists in Vietnam. Watching this show can help you relax and refresh your minds with unforgettable moments.

During the shows, you can only see the puppets and a small folk band of about 7 people; the puppeteers, or people who move the puppets, stand behind a curtain in a pool. All puppets are made of fig wood which works well with water. The themes of the shows are very **familiar** to Vietnamese people. They focus on the daily life of farmers and other important parts of Vietnamese culture.

Many people who don't speak Vietnamese still enjoy water puppetry because the puppets show Vietnamese life and culture through their actions. The most popular place to see water puppetry in Vietnam is Thang Long Water Puppet Theatre, near Hoan Kiem Lake in Hanoi.

Question 31. What is the main idea of the passage?

- A. The art of Vietnamese water puppetry
- B. Materials to make puppets
- C. The location of the Thang Long Water Puppet Theatre

D. How to relax your minds

Question 32. The word "**familiar**" in the passage is CLOSEST in meaning to:

- A. boring B. strange C. funny D. popular

Question 33. Where do the puppeteers stand during a water puppet show?

- A. In front of the curtain in a pool B. Alongside the folk band
C. Behind a curtain in a pool D. Above the pool

Question 34. According to the passage, which of the following is NOT TRUE about Vietnamese water puppetry?

- A. Thang Long Water Puppet Theatre is in Hanoi
B. Tourists who don't speak Vietnamese can still enjoy it
C. The themes of the shows are about Vietnamese daily life and culture
D. You can see the puppeteers during the shows

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

Question 35. A. orphanage B. ingredient C. puppetry D. tablespoon

Question 36. A. compose B. control C. pepper D. exchange

Four phrases/sentences have been removed from the text below. For each question, mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks.

Yesterday, I went to the park with my friends. We played soccer for a while, and then we sat by the lake to relax. (37)_____. It was so funny because the dog looked like it wanted to play soccer too! We all laughed a lot. Now, my friends and I are (38)_____. We are thinking about (39)_____. I am really excited because every time we visit the park, something new happens. It's always fun when we are together. I hope the dog will be there again, and we can play with it. (40)_____.

- A. I can't wait to see what will happen next time
B. bringing snacks, playing more games, and maybe walking around the park
C. planning to go to the park again this weekend
D. While we were talking, a dog ran over to us and started barking

Question 37. _____ **Question 38.** _____ **Question 39.** _____ **Question 40.** _____

----- **THE END** -----

Name:

School year: 2025 - 2026

Class: 7A

Time allowed: 60 minutes

Code 703

Listen to the recording and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 1. Where do artists paint pavement pictures?

- A. On sidewalks, roads, or squares
- B. In art rooms at school
- C. Inside art galleries
- D. On the walls of buildings

Question 2. Why are people often surprised by pavement paintings?

- A. They look real and colorful
- B. They are very small
- C. They are very old
- D. They are difficult to understand

Question 3. Why do pavement paintings not last long?

- A. Artists remove them
- B. They are inside buildings
- C. People walk on them
- D. People buy them

Question 4. What can people do at street art festivals?

- A. Watch artists paint and take photos
- B. Learn how to paint from artists
- C. Buy paintings from museums
- D. Learn art history in class

Listen to the recording and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 5. Pho is considered as _____ of Viet Nam.

- A. a traditional breakfast
- B. a comfort food
- C. the national dish
- D. a street food

Question 6. According to some people, Pho was prepared in _____ before it became popular in Ha Noi.

- A. Hai Phong
- B. Nam Dinh
- C. the South
- D. the North

Question 7. There are _____ main types of Pho.

- A. three
- B. two
- C. five
- D. four

Question 8. Pho of the North is _____ Pho of the South.

- A. totally different from
- B. partially different from
- C. not really like
- D. the same as

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

Question 9. A. pork B. order C. perform D. forget

Question 10. A. question B. condition C. exhibition D. donation

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 11. My brother's taste in art is quite _____ mine.

- A. different from
- B. the same
- C. different to
- D. same as

Question 12. Anna went to the shopping mall to buy a dress to give her mother on her birthday.

Anna: "How much does this dress cost?"

Shopping assistant: "_____."

- A. A dozen, please
- B. Here you are
- C. Forty-five dollars
- D. Yes. I need some lemonade

Question 13. _____ from various organizations are working to save the lives of the earthquake victims.

- A. Voluntarily
- B. Volunteers
- C. Volunteering
- D. Voluntary

Question 14. Eggs and cooking oil are the main _____ to cook an omelette.

- A. menu B. ingredients C. recipes D. materials

Question 15. There is _____ bread left . Not much but just enough for our breakfast.

- A. little B. lots of C. a little D. a few

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is made from the given cues in each of the following questions

Question 16. Your school/ have/ community service/ last summer?

- A. Do your school have some community service last summer?
B. Did your school have some community service last summer?
C. Does your school have any community service last summer?
D. Did your school have any community service last summer?

Question 17. How/ teaspoons/ sugar/ he/ add/ his coffee?

- A. How many teaspoons of sugar did he add to his coffee?
B. How much teaspoon of sugar does he add to coffee?
C. How much teaspoon of sugar did he add his coffee?
D. How many teaspoons of sugar do he add his coffee?

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is closest in meaning to the original sentence in each of the following questions

Question 18. It's not good for us to eat junk food every day.

- A. We should eat junk food every day.
B. We shouldn't eat junk food every day.
C. We shouldn't to eat junk food every day.
D. We should eating junk food every day.

Question 19. I think action films are more interesting than comedies.

- A. I think comedies is not more interesting as action films.
B. I think action films are as interesting as comedies.
C. I think action films are not as interesting as comedies.
D. I think comedies are not as interesting as action films.

Read the following announcement and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 20 to 22

STAYING HEALTHY AT WORK

To stay healthy while working, try these easy tips:

- ❖ Take breaks to stand up and move (20) _____
- ❖ Drink enough water all day to stay healthy.
- ❖ Keep your desk (21) _____ and tidy to feel better.
- ❖ If you feel tired, (22) _____ some deep breaths to feel relaxed

Question 20. A. in

B. around

C. on

D. to

Question 21. A. cleaned

B. clean

C. to clean

D. cleaning

Question 22. A. take

B. stop

C. wait

D. run

Read the following passage and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Vietnamese water puppetry is a special folk art. People say, "If you don't see a water puppet show, you haven't really visited Vietnam." This is why water puppetry is very popular for tourists in Vietnam. Watching this show can help you relax and refresh your minds with unforgettable moments.

During the shows, you can only see the puppets and a small folk band of about 7 people; the puppeteers, or people who move the puppets, stand behind a curtain in a pool. All puppets are made of fig

wood which works well with water. The themes of the shows are very **familiar** to Vietnamese people. They focus on the daily life of farmers and other important parts of Vietnamese culture.

Many people who don't speak Vietnamese still enjoy water puppetry because the puppets show Vietnamese life and culture through their actions. The most popular place to see water puppetry in Vietnam is Thang Long Water Puppet Theatre, near Hoan Kiem Lake in Hanoi.

Question 23. Where do the puppeteers stand during a water puppet show?

- A. Above the pool
- B. Alongside the folk band
- C. In front of the curtain in a pool
- D. Behind a curtain in a pool

Question 24. The word "**familiar**" in the passage is CLOSEST in meaning to:

- A. funny
- B. strange
- C. boring
- D. popular

Question 25. According to the passage, which of the following is NOT TRUE about Vietnamese water puppetry?

- A. Tourists who don't speak Vietnamese can still enjoy it
- B. The themes of the shows are about Vietnamese daily life and culture
- C. You can see the puppeteers during the shows
- D. Thang Long Water Puppet Theatre is in Hanoi

Question 26. What is the main idea of the passage?

- A. How to relax your minds
- B. The art of Vietnamese water puppetry
- C. The location of the Thang Long Water Puppet Theatre
- D. Materials to make puppets

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 27 to 28

Question 27. Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text.

Our school is having a community service project next week. Here's some information. _____.

- a. Students will help clean up local parks and plant trees.
- b. The project will improve our environment and supports our community.
- c. Then, volunteers visit nursing home to spend time with the elderly and help with small tasks.

- A. b - a - c
- B. a - b - c
- C. b - c - a
- D. c - a - b

Question 28. Choose the sentence that most appropriately ends the text (in Question 27).

- A. The school cafeteria also need our help.
- B. We hope more students will join and make a difference in the community.
- C. Many students also like spending time in the school library.
- D. We are all in the parks next week.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

Question 29. A. tablespoon B. orphanage C. puppetry D. ingredient

Question 30. A. compose B. control C. pepper D. exchange

Read the following sign or notice and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 31. What does the notice say?

"Lift out of order.
Please use the stairs."

- A. The lift is working.
- C. The lift is being repaired.

Question 32. What does the sign say?



- A. If there is a fire, park your vehicle in this area.
- B. You can't park your car here when it is on fire.
- C. You can't park your car here because this area is for fire trucks.
- D. This area prevents your cars from fire.

Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbered blanks.

Many people find community service a rewarding way to (33)_____ in their communities. There are (34)_____ valuable activities, from helping the elderly to tutoring children. Volunteering at an animal shelter is also a great way to spend time. It allows people (35)_____ animals in need. Another common example is organizing a community cleanup, which helps to keep neighborhoods clean and beautiful. Community service can be done alone or with a group, and it often brings people together. By volunteering, people can develop (36)_____ and create lasting memories.

- Question 33. A. make a difference B. make different C. make a different D. make difference
Question 34. A. much B. lot of C. many D. a lots of
Question 35. A. to take care of B. take care for C. taking care of D. to take care for
Question 36. A. skills B. plans C. friends D. health

Four phrases/sentences have been removed from the text below. For each question, mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks.

Yesterday, I went to the park with my friends. We played soccer for a while, and then we sat by the lake to relax. (37)_____. It was so funny because the dog looked like it wanted to play soccer too! We all laughed a lot. Now, my friends and I are (38)_____. We are thinking about (39)_____. I am really excited because every time we visit the park, something new happens. It's always fun when we are together. I hope the dog will be there again, and we can play with it. (40)_____.

- A. I can't wait to see what will happen next time
- B. bringing snacks, playing more games, and maybe walking around the park
- C. planning to go to the park again this weekend
- D. While we were talking, a dog ran over to us and started barking

Question 37. _____ Question 38. _____ Question 39. _____ Question 40. _____

----- THE END -----

Code 704

Listen to the recording and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 1. Where do artists paint pavement pictures?

- A. On the walls of buildings
- B. On sidewalks, roads, or squares
- C. In art rooms at school
- D. Inside art galleries

Question 2. Why are people often surprised by pavement paintings?

- A. They are difficult to understand
- B. They are very small
- C. They look real and colorful
- D. They are very old

Question 3. Why do pavement paintings not last long?

- A. People walk on them
- B. Artists remove them
- C. People buy them
- D. They are inside buildings

Question 4. What can people do at street art festivals?

- A. Learn how to paint from artists
- B. Learn art history in class
- C. Watch artists paint and take photos
- D. Buy paintings from museums

Listen to the recording and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 5. Pho is considered as _____ of Viet Nam.

- A. a traditional breakfast
- B. a comfort food
- C. the national dish
- D. a street food

Question 6. According to some people, Pho was prepared in _____ before it became popular in Ha Noi.

- A. the North
- B. Nam Dinh
- C. the South
- D. Hai Phong

Question 7. There are _____ main types of Pho.

- A. five
- B. two
- C. three
- D. four

Question 8. Pho of the North is _____ Pho of the South.

- A. totally different from
- B. not really like
- C. partially different from
- D. the same as

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 9 to 10.

Question 9. Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text.

Our school is having a community service project next week. Here's some information. _____.

- a. Students will help clean up local parks and plant trees.
- b. The project will improve our environment and supports our community.
- c. Then, volunteers visit nursing home to spend time with the elderly and help with small tasks.

- A. b - a - c
- B. b - c - a
- C. a - b - c
- D. c - a - b

Question 10. Choose the sentence that most appropriately ends the text (in Question 9).

- A. Many students also like spending time in the school library.
- B. We are all in the parks next week.
- C. The school cafeteria also need our help.
- D. We hope more students will join and make a difference in the community.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

Question 11. A. exhibition B. question C. donation D. condition

Question 12. A. order B. perform C. pork D. forget

Read the following sign or notice and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 13. What does the sign say?



- A. If there is a fire, park your vehicle in this area.
- B. This area prevents your cars from fire.
- C. You can't park your car here when it is on fire.
- D. You can't park your car here because this area is for fire trucks.

Question 14. What does the notice say?

"Lift out of order.
Please use the stairs."

- A. You cannot use the stairs.
- B. The lift is being repaired.
- C. The stairs are broken.
- D. The lift is working.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is made from the given cues in each of the following questions

Question 15. Your school/ have/ community service/ last summer?

- A. Did your school have some community service last summer?
- B. Do your school have some community service last summer?
- C. Did your school have any community service last summer?
- D. Does your school have any community service last summer?

Question 16. How/ teaspoons/ sugar/ he/ add/ his coffee?

- A. How many teaspoons of sugar did he add to his coffee?
- B. How much teaspoon of sugar did he add his coffee?
- C. How many teaspoons of sugar do he add his coffee?
- D. How much teaspoon of sugar does he add to coffee?

Four phrases/sentences have been removed from the text below. For each question, mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks.

Yesterday, I went to the park with my friends. We played soccer for a while, and then we sat by the lake to relax. (17)_____. It was so funny because the dog looked like it wanted to play soccer too! We all laughed a lot. Now, my friends and I are (18)_____. We are thinking about (19)_____. I am really excited because every time we visit the park, something new happens. It's always fun when we are together. I hope the dog will be there again, and we can play with it.(20)_____.

- A. I can't wait to see what will happen next time
- B. bringing snacks, playing more games, and maybe walking around the park
- C. planning to go to the park again this weekend
- D. While we were talking, a dog ran over to us and started barking

Question 17. _____ Question 18. _____ Question 19. _____ Question 20. _____

Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbered blanks.

Many people find community service a rewarding way to (21) _____ in their communities. There are (22) _____ valuable activities, from helping the elderly to tutoring children. Volunteering at an animal shelter is also a great way to spend time. It allows people (23) _____ animals in need. Another common example is organizing a community cleanup, which helps to keep neighborhoods clean and beautiful. Community service can be done alone or with a group, and it often brings people together. By volunteering, people can develop (24) _____ and create lasting memories.

Question 21. A. make a different B. make difference C. make different D. make a difference

Question 22. A. lot of B. a lots of C. many D. much

Question 23. A. taking care of B. take care for C. to take care for D. to take care of

Question 24. A. skills B. health C. plans D. friends

Read the following passage and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Vietnamese water puppetry is a special folk art. People say, "If you don't see a water puppet show, you haven't really visited Vietnam." This is why water puppetry is very popular for tourists in Vietnam. Watching this show can help you relax and refresh your minds with unforgettable moments.

During the shows, you can only see the puppets and a small folk band of about 7 people; the puppeteers, or people who move the puppets, stand behind a curtain in a pool. All puppets are made of fig wood which works well with water. The themes of the shows are very **familiar** to Vietnamese people. They focus on the daily life of farmers and other important parts of Vietnamese culture.

Many people who don't speak Vietnamese still enjoy water puppetry because the puppets show Vietnamese life and culture through their actions. The most popular place to see water puppetry in Vietnam is Thang Long Water Puppet Theatre, near Hoan Kiem Lake in Hanoi.

Question 25. According to the passage, which of the following is NOT TRUE about Vietnamese water puppetry?

- A. Tourists who don't speak Vietnamese can still enjoy it
- B. The themes of the shows are about Vietnamese daily life and culture
- C. Thang Long Water Puppet Theatre is in Hanoi
- D. You can see the puppeteers during the shows

Question 26. What is the main idea of the passage?

- A. The art of Vietnamese water puppetry
- B. How to relax your minds
- C. Materials to make puppets
- D. The location of the Thang Long Water Puppet Theatre

Question 27. The word "**familiar**" in the passage is CLOSEST in meaning to:

- A. boring
- B. strange
- C. funny
- D. popular

Question 28. Where do the puppeteers stand during a water puppet show?

- A. Behind a curtain in a pool
- B. Alongside the folk band
- C. In front of the curtain in a pool
- D. Above the pool

Read the following announcement and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 29 to 31

STAYING HEALTHY AT WORK

To stay healthy while working, try these easy tips:

- ❖ Take breaks to stand up and move (29) _____
- ❖ Drink enough water all day to stay healthy.
- ❖ Keep your desk (30) _____ and tidy to feel better.
- ❖ If you feel tired, (31) _____ some deep breaths to feel relaxed

Question 29. A. on

B. around

C. in

D. to

Question 30. A. cleaned

B. cleaning

C. to clean

D. clean

Question 31. A. run

B. stop

C. take

D. wait

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is closest in meaning to the original sentence in each of the following questions

Question 32. It's not good for us to eat junk food every day.

A. We should eat junk food every day.

B. We shouldn't to eat junk food every day.

C. We should eating junk food every day.

D. We shouldn't eat junk food every day.

Question 33. I think action films are more interesting than comedies.

A. I think action films are not as interesting as comedies.

B. I think action films are as interesting as comedies.

C. I think comedies are not as interesting as action films.

D. I think comedies is not more interesting as action films.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 34. There is _____ bread left . Not much but just enough for our breakfast.

A. little

B. lots of

C. a few

D. a little

Question 35. Eggs and cooking oil are the main _____ to cook an omelette.

A. menu

B. ingredients

C. recipes

D. materials

Question 36. _____ from various organizations are working to save the lives of the earthquake victims.

A. Volunteering

B. Voluntarily

C. Voluntary

D. Volunteers

Question 37. My brother's taste in art is quite _____ mine.

A. the same

B. different to

C. different from

D. same as

Question 38. Anna went to the shopping mall to buy a dress to give her mother on her birthday.

Anna: "How much does this dress cost?"

Shopping assistant: "_____."

A. Forty-five dollars

B. Yes. I need some lemonade

C. Here you are

D. A dozen, please

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

Question 39. A. puppetry

B. orphanage

C. ingredient

D. tablespoon

Question 40. A. compose

B. exchange

C. pepper

D. control

----- **THE END** -----

UBND PHƯỜNG BỒ ĐỀ
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2025 - 2026

Mã đề: 701

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I

MÔN: KHTN 7

Ngày thi: 24/12/2025

Thời gian: 90 phút

I. Trắc nghiệm (7 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.
Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 14, mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: Khi bác bảo vệ gõ trống, tai ta nghe thấy tiếng trống. Vật nào đã dao động và phát ra âm đó?

- A. Tay bác bảo vệ gõ trống.
C. Dùi trống.

- B. Mặt trống.
D. Không khí xung quanh trống.

Câu 2: Tần số dao động càng lớn thì

- A. Âm nghe càng trầm
C. Âm nghe càng vang xa

- B. Âm nghe càng bổng
D. Âm nghe càng to

Câu 3: Biên độ dao động là

- A. Số dao động trong một giây.
B. Độ lệch so với vị trí ban đầu của vật trong một giây.
C. Độ lệch lớn nhất so với vị trí cân bằng khi vật dao động.
D. Khoảng cách lớn nhất giữa hai vị trí mà vật dao động thực hiện được.

Câu 4: Biện pháp nào sau đây **không** chống được ô nhiễm tiếng ồn?

- A. Trồng nhiều cây xanh dọc hai bên đường trong khu đô thị.
B. Cấm bóp còi to tại những khu vực cần yên tĩnh như bệnh viện, trường học.
C. Sử dụng các thiết bị bảo hộ như nút tai, mũ bảo hiểm, chụp tai...
D. Hạn chế sử dụng đèn quảng cáo, đèn chiếu sáng trên đường phố giờ cao điểm.

Đồ thị (I) và (II) trên Hình 1 biểu diễn chuyển động thẳng đều của xe máy và xe đạp theo cùng một chiều. Căn cứ vào đồ thị, hãy trả lời câu 5 và câu 6:

Câu 5: Hai xe xuất phát

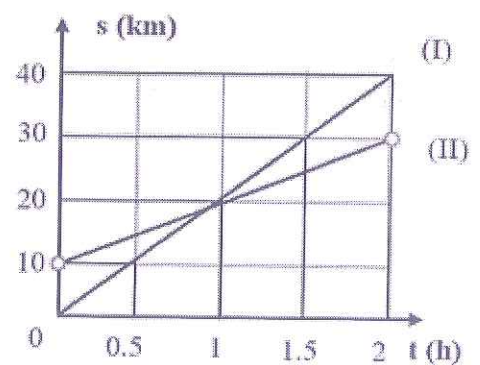
- A. cùng 1 lúc và cùng 1 địa điểm.
B. cùng 1 lúc nhưng khác địa điểm.
C. khác thời điểm nhưng cùng 1 địa điểm.
D. khác thời điểm và khác địa điểm.

Câu 6: Tốc độ của xe máy và xe đạp lần lượt là:

- A. 10 km/h và 20 km/h
B. 15 km/h và 20 km/h
C. 20 km/h và 10 km/h
D. 20 km/h và 15 km/h

Câu 7. Sắp xếp các bước sau đây theo đúng trình tự thí nghiệm chứng minh quang hợp giải phóng khí oxygen.

(1) Đặt một cốc ở chỗ tối hoặc bọc giấy đen, cốc còn lại để ra chỗ nắng.



Hình 1

(2) Lấy 2 cành rong đuôi chó cho vào 2 ống nghiệm đã đổ đầy nước rồi úp vào 2 cốc nước đầy sao cho bọt khí không lọt vào.

(3) Đưa qua đóm còn tàn đỏ vào miệng ống nghiệm.

(4) Theo dõi khoảng 6 giờ, nhẹ nhàng rút 2 cành rong ra, bịt kín ống nghiệm và lấy ống nghiệm ra khỏi 2 cốc rồi lật ngược lại.

A. 2-1-4-3

B. 1-2-3-4

C. 2-4-1-3

D. 1-3-2-4

Câu 8. Tại sao trước khi trồng trọt, người nông dân thường làm tơi xốp đất?

A. Hạ nhiệt độ cho đất

B. Tạo điều kiện thuận lợi giúp các loài động vật có lợi cho cây trồng phát triển

C. Giúp đất thoáng khí, tăng khả năng hô hấp của cây trồng

D. Giúp đất không bị xói mòn

Câu 9. Quá trình hô hấp tế bào tạo ra những sản phẩm nào sau đây:

A. Khí carbon dioxide, nước và năng lượng (ATP).

B. Nước, glucose và năng lượng (ATP).

C. Nước, khí carbon dioxide và glucose.

D. Oxygen, nước và năng lượng (ATP).

Câu 10. Khi vận động mạnh như chơi thể thao, lao động nặng,... nhịp hô hấp của cơ thể sẽ tăng lên vì

A. tốc độ hô hấp tế bào tăng để đảm bảo cung cấp đủ khí oxygen và đào thải kịp thời khí carbon dioxide ra khỏi cơ thể.

B. tốc độ hô hấp tế bào tăng để đảm bảo cung cấp đủ khí carbon dioxide và đào thải kịp thời khí oxygen ra khỏi cơ thể.

C. tốc độ hô hấp tế bào tăng để đảm bảo cung cấp đủ khí oxygen và đào thải kịp thời khí nitrogen ra khỏi cơ thể.

D. tốc độ hô hấp tế bào tăng để đảm bảo cung cấp đủ khí nitrogen và đào thải kịp thời khí oxygen ra khỏi cơ thể.

Câu 11. Nguyên tắc sắp xếp các nguyên tố trong bảng tuần hoàn nào sau đây là sai?

A. Các nguyên tố được sắp xếp theo chiều tăng dần của điện tích hạt nhân.

B. Các nguyên tố có tính chất gần giống nhau được xếp thành một cột.

C. Các nguyên tố có cùng số lớp electron trong nguyên tử được xếp thành một hàng.

D. Các nguyên tố có cùng số electron ở lớp ngoài cùng được xếp thành một hàng.

Câu 12. Tên gọi theo IUPAC của dãy các nguyên tố ứng với kí hiệu hóa học sau: C, Na, K, Ca, S là

A. Carbon, sodium, potassium, calcium, silicon.

B. Carbon, potassium sodium, calcium, sulfur.

C. Carbon, sodium, potassium, calcium, sulfur.

D. Calcium, sodium, potassium, carbon, silicon.

Câu 13. Cách viết nào dưới đây biểu diễn có 3 nguyên tử aluminium (nhôm)?

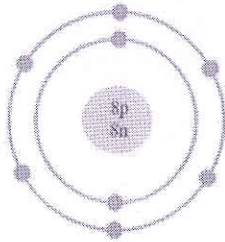
A. Al_3 .

B. 3Al .

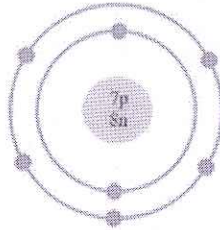
C. Al^3 .

D. 3AL .

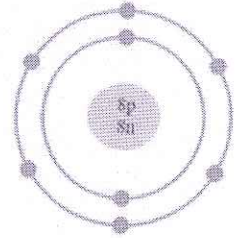
Câu 14. Cho mô hình cấu tạo của một số nguyên tử hóa học sau:



X



Y



Z

Cho biết những nguyên tử nào thuộc cùng một nguyên tố hóa học

A. X, Y, Z.

B. X, Y.

C. X, Z.

D. Y, Z.

2. Câu trắc nghiệm đúng, sai.

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a, b, c, d học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: Âm phản xạ là âm được dội lại khi gặp một mặt chắn.

a. Tiếng vang là âm phản xạ đến sau âm trực tiếp lớn hơn 1/15 giây.

b. Khi nói to trong hang động, ta thường nghe thấy tiếng vang rõ rệt.

c. Các rạp chiếu phim thường được thiết kế để giảm thiểu tiếng ồn bên ngoài bằng cách sử dụng các vật liệu phản xạ âm tốt.

d. Một người đứng ở gần vách núi đá và gọi to hướng về phía núi thì thấy khoảng thời gian từ lúc gọi đến lúc nghe được tiếng vọng lại là 3 s. Biết tốc độ truyền âm thanh trong không khí là 340 m/s. Khoảng cách từ người đó đến vách núi là 1020 m.

Câu 2: Nông sản sau thu hoạch cần phải có các phương pháp bảo quản phù hợp.

a. Để bảo quản nông sản, cần làm ngưng quá trình hô hấp tế bào.

b. Cần lưu ý điều chỉnh các yếu tố: hàm lượng nước, khí carbon dioxide, khí oxygen và nhiệt độ khi bảo quản nông sản.

c. Để bảo quản các loại hạt giống người ta thường sử dụng phương pháp bảo quản lạnh.

d. Để bảo quản nhiều loại rau, củ, quả được lâu, chúng ta không nên rửa chúng trước khi cho vào tủ lạnh để tránh làm tăng độ ẩm dẫn đến kích thích quá trình hô hấp làm chúng bị hư hỏng nhanh hơn.

3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn.

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 6. Trong mỗi ý, HS chỉ ghi đáp án bằng số.

Câu 1. Trong thí nghiệm đo tốc độ bằng đồng hồ đo thời gian hiện số dùng cổng quang điện thì ta cần sử dụng bao nhiêu cổng quang điện?

Câu 2. Camera của thiết bị bắn tốc độ ghi và tính được thời gian ô tô chạy từ vạch mốc 1 sang vạch mốc 2 cách nhau 10 m là 0,5 s. Tốc độ của ô tô là bao nhiêu m/s?

Câu 3. Để đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông các nhà nghiên cứu đã chỉ ra rằng ít nhất bạn phải giữ khoảng cách “3 giây” an toàn với xe trước nếu bạn chạy tốc độ cao. Khoảng cách “3 giây” được hiểu là khoảng cách giữa hai xe đi với cùng tốc độ trên cùng một con đường mà xe đi sau mất 3 giây để đến vị trí xe trước vừa đi qua. Để đảm bảo an toàn, nếu một xe ô tô đi với tốc độ 72 km/h thì phải cách xe đi trước một khoảng là bao nhiêu mét?

Câu 4. Nguyên tử được cấu tạo bởi 3 loại hạt cơ bản, trong đó có bao nhiêu loại hạt mang điện?

Câu 4. Nguyên tử được cấu tạo bởi 3 loại hạt cơ bản, trong đó có bao nhiêu loại hạt mang điện?

Câu 5. Các kim loại kiềm trong nhóm IA đều có số electron lớp ngoài cùng là bao nhiêu?

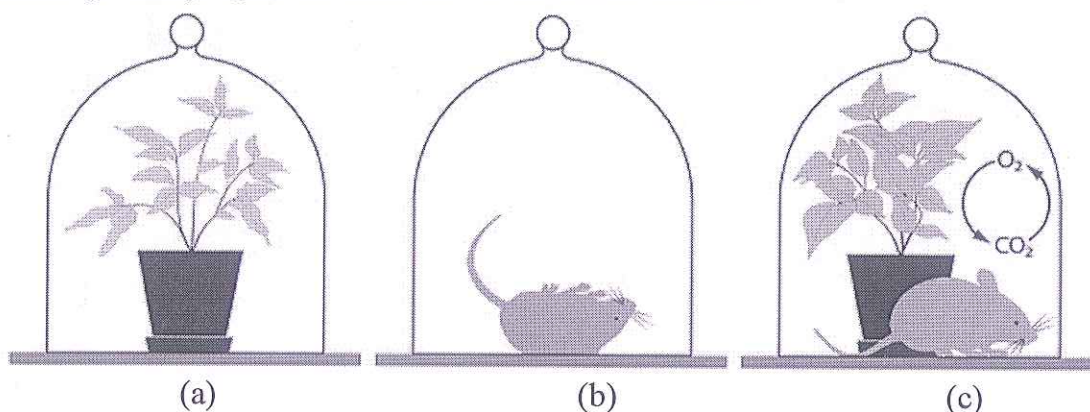
Câu 6. Nguyên tử nguyên tố X có 3 lớp electron, lớp ngoài cùng có 2 electron. Nguyên tố X có số hiệu nguyên tử bao nhiêu trong bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học?

II. Tự luận

Bài 1 (1 điểm): Một ô tô sau khi đi được đoạn đường AB dài 150 km với tốc độ 75km/h thì dừng lại để nghỉ ngơi trong 30 min, sau đó đi tiếp đoạn đường BC dài 90 km với tốc độ 60 km/h.

- Tính thời gian ô tô đi đoạn đường AB và thời gian ô tô đi đoạn đường BC.
- Hãy vẽ đồ thị quãng đường – thời gian chuyển động của ô tô.
- Tính tốc độ trung bình của ô tô trên cả hành trình.

Câu 2 (1 điểm): Quan sát hình sau và trả lời các câu hỏi:



- Mô tả hiện tượng quan sát được trong mỗi hình a, b, c. Giải thích các hiện tượng đó.
- Thí nghiệm trong hình chứng minh điều gì?

Câu 3. Nguyên tử của nguyên tố A có số hiệu nguyên tử $Z = 14$.

- Dựa theo mô hình nguyên tử của Rutherford – Bohr, hãy vẽ mô hình nguyên tử của nguyên tố A?
- Cho biết A có bao nhiêu lớp electron, bao nhiêu electron ở lớp ngoài cùng? Từ đó cho biết vị trí của A trong bảng tuần hoàn (số thứ tự ô, số thứ tự chu kì, số thứ tự nhóm)?

I. Trắc nghiệm (7 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.
Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 14, mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Quá trình hô hấp tế bào tạo ra những sản phẩm nào sau đây:

- A. Khí carbon dioxide, nước và năng lượng (ATP).
- B. Oxygen, nước và năng lượng (ATP).
- C. Nước, khí carbon dioxide và glucose.
- D. Nước, glucose và năng lượng (ATP).

Câu 2. Tại sao trước khi trồng trọt, người nông dân thường làm tơi xốp đất?

- A. Hạ nhiệt độ cho đất.
- B. Tạo điều kiện thuận lợi giúp các loài động vật có lợi cho cây trồng phát triển.
- C. Giúp đất không bị xói mòn.
- D. Giúp đất thoáng khí, tăng khả năng hô hấp của cây trồng.

Câu 3. Khi vận động mạnh như chơi thể thao, lao động nặng,... nhịp hô hấp của cơ thể sẽ tăng lên vì

- A. tốc độ hô hấp tế bào tăng để đảm bảo cung cấp đủ khí oxygen và đào thải kịp thời khí carbon dioxide ra khỏi cơ thể.
- B. tốc độ hô hấp tế bào tăng để đảm bảo cung cấp đủ khí carbon dioxide và đào thải kịp thời khí oxygen ra khỏi cơ thể.
- C. tốc độ hô hấp tế bào tăng để đảm bảo cung cấp đủ khí oxygen và đào thải kịp thời khí nitrogen ra khỏi cơ thể.
- D. tốc độ hô hấp tế bào tăng để đảm bảo cung cấp đủ khí nitrogen và đào thải kịp thời khí oxygen ra khỏi cơ thể.

Câu 4. Sắp xếp các bước sau đây theo đúng trình tự thí nghiệm chứng minh quang hợp giải phóng khí oxygen.

- (1) Đặt một cốc ở chỗ tối hoặc bọc giấy đen, cốc còn lại để ra chỗ nắng.
- (2) Lấy 2 cành rong đuôi chó cho vào 2 ống nghiệm đã đổ đầy nước rồi úp vào 2 cốc nước đầy sao cho bọt khí không lọt vào.
- (3) Đưa qua đóm còn tàn đỏ vào miệng ống nghiệm.
- (4) Theo dõi khoảng 6 giờ, nhẹ nhàng rút 2 cành rong ra, bịt kín ống nghiệm và lấy ống nghiệm ra khỏi 2 cốc rồi lật ngược lại.

A. 2-4-1-3

B. 1-2-3-4

C. 2-1-4-3

D. 1-3-2-4

Câu 5: Khi bác bảo vệ gõ trống, tai ta nghe thấy tiếng trống. Vật nào đã dao động và phát ra âm đó?

A. Tay bác bảo vệ gõ trống.

B. Không khí xung quanh trống.

C. Dùi trống.

Câu 6: Tần số dao động càng lớn thì

A. Âm nghe càng bổng

C. Âm nghe càng vang xa

Câu 7: Biên độ dao động là

A. Số dao động trong một giây.

B. Độ lệch lớn nhất so với vị trí cân bằng khi vật dao động.

C. Độ lệch so với vị trí ban đầu của vật trong một giây.

D. Khoảng cách lớn nhất giữa hai vị trí mà vật dao động thực hiện được.

Câu 8: Biện pháp nào sau đây **không** chống được ô nhiễm tiếng ồn?

A. Hạn chế sử dụng đèn quảng cáo, đèn chiếu sáng trên đường phố giờ cao điểm.

B. Cấm bóp còi to tại những khu vực cần yên tĩnh như bệnh viện, trường học.

C. Sử dụng các thiết bị bảo hộ như nút tai, mũ bảo hiểm, chụp tai...

D. Trồng nhiều cây xanh dọc hai bên đường trong khu đô thị.

Đồ thị (I) và (II) trên Hình 1 biểu diễn chuyển động thẳng đều của xe máy và xe đạp theo cùng một chiều.

Căn cứ vào đồ thị, hãy trả lời câu 9 và câu 10:

Câu 9: Hai xe xuất phát

A. cùng 1 lúc và cùng 1 địa điểm.

B. cùng 1 lúc nhưng khác địa điểm.

C. khác thời điểm nhưng cùng 1 địa điểm.

D. khác thời điểm và khác địa điểm.

Câu 10. Tốc độ của xe máy và xe đạp lần lượt là:

A. 10 km/h và 20 km/h

B. 15 km/h và 20

km/h

C. 20 km/h và 15 km/h

D. 20 km/h và 10 km/h

Câu 11. Nguyên tắc sắp xếp các nguyên tố trong bảng tuần hoàn nào sau đây **là sai**?

A. Các nguyên tố có cùng số electron ở lớp ngoài cùng được xếp thành một hàng.

B. Các nguyên tố có tính chất gần giống nhau được xếp thành một cột.

C. Các nguyên tố có cùng số lớp electron trong nguyên tử được xếp thành một hàng.

D. Các nguyên tố được sắp xếp theo chiều tăng dần của điện tích hạt nhân.

Câu 12. Tên gọi theo IUPAC của dãy các nguyên tố ứng với kí hiệu hóa học sau: Ca, Na, K, C, S là

A. Calcium, sodium, potassium, carbon, silicon.

B. Carbon, potassium sodium, calcium, sulfur.

C. Calcium, sodium, potassium, carbon, sulfur.

D. Calcium, sodium, potassium, carbon, silicon.

Câu 13. Cách viết nào dưới đây biểu diễn có 3 nguyên tử helium?

A. He₃.

B. 3He.

C. He³.

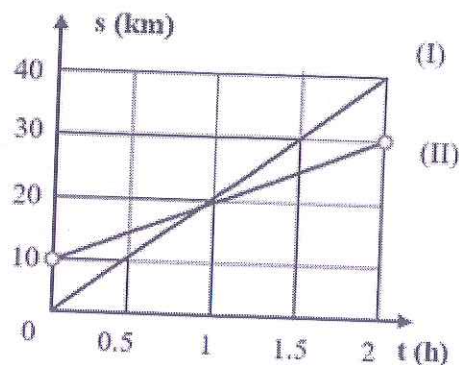
D. 3HE.

Câu 14. Cho mô hình cấu tạo của một số nguyên tử hóa học sau:

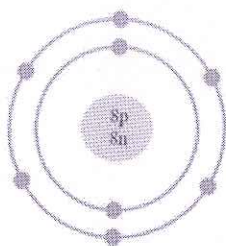
D. Mặt trống.

B. Âm nghe càng trầm

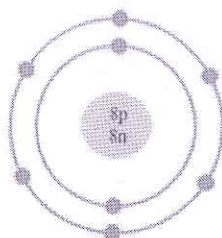
D. Âm nghe càng to



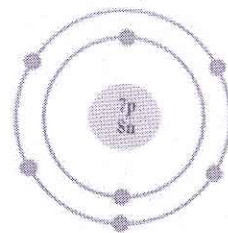
Hình 1



X



Y



Z

Cho biết những nguyên tử nào thuộc cùng một nguyên tố hóa học

A. X, Y, Z.

B. X, Y.

C. X, Z.

D. Y, Z.

2. Câu trắc nghiệm đúng, sai.

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a, b, c, d học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: Âm phản xạ là âm được dội lại khi gặp một mặt chắn.

a. Tiếng vang là âm phản xạ đến sau âm trực tiếp nhỏ hơn 1/15 giây.

b. Khi nói to trong hang động, ta thường nghe thấy tiếng vang rõ rệt.

c. Các rạp chiếu phim thường được thiết kế để giảm thiểu tiếng ồn bên ngoài bằng cách sử dụng các vật liệu phản xạ âm tốt.

d. Một người đứng ở gần vách núi đá và gọi to hướng về phía núi thì thấy khoảng thời gian từ lúc gọi đến lúc nghe được tiếng vọng lại là 3 s. Biết tốc độ truyền âm thanh trong không khí là 340 m/s. Khoảng cách từ người đó đến vách núi là 510 m.

Câu 2: Nông sản sau thu hoạch cần phải có các phương pháp bảo quản phù hợp.

a. Để bảo quản nông sản, cần đưa cường độ hô hấp tế bào về mức tối thiểu.

b. Cần lưu ý điều chỉnh các yếu tố: hàm lượng nước, khí carbon dioxide, khí oxygen và nhiệt độ khi bảo quản nông sản.

c. Phơi khô nông sản là phương pháp bảo quản tốt nhất.

d. Nên bảo quản rau muống, cà chua, quả cam trong túi nylon đục lỗ và bảo quản trong ngăn mát tủ lạnh.

3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn.

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 6. Trong mỗi ý, HS chỉ ghi đáp án bằng số.

Câu 1. Trong thí nghiệm đo tốc độ bằng đồng hồ đo thời gian hiện số dùng cổng quang điện thì ta cần sử dụng bao nhiêu cổng quang điện?

Câu 2. Camera của thiết bị bắn tốc độ ghi và tính được thời gian ô tô chạy từ vạch mốc 1 sang vạch mốc 2 cách nhau 5 m là 0,2 s. Tốc độ của ô tô là bao nhiêu m/s?

Câu 3. Để đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông các nhà nghiên cứu đã chỉ ra rằng ít nhất bạn phải giữ khoảng cách "3 giây" an toàn với xe trước nếu bạn chạy tốc độ cao. Khoảng cách "3 giây" được hiểu là khoảng cách giữa hai xe đi với cùng tốc độ trên cùng một con đường mà xe đi sau mất 3 giây để đến vị trí xe trước vừa đi qua. Để đảm bảo an toàn, nếu một xe ô tô đi với tốc độ 66 km/h thì phải cách xe đi trước một khoảng là bao nhiêu mét?

Câu 4. Nguyên tử được cấu tạo bởi 3 loại hạt cơ bản, trong đó có bao nhiêu loại hạt không mang điện?

Câu 5. Các kim loại trong nhóm IIIA đều có số electron lớp ngoài cùng là bao nhiêu?

Câu 4. Nguyên tử được cấu tạo bởi 3 loại hạt cơ bản, trong đó có bao nhiêu loại hạt không mang điện?

Câu 5. Các kim loại trong nhóm IIIA đều có số electron lớp ngoài cùng là bao nhiêu?

Câu 6. Nguyên tử nguyên tố X có 3 lớp electron, lớp ngoài cùng có 5 electron. Nguyên tố X có số hiệu nguyên tử bao nhiêu trong bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học?

II. Tự luận

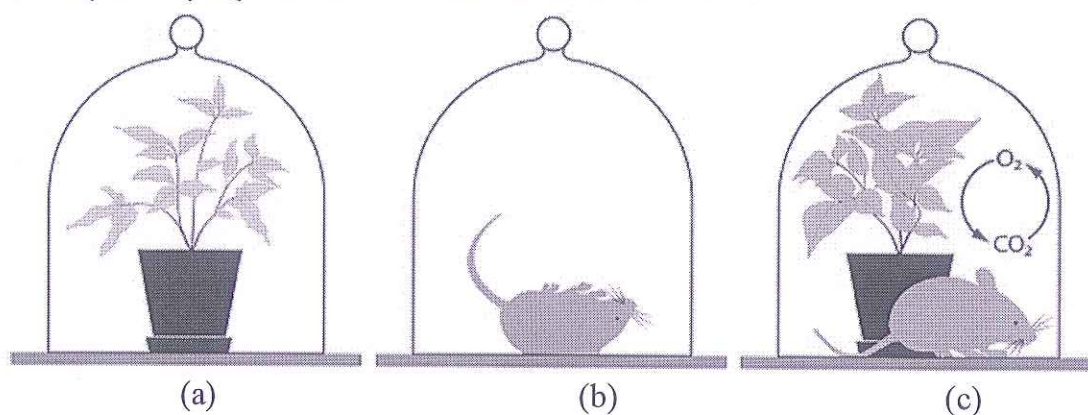
Bài 1 (1 điểm): Một ô tô sau khi đi được đoạn đường AB dài 120 km với tốc độ 80km/h thì dừng lại để nghỉ ngơi trong 30 min, sau đó đi tiếp đoạn đường BC dài 80 km với tốc độ 40 km/h.

a. Tính thời gian ô tô đi đoạn đường AB và thời gian ô tô đi đoạn đường BC.

a. Hãy vẽ đồ thị quãng đường – thời gian chuyển động của ô tô.

b. Tính tốc độ trung bình của ô tô trên cả hành trình.

Câu 2 (1 điểm): Quan sát hình sau và trả lời các câu hỏi:



a. Mô tả hiện tượng quan sát được trong mỗi hình a, b, c. Giải thích các hiện tượng đó.

b. Thí nghiệm trong hình chứng minh điều gì?

Câu 3. Nguyên tử của nguyên tố A có số hiệu nguyên tử $Z = 15$.

a. Dựa theo mô hình nguyên tử của Rutherford – Bohr, hãy vẽ mô hình nguyên tử của nguyên tố A?

b. Cho biết A có bao nhiêu lớp electron, bao nhiêu electron ở lớp ngoài cùng? Từ đó cho biết vị trí của A trong bảng tuần hoàn (số thứ tự ô, số thứ tự chu kỳ, số thứ tự nhóm)?

I. Trắc nghiệm (7 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 14, mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

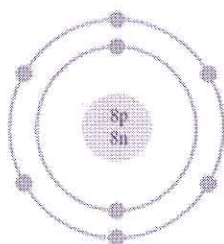
Câu 1. Nguyên tắc sắp xếp các nguyên tố trong bảng tuần hoàn nào sau đây là sai?

- A. Các nguyên tố được sắp xếp theo chiều tăng dần của điện tích hạt nhân.
- B. Các nguyên tố có tính chất gần giống nhau được xếp thành một cột.
- C. Các nguyên tố có cùng số lớp electron trong nguyên tử được xếp thành một hàng.
- D. Các nguyên tố có cùng số electron ở lớp ngoài cùng được xếp thành một hàng.

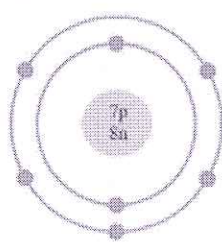
Câu 2. Cách viết nào dưới đây biểu diễn có 3 nguyên tử neon?

- A. Ne_3 .
- B. 3Ne .
- C. Ne^3 .
- D. 3NE .

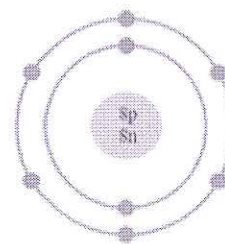
Câu 3. Cho mô hình cấu tạo của một số nguyên tử hóa học sau:



X



Y



Z

Cho biết những nguyên tử nào thuộc cùng một nguyên tố hóa học

- A. X, Y, Z.
- B. X, Y.
- C. X, Z.
- D. Y, Z.

Câu 4. Tên gọi theo IUPAC của dãy các nguyên tố ứng với kí hiệu hóa học sau: C, Na, K, Ca, S là

- A. Carbon, sodium, potassium, calcium, silicon.
- B. Carbon, potassium sodium, calcium, sulfur.
- C. Carbon, sodium, potassium, calcium, sulfur.
- D. Calcium, sodium, potassium, carbon, silicon.

Câu 5. Tại sao trước khi trồng trọt, người nông dân thường làm tơi xới đất?

- A. Giúp đất thoáng khí, tăng khả năng hô hấp của cây trồng.
- B. Tạo điều kiện thuận lợi giúp các loài động vật có lợi cho cây trồng phát triển.
- C. Giúp đất không bị xói mòn.
- D. Hạ nhiệt độ cho đất.

Câu 6. Sắp xếp các bước sau đây theo đúng trình tự thí nghiệm chứng minh quang hợp giải phóng khí oxygen.

(2) Lấy 2 cành rong đuôi chó cho vào 2 ống nghiệm đã đổ đầy nước rồi úp vào 2 cốc nước đầy sao cho bọt khí không lọt vào.

(3) Đưa qua đóm còn tàn đỏ vào miệng ống nghiệm.

(4) Theo dõi khoảng 6 giờ, nhẹ nhàng rút 2 cành rong ra, bịt kín ống nghiệm và lấy ống nghiệm ra khỏi 2 cốc rồi lật ngược lại.

A. 1-3-2-4

B. 1-2-3-4

C. 2-4-1-3

D. 2-1-4-3

Câu 7. Quá trình hô hấp tế bào tạo ra những sản phẩm nào sau đây:

A. Khí carbon dioxide, nước và năng lượng (ATP).

B. Oxygen, nước và năng lượng (ATP).

C. Nước, khí carbon dioxide và glucose.

D. Nước, glucose và năng lượng (ATP).

Câu 8. Khi vận động mạnh như chơi thể thao, lao động nặng,... nhịp hô hấp của cơ thể sẽ tăng lên vì

A. tốc độ hô hấp tế bào tăng để đảm bảo cung cấp đủ khí carbon dioxide và đào thải kịp thời khí oxygen ra khỏi cơ thể.

B. tốc độ hô hấp tế bào tăng để đảm bảo cung cấp đủ khí oxygen và đào thải kịp thời khí carbon dioxide ra khỏi cơ thể.

C. tốc độ hô hấp tế bào tăng để đảm bảo cung cấp đủ khí oxygen và đào thải kịp thời khí nitrogen ra khỏi cơ thể.

D. tốc độ hô hấp tế bào tăng để đảm bảo cung cấp đủ khí nitrogen và đào thải kịp thời khí oxygen ra khỏi cơ thể.

Câu 9. Biện pháp nào sau đây **không** chống được ô nhiễm tiếng ồn?

A. Sử dụng các thiết bị bảo hộ như nút tai, mũ bảo hiểm, chụp tai...

B. Hạn chế sử dụng đèn quảng cáo, đèn chiếu sáng trên đường phố giờ cao điểm.

C. Cấm bóp còi to tại những khu vực cần yên tĩnh như bệnh viện, trường học.

D. Trồng nhiều cây xanh dọc hai bên đường trong khu đô thị.

Câu 10. Biên độ dao động là

A. Khoảng cách lớn nhất giữa hai vị trí mà vật dao động thực hiện được.

B. Độ lệch lớn nhất so với vị trí cân bằng khi vật dao động.

C. Số dao động trong một giây.

D. Độ lệch so với vị trí ban đầu của vật trong một giây.

Câu 11. Tần số dao động càng lớn thì

A. Âm nghe càng trầm

B. Âm nghe càng to

C. Âm nghe càng bổng

D. Âm nghe càng vang xa

Câu 12. Khi bác bảo vệ gõ trống, tai ta nghe thấy tiếng trống. Vật nào đã dao động và phát ra âm đó?

A. Dùi trống.

B. Mặt trống.

C. Tay bác bảo vệ gõ trống.

D. Không khí xung quanh trống.

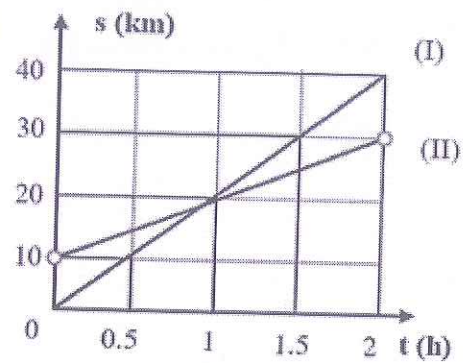
Đồ thị (I) và (II) trên Hình 1 biểu diễn chuyển động thẳng đều của xe máy và xe đạp theo cùng một chiều. Căn cứ vào đồ thị, hãy trả lời câu 13 và câu 14:

Câu 13: Tốc độ của xe máy và xe đạp lần lượt là:

- A. 20 km/h và 10 km/h B. 20 km/h và 15 km/h
C. 15 km/h và 20 km/h D. 10 km/h và 20 km/h

Câu 14. Hai xe xuất phát

- A. khác thời điểm nhưng cùng 1 địa điểm.
B. cùng 1 lúc nhưng khác địa điểm.
C. cùng 1 lúc và cùng 1 địa điểm.
D. khác thời điểm và khác địa điểm.



Hình 1

2. Câu trắc nghiệm đúng, sai.

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a, b, c, d học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: Âm phản xạ là âm được dội lại khi gặp một mặt chắn.

- a. Tiếng vang là âm phản xạ đến sau âm trực tiếp lớn hơn 1/15 giây.
b. Khi nói to trong hang động, ta thường không nghe thấy tiếng vang.
c. Các rạp chiếu phim thường được thiết kế để giảm thiểu tiếng ồn bên ngoài bằng cách sử dụng các vật liệu phản xạ âm kém, hấp thụ âm tốt.
d. Một người đứng ở gần vách núi đá và gọi to hướng về phía núi thì thấy khoảng thời gian từ lúc gọi đến lúc nghe được tiếng vọng lại là 2,5 s. Biết tốc độ truyền âm thanh trong không khí là 340 m/s. Khoảng cách từ người đó đến vách núi là 850 m.

Câu 2: Nông sản sau thu hoạch cần phải có các phương pháp bảo quản phù hợp.

- a. Để bảo quản nông sản, cần làm tăng quá trình hô hấp tế bào.
b. Cần lưu ý điều chỉnh các yếu tố: hàm lượng nước, khí carbon dioxide, khí oxygen và nhiệt độ khi bảo quản nông sản.
c. Để bảo quản các loại hạt giống người ta thường sử dụng phương pháp bảo quản lạnh.
d. Để bảo quản nhiều loại rau, củ, quả được lâu, chúng ta không nên rửa chúng trước khi cho vào tủ lạnh để tránh làm tăng độ ẩm dẫn đến kích thích quá trình hô hấp làm chúng bị hư hỏng nhanh hơn.

3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn.

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 6. Trong mỗi ý, HS chỉ ghi đáp án bằng số.

Câu 1. Trong thí nghiệm đo tốc độ bằng đồng hồ đo thời gian hiện số dùng cổng quang điện thì ta cần sử dụng bao nhiêu cổng quang điện?

Câu 2. Camera của thiết bị bắn tốc độ ghi và tính được thời gian ô tô chạy từ vạch mốc 1 sang vạch mốc 2 cách nhau 5 m là 0,4 s. Tốc độ của ô tô là bao nhiêu m/s?

Câu 3. Để đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông các nhà nghiên cứu đã chỉ ra rằng ít nhất bạn phải giữ khoảng cách "3 giây" an toàn với xe trước nếu bạn chạy tốc độ cao. Khoảng cách "3 giây" được hiểu là khoảng cách giữa hai xe đi với cùng tốc độ trên cùng một con đường mà xe đi sau mất 3 giây để đến vị trí xe trước vừa đi qua. Để đảm bảo an toàn, nếu một xe ô tô đi với tốc độ 78 km/h thì phải cách xe đi trước một khoảng là bao nhiêu mét?

Câu 4. Nguyên tử được cấu tạo bởi 3 loại hạt cơ bản, trong đó có bao nhiêu loại hạt mang điện?

Câu 5. Các phi kim trong nhóm VIIA đều có số electron lớp ngoài cùng là bao nhiêu?

Câu 6. Nguyên tử nguyên tố X có 3 lớp electron, lớp ngoài cùng có 6 electron. Nguyên tố X có số hiệu nguyên tử bao nhiêu trong bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học?

II. Tự luận

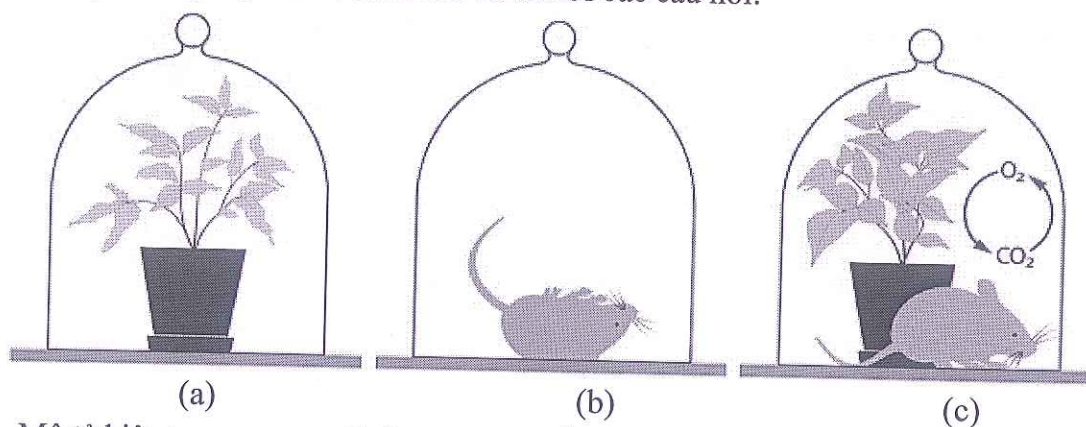
Bài 1 (1 điểm): Một ô tô sau khi đi được đoạn đường AB dài 75 km với tốc độ 50km/h thì dừng lại để nghỉ ngơi trong 15 min, sau đó đi tiếp đoạn đường BC dài 50 km với tốc độ 40 km/h.

a. Tính thời gian ô tô đi đoạn đường AB và thời gian ô tô đi đoạn đường BC.

a. Hãy vẽ đồ thị quãng đường – thời gian chuyển động của ô tô.

b. Tính tốc độ trung bình của ô tô trên cả hành trình.

Câu 2 (1 điểm): Quan sát hình sau và trả lời các câu hỏi:



a. Mô tả hiện tượng quan sát được trong mỗi hình a, b, c. Giải thích các hiện tượng đó.

b. Thí nghiệm trong hình chứng minh điều gì?

Câu 3. Nguyên tử của nguyên tố A có số hiệu nguyên tử $Z = 12$.

a. Dựa theo mô hình nguyên tử của Rutherford – Bohr, hãy vẽ mô hình nguyên tử của nguyên tố A?

b. Cho biết A có bao nhiêu lớp electron, bao nhiêu electron ở lớp ngoài cùng? Từ đó cho biết vị trí của A trong bảng tuần hoàn (số thứ tự ô, số thứ tự chu kỳ, số thứ tự nhóm)?

I. Trắc nghiệm (7 điểm)

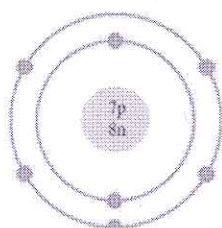
1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 14, mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

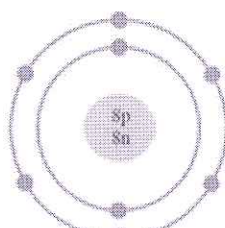
Câu 1. Nguyên tắc sắp xếp các nguyên tố trong bảng tuần hoàn nào sau đây là sai?

- A. Các nguyên tố được sắp xếp theo chiều tăng dần của điện tích hạt nhân.
- B. Các nguyên tố có cùng số electron ở lớp ngoài cùng được xếp thành một hàng.
- C. Các nguyên tố có cùng số lớp electron trong nguyên tử được xếp thành một hàng.
- D. Các nguyên tố có tính chất gần giống nhau được xếp thành một cột.

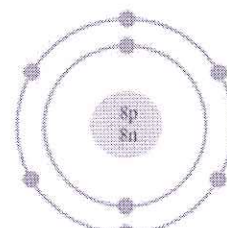
Câu 2. Cho mô hình cấu tạo của một số nguyên tử hóa học sau:



X



Y



Z

Cho biết những nguyên tử nào thuộc cùng một nguyên tố hóa học

- A. X, Y, Z.
- B. X, Y.
- C. X, Z.
- D. Y, Z.

Câu 3. Tần số dao động càng lớn thì

- A. Âm nghe càng trầm
- B. Âm nghe càng to
- C. Âm nghe càng vang xa
- D. Âm nghe càng bổng

Câu 4. Biên độ dao động là

- A. Độ lệch lớn nhất so với vị trí cân bằng khi vật dao động.
- B. Số dao động trong một giây.
- C. Khoảng cách lớn nhất giữa hai vị trí mà vật dao động thực hiện được.
- D. Độ lệch so với vị trí ban đầu của vật trong một giây.

Câu 5. Khi bác bảo vệ gõ trống, tai ta nghe thấy tiếng trống. Vật nào đã dao động và phát ra âm đó?

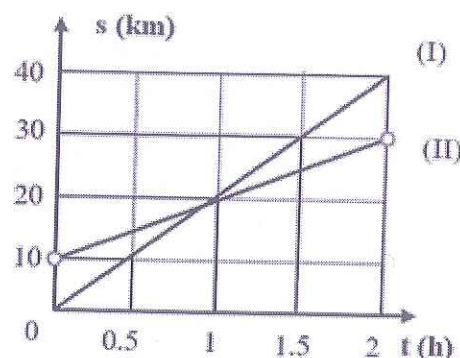
- A. Tay bác bảo vệ gõ trống.
- B. Mặt trống.
- C. Không khí xung quanh trống.
- D. Dùi trống.

Câu 6. Biện pháp nào sau đây **không** chống được ô nhiễm tiếng ồn?

- A. Hạn chế sử dụng đèn quảng cáo, đèn chiếu sáng trên đường phố giờ cao điểm.
- B. Sử dụng các thiết bị bảo hộ như nút tai, mũ bảo hiểm, chụp tai...

D. Trồng nhiều cây xanh dọc hai bên đường trong khu đô thị.

Đồ thị (I) và (II) trên Hình 1 biểu diễn chuyển động thẳng đều của xe máy và xe đạp theo cùng một chiều. Căn cứ vào đồ thị, hãy trả lời câu 7 và câu 8:



Hình 1

Câu 7. Hai xe xuất phát

- A. cùng 1 lúc và cùng 1 địa điểm.
- B. cùng 1 lúc nhưng khác địa điểm.
- C. khác thời điểm và khác địa điểm.
- D. khác thời điểm nhưng cùng 1 địa điểm.

Câu 8. Tốc độ của xe máy và xe đạp lần lượt là:

- A. 20 km/h và 15 km/h
- B. 15 km/h và 20 km/h
- C. 10 km/h và 20 km/h
- D. 20 km/h và 10 km/h

Câu 9. Tại sao trước khi trồng trọt, người nông dân thường làm tơi xốp đất?

- A. Hạ nhiệt độ cho đất.
- B. Tạo điều kiện thuận lợi giúp các loài động vật có lợi cho cây trồng phát triển.
- C. Giúp đất thoáng khí, tăng khả năng hô hấp của cây trồng
- D. Giúp đất không bị xói mòn.

Câu 10. Quá trình hô hấp tế bào tạo ra những sản phẩm nào sau đây:

- A. Khí carbon dioxide, nước và năng lượng (ATP).
- B. Oxygen, nước và năng lượng (ATP).
- C. Nước, khí carbon dioxide và glucose.
- D. Nước, glucose và năng lượng (ATP).

Câu 11. Khi vận động mạnh như chơi thể thao, lao động nặng,... nhịp hô hấp của cơ thể sẽ tăng lên vì

- A. tốc độ hô hấp tế bào tăng để đảm bảo cung cấp đủ khí oxygen và đào thải kịp thời khí nitrogen ra khỏi cơ thể.
- B. tốc độ hô hấp tế bào tăng để đảm bảo cung cấp đủ khí carbon dioxide và đào thải kịp thời khí oxygen ra khỏi cơ thể.
- C. tốc độ hô hấp tế bào tăng để đảm bảo cung cấp đủ khí oxygen và đào thải kịp thời khí carbon dioxide ra khỏi cơ thể.
- D. tốc độ hô hấp tế bào tăng để đảm bảo cung cấp đủ khí nitrogen và đào thải kịp thời khí oxygen ra khỏi cơ thể.

Câu 12. Sắp xếp các bước sau đây theo đúng trình tự thí nghiệm chứng minh quang hợp giải phóng khí oxygen.

- (1) Để một cốc ở chỗ tối hoặc bọc giấy đen, cốc còn lại để ra chỗ nắng.
- (2) Lấy 2 cành rong đuôi chó cho vào 2 ống nghiệm đã đổ đầy nước rồi úp vào 2 cốc nước đầy sao cho bọt khí không lọt vào.
- (3) Đưa qua đóm còn tàn đỏ vào miệng ống nghiệm.
- (4) Theo dõi khoảng 6 giờ, nhẹ nhàng rút 2 cành rong ra. Bịt kín ống nghiệm và lấy ống nghiệm ra khỏi 2 cốc rồi lật ngược lại.

A. 2-1-4-3

B. 1-3-2-4

C. 2-4-1-3

D. 1-2-3-4

Câu 13. Tên gọi theo IUPAC của dãy các nguyên tố ứng với kí hiệu hóa học sau: C, Na, K, Ca, S là

A. Carbon, sodium, potassium, calcium, silicon.

B. Carbon, potassium sodium, calcium, sulfur.

C. Carbon, sodium, potassium, calcium, sulfur.

D. Calcium, sodium, potassium, carbon, silicon.

Câu 14. Cách viết nào dưới đây biểu diễn có 3 nguyên tử aluminium (nhôm)?

A. Al_3 .

B. 3Al .

C. Al^3 .

D. 3AL .

2. Câu trắc nghiệm đúng, sai.

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a, b, c, d học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: Âm phản xạ là âm được dội lại khi gặp một mặt chắn.

a. Tiếng vang là âm phản xạ đến sau âm trực tiếp nhỏ hơn $1/15$ giây.

b. Khi nói to trong hang động, ta thường nghe thấy tiếng vang rõ rệt.

c. Các rạp chiếu phim thường được thiết kế để giảm thiểu tiếng ồn bên ngoài bằng cách sử dụng các vật liệu phản xạ âm kém, hấp thụ âm tốt.

d. Một người đứng ở gần vách núi đá và gọi to hướng về phía núi thì thấy khoảng thời gian từ lúc gọi đến lúc nghe được tiếng vọng lại là 2,5 s. Biết tốc độ truyền âm thanh trong không khí là 340 m/s. Khoảng cách từ người đó đến vách núi là 425 m.

Câu 2: Nông sản sau thu hoạch cần phải có các phương pháp bảo quản phù hợp.

a. Để bảo quản nông sản, cần đưa cường độ hô hấp tế bào về mức tối thiểu.

b. Cần lưu ý điều chỉnh các yếu tố: hàm lượng nước, khí carbon dioxide, khí oxygen và nhiệt độ khi bảo quản nông sản.

c. Phơi khô nông sản là phương pháp bảo quản tốt nhất.

d. Nên bảo quản rau muống, cà chua, quả cam trong túi nylon đục lỗ và bảo quản trong ngăn mát tủ lạnh.

3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn.

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 6. Trong mỗi ý, HS chỉ ghi đáp án bằng số.

Câu 1. Trong thí nghiệm đo tốc độ bằng đồng hồ đo thời gian hiện số dùng cổng quang điện thì ta cần sử dụng bao nhiêu cổng quang điện?

Câu 2. Camera của thiết bị bắn tốc độ ghi và tính được thời gian ô tô chạy từ vạch mốc 1 sang vạch mốc 2 cách nhau 10 m là 0,5 s. Tốc độ của ô tô là bao nhiêu m/s?

Câu 3. Để đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông các nhà nghiên cứu đã chỉ ra rằng ít nhất bạn phải giữ khoảng cách “3 giây” an toàn với xe trước nếu bạn chạy tốc độ cao. Khoảng cách “3 giây” được hiểu là khoảng cách giữa hai xe đi với cùng tốc độ trên cùng một con đường mà xe đi sau mất 3 giây để đến vị trí xe trước vừa đi qua. Để đảm bảo an toàn, nếu một xe ô tô đi với tốc độ 84 km/h thì phải cách xe đi trước một khoảng là bao nhiêu mét?

Câu 4. Nguyên tử được cấu tạo bởi 3 loại hạt cơ bản, trong đó có bao nhiêu loại hạt không mang điện?

Câu 5. Các phi kim trong nhóm VIA đều có số electron lớp ngoài cùng là bao nhiêu?

Câu 6. Nguyên tử nguyên tố X có 3 lớp electron, lớp ngoài cùng có 7 electron. Nguyên tố X có số hiệu nguyên tử bao nhiêu trong bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học?

II. Tự luận

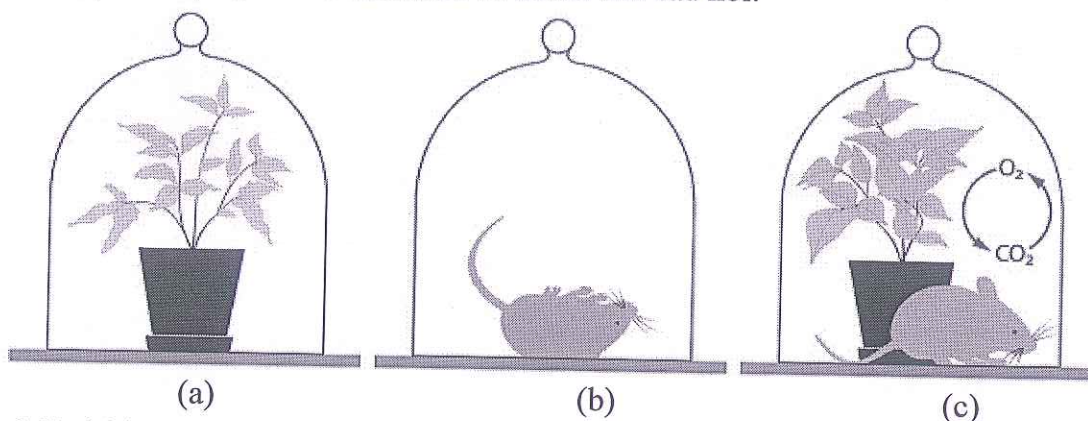
Bài 1 (1 điểm): Một ô tô sau khi đi được đoạn đường AB dài 100 km với tốc độ 80km/h thì dừng lại để nghỉ ngơi trong 30 min, sau đó đi tiếp đoạn đường BC dài 30 km với tốc độ 40 km/h.

a. Tính thời gian ô tô đi đoạn đường AB và thời gian ô tô đi đoạn đường BC.

a. Hãy vẽ đồ thị quãng đường – thời gian chuyển động của ô tô.

b. Tính tốc độ trung bình của ô tô trên cả hành trình.

Câu 2 (1 điểm): Quan sát hình sau và trả lời các câu hỏi:



a. Mô tả hiện tượng quan sát được trong mỗi hình a, b, c. Giải thích các hiện tượng đó.

b. Thí nghiệm trong hình chứng minh điều gì?

Câu 3. Nguyên tử của nguyên tố A có số hiệu nguyên tử $Z = 16$.

a. Dựa theo mô hình nguyên tử của Rutherford – Bohr, hãy vẽ mô hình nguyên tử của nguyên tố A.

b. Cho biết A có bao nhiêu lớp electron, bao nhiêu electron ở lớp ngoài cùng? Từ đó cho biết vị trí của A trong bảng tuần hoàn (số thứ tự ô, số thứ tự chu kì, số thứ tự nhóm)?

Mã đề thi: 01

I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản sau và chọn đáp án đúng bằng cách ghi lại chữ cái đầu dòng của câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra.

Lưng mẹ còng rồi
Cau thì vẫn thẳng
Cau - ngọn xanh rờn
Mẹ - đầu bạc trắng

Cau ngày càng cao
Mẹ ngày một thấp
Cau gần với trời
Mẹ thì gần đất

Ngày con còn bé
Cau mẹ bỏ tư
Giờ cau bỏ tám
Mẹ còn ngại to

Một miếng cau khô
Khô gầy như mẹ
Con nâng trên tay
Không cảm được lệ

Ngẩng hỏi trời vậy
- Sao mẹ ta già?
Không một lời đáp
Mây bay về xa.

("Mẹ"- Đỗ Trung Lai, NXB
Quân đội nhân dân, 2023)

Trắc nghiệm

Câu 1. Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?

- A. Bốn chữ B. Năm chữ C. Tự do D. Tám chữ

Câu 2. Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong bài thơ trên?

- A. Tự sự B. Miêu tả C. Biểu cảm D. Nghị luận

Câu 3. Khổ 1 của bài thơ được gieo vần theo cách nào?

- A. Vần lưng B. Vần chân
C. Vần lưng và vần chân D. Không gieo vần

Câu 4. Bài thơ thể hiện cảm xúc chủ đạo nào của nhân vật trữ tình?

- A. Thương mẹ và xót xa vì mẹ đã già nua
B. Hối hận vì không chăm sóc mẹ
C. Xúc động vì thấy mẹ đã già
D. Hồi tưởng lại những kỉ niệm với mẹ

Câu 5. Phó từ trong câu "Lưng mẹ còng rồi/ Cau thì vẫn thẳng" là

- A. mẹ B. còng C. vẫn D. thẳng

Câu 6. Chỉ ra những từ ngữ được tác giả dùng để nói về "mẹ" trong bài thơ.

- A. lưng còng rồi, đầu bạc trắng, ngày một thấp, gần đất
B. lưng còng rồi, đầu bạc trắng, khô gầy,

C. đầu bạc trắng, ngày một thấp, gần đất
D. ngày một thấp, gần đất, ngẩng hời hời

Câu 7. Biện pháp tu từ nào được sử dụng trong khổ thơ thứ 2 của bài?

A. Nhân hóa

C. Ẩn dụ

B. Điệp ngữ

D. Nói giảm nói tránh

Câu 8. Thông điệp sâu sắc nhất mà tác giả muốn gửi gắm qua bài thơ là gì?

A. Phê phán sự vô tâm của con cái.

B. Ca ngợi tình mẫu tử thiêng liêng, nhắc nhở mọi người trân trọng, yêu thương mẹ khi còn có thể.

C. Tình yêu gia đình không quan trọng bằng sự nghiệp.

D. Mẹ là người yêu thương con vô điều kiện.

Tự luận

Câu 9. Nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong khổ thơ sau:

Một miếng cau khô

Khô gầy như mẹ

Con nâng trên tay

Không cầm được lệ

Câu 10. Từ những cảm nhận về bài thơ và tình cảm của mình, em hãy rút ra bài học cho bản thân?

II. VIẾT (6 điểm)

Câu 1 (2 điểm)

Nêu cảm nhận của em về hình ảnh người mẹ trong bài thơ (trình bày thành một đoạn văn 6-8 câu)

Câu 2 (4 điểm)

Gia đình là nơi cuộc sống bắt đầu và tình yêu không bao giờ kết thúc.

Trong trái tim mỗi người, luôn có một bóng hình thân thương, một người đã dành cả cuộc đời để chở che, yêu thương và vun đắp cho ta. Em hãy viết một bài bày tỏ cảm xúc của em về người thân trong gia đình mà em yêu quý.

**UBND PHƯỜNG BÒ ĐỀ
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2025 - 2026**

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I
MÔN: NGỮ VĂN - KHỐI 7**

Ngày thi: 25/12/2025

Thời gian: 90 phút

Mã đề thi: 02

I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản sau và chọn đáp án đúng bằng cách ghi lại chữ cái đầu dòng của câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra.

Khi đang là hạt
Cầm trong tay mình
Chưa gieo xuống đất
Hạt nằm lặng thinh

Mầm kiêng gió bắc
Kiêng nhất mưa giông
Nghe mầm mở mắt
Đón tia nắng hồng

Khi hạt nảy mầm
Nhú lên giọt sữa
Mầm đã thì thâm
Ghé tai nghe rõ

Khi cây đã thành
Nở vài lá bé
Là nghe màu xanh
Bắt đầu bập bẹ

Mầm tròn nằm giữa
Vỏ hạt làm nôi
Nghe bàn tay vỗ
Nghe tiếng ru hời

Rằng các bạn ơi
Cây chính là tôi
Góp xanh đất trời
(“Lời của cây”- Trần Hữu Thung).

Trắc nghiệm

Câu 1. Bài thơ trên thuộc thể thơ nào?

- A. Thơ tự do. C. Thơ bốn chữ.
B. Thơ lục bát. D. Thơ năm chữ.

Câu 2. Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là gì?

- A. Miêu tả. C. Tự sự.
B. Biểu cảm. D. Nghị luận.

Câu 3. Bài thơ được gieo vần theo cách nào?

- A. Vần lưng B. Vần chân
C. Vần lưng và vần chân D. Không gieo vần

Câu 4. Cảm xúc chủ đạo của nhân vật trữ tình trong đoạn trích trên là

- A. sự thích thú khi thấy hạt nảy mầm
B. mong muốn cây lớn nhanh
C. nâng niu, yêu thương, trân trọng những mầm xanh của thiên nhiên.
D. nhớ lại kỉ niệm về một lần gieo hạt

Câu 5. Phó từ trong câu “Nay mai sẽ lớn/ Góp xanh đất trời” là

- A. sẽ B. lớn C. góp D. xanh

Câu 6. Để miêu tả hạt nảy mầm, tác giả đã sử dụng hình ảnh nào?

- A. Giọt sữa C. cây xanh

B. Mầm tròn

D. lá bé

Câu 7. Biện pháp tu từ nào được sử dụng trong khổ thơ thứ 2 của bài?

A. Nhân hóa

C. Ẩn dụ, nhân hóa

B. So sánh, nhân hóa

D. Điệp ngữ

Câu 8. Thông điệp mà tác giả muốn gửi gắm qua bài thơ là gì?

A. Hãy yêu quý cây xanh

B. Khuyến khích việc trồng cây xanh.

C. Cần tìm hiểu về quá trình nảy mầm của hạt.

D. Biết yêu thương, nâng đỡ sự sống ngay từ khi sự sống mới là những mầm non.

Tự luận

Câu 9. Nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong khổ thơ

Mầm tròn nằm giữa

Vỏ hạt làm nôi

Nghe bàn tay vỗ

Nghe tiếng ru hời

Câu 10. Đọc bài thơ, em rút ra bài học gì cho bản thân?

II. VIẾT (6 điểm)

Câu 1 (2 điểm)

Nêu cảm nhận của em về hình ảnh hạt mầm trong bài thơ (trình bày thành một đoạn văn 6-8 câu)

Câu 2 (4 điểm)

Trong cuộc sống, có những người bạn đã để lại chúng ta những cảm xúc, ấn tượng đặc biệt. Em hãy viết bài văn nêu cảm xúc của mình về một người bạn đã để lại ấn tượng sâu sắc cho em.

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (2,0 điểm).

Chọn và ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng từ câu 1 đến câu 4:

Câu 1. Phân số biểu diễn số hữu tỉ $\frac{2}{5}$ là:

- A. $\frac{4}{5}$ B. $\frac{4}{25}$ C. $\frac{4}{10}$ D. $\frac{-2}{5}$

Câu 2. Trong các số sau, số vô tỉ là:

- A. -4 B. 0 C. $\sqrt{3}$ D. $\frac{2}{3}$

Câu 3. Căn bậc hai số học của 16 là:

- A. - 4. B. 4. C. 16. D. -16.

Câu 4. Trong các cách viết dưới đây, cách viết sai là:

- A. $|-7|=7$. B. $|7|=7$. C. $|0|=0$. D. $|-7|=-7$.

Ghi ra giấy kiểm tra số thích hợp điền vào (...) ở câu 5 và câu 6 để được câu trả lời đúng:

Câu 5. Độ dài một cạnh mảnh vườn hình vuông là 9,2745. Khi làm tròn đến chữ số thập phân thứ nhất thì được kết quả là: ...

Câu 6. Một bể cá dạng hình lập phương với độ dài cạnh 20cm. Thể tích bể cá đó là: ... cm^3

Hãy ghi chữ Đ (đúng) hoặc S (sai) ở mỗi ý (A, B) trong câu 7 và câu 8 vào giấy kiểm tra:

Câu 7. Với a, b, c, d là các số khác 0. Các phát biểu dưới đây đúng hay sai?

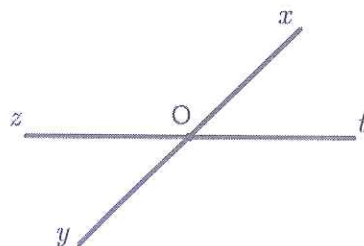
A. Nếu $\frac{a}{b} = \frac{c}{d}$ thì $\frac{a}{c} = \frac{b}{d}$.

B. Nếu $\frac{a}{b} = \frac{c}{d}$ thì $\frac{d}{b} = \frac{c}{a}$.

Câu 8. Cho hình vẽ bên. Các phát biểu dưới đây đúng hay sai?

A. Góc đối đỉnh với góc $\widehat{yOt}$ là góc $\widehat{xOz}$.

B. Góc đối đỉnh với góc $\widehat{xOt}$ là góc $\widehat{yOt}$.



II. PHẦN TỰ LUẬN (8,0 điểm).

Bài 1 (1,5 điểm). Thực hiện phép tính (hợp lý nếu có thể):

a) $\frac{7}{5} + \left(\frac{13}{5} - 2\right)$ b) $\left(-\frac{1}{3}\right) \cdot \frac{24}{7} + \frac{18}{7} \cdot \left(-\frac{1}{3}\right)$ c) $\left|\frac{-11}{30}\right| \cdot \sqrt{25} - 0,3125 : \frac{3}{8} + (-2025)^0$

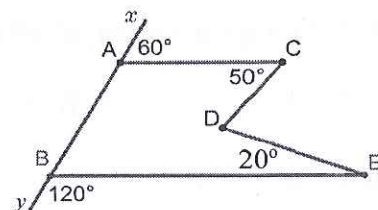
Bài 2 (1,5 điểm). Tìm x biết:

a) $x - \frac{5}{6} = \frac{-1}{3}$ b) $\frac{x-3}{5} = \frac{20}{x-3}$ c) $|x+1| + \frac{3}{5} = 2$

Bài 3 (1,5 điểm). Hướng ứng phong trào “Ứng hộ đồng bào khắc phục hậu quả bão lũ” học sinh ba lớp 7A, 7B, 7C của một trường THCS tham gia ứng hộ vở viết. Biết rằng số vở viết ứng hộ được của mỗi lớp lần lượt tỉ lệ với các số 5; 4; 6 và tổng số vở viết ứng hộ được của ba lớp là 750 quyển. Hỏi mỗi lớp ứng hộ được bao nhiêu quyển vở?

Bài 4 (3 điểm). Cho hình vẽ, biết $\widehat{CAx} = 60^\circ$; $\widehat{EBx} = 120^\circ$.

- a) Tính số đo góc $\widehat{ABE}$.
b) Chứng minh $AC \parallel BE$.
c) Biết $\widehat{ACD} = 50^\circ$; $\widehat{DEB} = 20^\circ$. Tính số đo góc $\widehat{CDE}$.



Bài 5 (0,5 điểm). Tìm x, y, z , biết: $\frac{y+z+1}{2x} = \frac{x+z+2}{2y} = \frac{x+y-3}{2z} = \frac{1}{x+y+z}$.

----- Chúc các con làm bài tốt! -----

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (2,0 điểm).

Chọn và ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đúng trước câu trả lời đúng từ câu 1 đến câu 4:

Câu 1. Phân số biểu diễn số hữu tỉ $\frac{3}{4}$ là:

A. $\frac{-3}{4}$

B. $\frac{6}{8}$

C. $\frac{4}{3}$

D. $\frac{6}{4}$

Câu 2. Trong các số sau, số vô tỉ là:

A. $\sqrt{2}$

B. -1

C. 0

D. $\frac{5}{2}$

Câu 3. Căn bậc hai số học của 81 là:

A. -9.

B. 3.

C. 9.

D. -27.

Câu 4. Trong các cách viết dưới đây, cách viết sai là:

A. $|0| = 0$.

B. $|5| = 5$.

C. $|-5| = 5$.

D. $|-5| = -5$.

Ghi ra giấy kiểm tra số thích hợp điền vào (...) ở câu 5 và câu 6 để được câu trả lời đúng:

Câu 5. Độ dài một cạnh mảnh vườn hình vuông là 8,324. Khi làm tròn đến chữ số thập phân thứ nhất thì được kết quả là: ...

Câu 6. Một bể cá dạng hình lập phương với độ dài cạnh 30cm. Thể tích bể cá đó là: ... cm^3

Hãy ghi chữ Đ (đúng) hoặc S (sai) ở mỗi ý (A, B) trong câu 7 và câu 8 vào giấy kiểm tra:

Câu 7. Với a, b, c, d là các số khác 0. Các phát biểu dưới đây đúng hay sai?

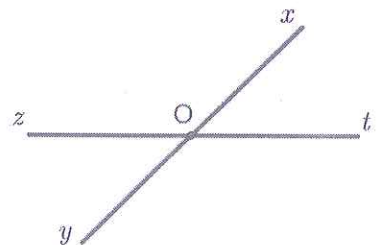
A. Nếu $\frac{a}{b} = \frac{c}{d}$ thì $a.d = b.c$.

B. Nếu $\frac{a}{b} = \frac{c}{d}$ thì $\frac{a}{d} = \frac{c}{b}$.

Câu 8. Cho hình vẽ bên. Các phát biểu dưới đây đúng hay sai?

A. Góc đối đỉnh với góc $\widehat{yOz}$ là góc $\widehat{xOt}$.

B. Góc đối đỉnh với góc $\widehat{xOz}$ là góc $\widehat{xOt}$.



II. PHẦN TỰ LUẬN (8,0 điểm).

Bài 1 (1,5 điểm). Thực hiện phép tính (hợp lý nếu có thể):

a) $\frac{9}{4} + \left(\frac{7}{4} - 3\right)$

b) $\left(-\frac{7}{2}\right) \cdot \frac{36}{5} - \frac{11}{5} \cdot \left(-\frac{7}{2}\right)$

c) $\left|\frac{-7}{20}\right| \cdot \sqrt{36} - 0,25 : \frac{5}{4} + (2024)^0$

Bài 2 (1,5 điểm). Tìm x biết:

a) $x + \frac{7}{4} = \frac{1}{2}$

b) $\frac{x+1}{3} = \frac{27}{x+1}$

c) $|x-2| + \frac{4}{3} = 3$

Bài 3 (1,5 điểm). Hướng ứng phong trào “Góp sách xây dựng thư viện xanh”, học sinh ba lớp 6A, 6B, 6C của một trường THCS tham gia quyên góp sách. Biết rằng số sách quyên góp của mỗi lớp lần lượt tỉ lệ với các số 3; 5; 7 và tổng số sách quyên góp được là 450 quyển. Hỏi mỗi lớp đã quyên góp được bao nhiêu quyển sách?

Bài 4 (3 điểm). Cho hình vẽ, biết $\widehat{MAz} = 70^\circ$; $\widehat{NBt} = 110^\circ$.

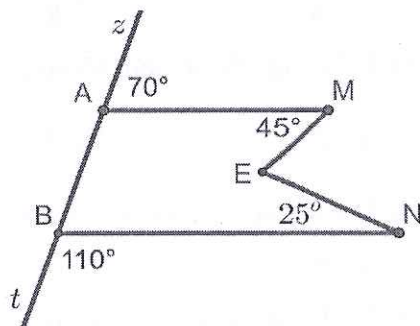
a) Tính số đo góc $\widehat{ABN}$.

b) Chứng minh $AM \parallel BN$

c) Biết $\widehat{AME} = 45^\circ$; $\widehat{ENB} = 25^\circ$. Tính số đo góc $\widehat{MEN}$.

Bài 5 (0,5 điểm). Tìm a, b, c , biết:

$$\frac{b+c+2}{4a} = \frac{a+c+1}{4b} = \frac{a+b-1}{4c} = \frac{1}{a+b+c}.$$



----- Chúc các con làm bài tốt! -----